

1996

Xuân muộn

Uyên Vy

Mưa rơi đã lâu rồi, nhưng nó vẫn đứng tần ngần trước mộ mẹ nó, có lẽ nó muốn mưa xối xả cho trôi đi bớt phần nào cuộc đời đáng ghét và cô độc của nó hay nó đang chờ đợi một cơ may nào đó để bớt đau xót và tủi hổ.

Ngày đó, nó còn nhớ rất rõ, nó là một đứa trẻ ngoan, ngây thơ chỉ biết lo ăn, lo học, nhưng tuổi thơ của nó chóng qua. Nhà nó đã vốn nghèo nay lại càng nghèo hơn khi ba nó mất đi, bao nhiêu gánh nặng đều đặt lên đôi vai gầy yếu của mẹ nó, mẹ nó phải bươn chải lo cho gia đình, sáng gánh xôi đi bán, chiều về đi gánh nước mún. Nó đòi nghỉ học, mẹ nó không cho, mẹ nó bảo làm người quan trọng là cái học thức, mẹ nó đã không có cơ hội đến trường lớp để học nhưng mẹ nó muốn con cái mình học đến nơi đến chốn. Nó cũng thương mẹ nó lắm, cho nên nó cố gắng học, nhưng không hiểu vì sao càng ngày càng lớn nó càng ham chơi, suốt ngày lêu lổng ngoài đường, theo đám bụi đời tập tành hút thuốc, văng tục, chống đối thầy cô ... Đến lúc mọi người không còn chấp nhận được, nó mới bỏ trường ra đi, chẳng ai cần biết đến sự vắng mặt của nó.

Mẹ nó khuyên bảo nó không nghe, chẳng những thế nó còn cãi lại mẹ nó, không biết bao nhiêu là nước mắt của mẹ nó đã đổ xuống cho nó. Bà mẹ oằn gánh nặng trên vai ngày hai buổi đành bắt lực buông tay để đứa con mình tự do buông thả vào con đường hư hỏng. Nó ra đi như con chim tung cánh vào khung trời bạt gió, mà chẳng định một hướng nào, gửi mình vào đám trẻ bụi đời, nó lang thang trên vỉa hè, rình rập những ngôi nhà vắng chủ và hàng đêm nó nằm co ro dưới chân cầu để vỗ về một giấc ngủ miễn cưỡng, chập chờn, nó mặc kệ mưa to, gió lớn, không cần chữ nghĩa nhân ... Nó bất chấp tất cả.

Tuy nhiên mỗi độ xuân về, tâm hồn nó cũng se thắt, nó nhớ đến mẹ nó ... và nó trở về thăm nhà. Mẹ nó vui mừng đón nó, ôm nó vào vòng tay và nước mắt lại trào ra, chắc có lẽ bà thương cho đứa con khờ dại của mình, bà không trách mắng nó còn mang những bộ đồ mới ra cho nó mặc, đem những thức ăn ngon ngày tết ra cho nó ăn và chúc nó luôn vui vẻ, khỏe mạnh, gặp nhiều may mắn trong năm mới, bà muốn nó trở về bên bà, nhưng mỗi lần bà lên tiếng là nó lại gạt phắt đi. Có bà mẹ nào lại không thương con, bởi thế bà không bao giờ kêu nó trở về, nhưng trong thâm tâm bà vẫn cầu mong ngày nào đó nó sẽ suy nghĩ lại. Nó cũng hiểu và nó cũng muốn ở bên bà, nhưng dòng suy nghĩ của nó chỉ là khoảnh khắc chao nghiêng để rồi trở về với mặt phẳng yên lặng, bình thường. Những kẻ bụi đời như nó, khó mà tìm được một giọt nước mắt chia ly hay đoàn tụ.

Thế mà chiều nay nó khóc, những giọt nước mắt trẻ tràng lăn xuống, đôi gò má xương xẩu thấm khuất vào làn mưa nhạt nhòa. Nó đưa tay lên mấy lượt rồi buông xuống để nguyên cho vị mặn thấm vào môi. Trời đã bớt mưa, ánh chiều đang buông xuống chậm chậm, thành phố đã bắt đầu lên đèn, mặt trời lặn khuất trong vội vàng của dòng người xuôi ngược, nào ai biết được nó khóc thật sự; chôn mình như một pho tượng cảm xuống giữa bao khinh bạc, cho đến lúc ráo hoảnh dòng lệ nó mới quay lại và cảm thấy rã rời.

Ngày mai là bước sang năm mới, nó thở dài không biết năm nay ai sẽ cho nó những bộ áo mới, những món ăn ngon và những lời dạy thâm tình. Bây giờ nó mới hiểu cuộc sống của mình, nó bỗng thèm khát một sự yên bình, thèm nghe một giai điệu quê hương bên kia song cửa, thèm úm trong vòng tay mẹ mà cả đời tràn đầy nhân hậu.

Trí nhớ của nó vụt sáng lên, xua đuổi những ảo ảnh phía trước. Nó quay lại nhìn mẹ nó lần nữa rồi can đảm đi về nơi có nhiều kỷ niệm thân yêu của nó. Cổng trường kia rồi ! Nó dừng lại rồi đăm đăm nhìn qua góc phố. Lạy trời, đừng ai nhìn ra thân hình tiều tụy của nó.

Cánh cổng trường đó ư ? Lớp học đó ư ? Ôi ! Hạnh phúc của đời thường sao mà xa vời quá. Thầy ơi ! Cô ơi ! Mẹ ơi ! Hãy tha thứ cho con. Nó muốn gào to lên, muốn vung tay đấm mạnh vào những ác nghiệt, vào sự ngu si của mình. Nó bây giờ như con chim muốn bay về rừng núi cũ sau một thời gian lang du với đôi cánh mỏi.

Trong tận cùng sâu sa cũng có những bất chợt gần nhất, đó là sự vị tha, sự quay đầu hướng thiện. Mưa vẫn bay lất phất, nó tự hứa với lòng sẽ làm lại cuộc đời của nó, làm theo những lời mẹ nó đã dạy.

Mùa xuân cũ đã qua, xuân mới lại về như cuộc đời của nó, phải sống vươn lên, không để ý chí thấp hèn vượt qua giới hạn, nó đã hiểu rằng dầu muộn màng nhưng vẫn còn kịp. □

(NS Thiện Minh số 5 - Mừng Xuân Bính Tý / 1996)

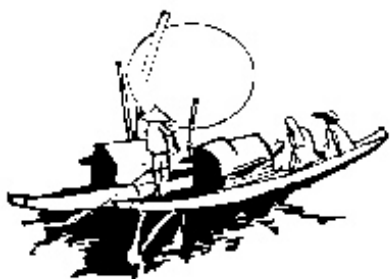
Dòng sông quê

Ngự Sử

Gió chẳng đưa về một tiếng chim,
Khói cơm không ấm những con thuyền,
Mỏi mắt trông vời phương xa tấp,
Xem hàng lau chạy đến vô biên.

Ai gửi hồn theo con sóng đi ?
Ôi những dòng sông chẳng quay về !
Có kẻ đi xa lòng chợt hỏi :
Đa diết nào hơn nỗi nhớ quê ? □

(NS Liên Gia đình số 4 / 1996)



Xuân lòng

Nguyễn Toàn

Đầu năm theo mẹ lên chùa
Ngắm nhìn trời đất biết mùa Xuân sang,
Non cao gió thổi mây ngàn,
Mang theo từng cánh hoa vàng rụng rơi.
Tơ lòng thổn thức chơi vơi,
Vương theo tà áo khiến người mộng mơ.
Chiều lên hương khói lừng lờ,
Chuông chùa Viên Giác đong đưa từng hồi.
Thời gian màu nhiệm ai ơi !
Đời ta như cánh chim trời tìm yêu.
Bâng khuâng theo cánh chim chiều,
Khấn xin hạnh phúc trong chiều đầu năm.

(NS Liên Gia đình số 4 / 1996)



1996

SỞ HỮU HAY HIỆN HỮU

Trong thời đại tân tiến hiện nay, người ta thường hỏi *những giá trị then chốt của Phật Giáo là gì ?!* Phật Giáo có chấp nhận *những giá trị vật chất* đầy dẫy trong thế giới ngày nay không ? !

Hiện tình của xã hội đang thay đổi ! Gia tăng với năm tháng là số lượng tài sản vật chất chúng ta cần để đem lại cho ta tiện nghi trong đời sống. Đôi khi, khó lòng phân biệt được, những thay đổi đó phản ảnh sự xuống dốc về tinh thần hay chỉ là trạng thái biến dịch không ngừng của thế giới, độc lập với bất cứ ý nghĩa tôn giáo nào.

Phật Pháp bắt nguồn từ hơn 2500 trước, khi xã hội còn đơn giản về vật chất. Người ta di chuyển bằng xe bò trên những con đường bụi mù, sống trong nhà lá và có vài bộ quần áo. Dù với cuộc sống đơn giản một cách tối thiểu như vậy, con người cũng phải học Phật Pháp để cầu giải thoát sự khổ. Cùng thời ấy, có những nhà tu khổ hạnh, khước từ sở hữu, khát thực để sống. Do đó, dù Phật tử sống đơn giản, họ chưa là những người đơn giản nhất. Vì vậy, dù chủ nghĩa duy vật, tôn thờ vật chất là một yếu tố cản bước giải thoát, nó chưa là điều quan trọng nhất.

Thời nay, tôn thờ vật chất đã nhảy vọt với đôi hia 7 dặm và trở thành một động lực chính lèo lái thế giới. Điều này có phải là một thất bại cho một nền văn minh duy tâm và Phật Giáo không ? Nhiều Phật tử, cố gắng sống một cuộc đời đơn giản để giữ theo nề nếp của Phật Giáo "*nguyên thủy*" ban sơ. Cùng lúc đó, người ta và ngay cả một vài vị lãnh đạo của một tôn giáo khác chỉ trích ngấm ngầm hay công khai về sự ảnh hưởng lớn của Phật Giáo, và cho Phật Giáo là sự cản trở của sự phồn thịnh và tiến bộ của xã hội, vì *tư tưởng xuất thế cầu giải thoát* "*bị*" hiểu lầm là "*tiêu cực*", thụ động (?!).

Phật Giáo không đánh nặng vào số lượng nhiều hay ít, mà chủ trương vào cái "*dụng*" của vật chất. Lấy một ví dụ : Một cô gái đi làm và lãnh tháng lương đầu. Ở thế giới vật chất, cô ta sẽ mua son phấn để trang điểm. Trong một xã hội thấm nhuần Phật Pháp, cô ta có thể mua một vài món gì đó, y phục hay bất cứ gì để tặng cha mẹ tỏ lòng hiếu thảo. Số tiền xài có thể bằng nhau nhưng ý nghĩa lại khác. Theo duy vật, cô ta chỉ phản ứng như con rối theo luật cung cầu. Tiền của cô ta và lòng ngã mạn cũng ... của cô ta luôn. Nó không nâng phẩm hạnh của cô lên và cũng chẳng giúp gì cho xã hội. Trái lại, theo tinh thần Phật Giáo, số lương đó có tiềm năng giúp cô thăng hoa trên mặt tinh thần, đem lại niềm vui cho cha mẹ và thắt chặt mối liên đới trong xã hội. Bất kể số lương đó lớn hay nhỏ, mẫu số chung của tinh thần là số dư dành dụm được mỗi cuối tháng để ban phát (bố thí hay cúng dường ...) hạnh phúc đến người chung quanh và xã hội.

Nhờ vào những giá trị đó mà những xứ Phật Giáo dù nghèo như Miến Điện cũng có nhiều ngôi chùa sơn son thếp vàng vì người ta xem sự thịnh vượng như của chung. Họ dùng vừa đủ những gì cần thiết, và cúng dường số thặng dư lại cho xã hội qua trung gian của chùa.

Chúng ta nên cố nhận thức rằng : Vật Chất, tiền bạc chỉ là dụng cụ hay *phương tiện* (có còn hơn ... không !) để chúng ta có thể an ổn phát triển tâm linh và kiện toàn, cải thiện cuộc sống và con người quanh ta, hơn là lằm lằm cho nó là *mục tiêu*.

Giá trị Phật Giáo là những phương tiện thiện xảo đa dạng (...có thể bao gồm luôn cả chuyện xài tiền một cách đúng đắn !) để chúng ta dựa vào đó, quay về nơi chính mình cho đến khi thấy được tiềm lực nơi mỗi chúng ta, vị Phật ở tâm mình. Nơi mà chúng ta có thể nương vào theo đúng nghĩa của chữ Nam Mô.

NCD.

(Nội san Áo Lam số 6 - GDPT Linh Sơn / 1996)

1996

BUỔI LÀM BÁO

Tiết trời ở Đức năm nay bất thường đến độ các nhà khí tượng so sánh nó với thời tiết của tháng tư, mới tuần trước nhiệt độ còn khoảng 30 độ vậy mà mấy ngày nay tụt xuống còn chỉ 18-20 độ. Chiều nay sau khi vừa phụ giúp dọn dẹp hội trường, nơi mà hai bạn Đoàn viên của Chánh Giác vừa tổ chức tiệc cưới ngày hôm qua, chúng tôi cùng kéo nhau về nhà của anh Huynh trưởng Thị Thiện - Phạm Công Hoàng để cùng nhau "làm báo" cho kịp ra lò tờ Đặc san nhân dịp GDPT Chánh Giác chính thức ra mắt trong kỳ đại lễ Vu Lan tại chùa Viên Giác sắp tới đây.

Bên ngoài trời lại bắt đầu đổ cơn mưa, những hạt mưa bị gió cuốn thành từng mảng, tấp xối xả lên tàng cây táo đã già đứng trơ vơ ngoài vườn, làm những nhánh lá quật tới quật lui, xiêu vẹo một cách đáng thương...

Bên cạnh những tờ giấy nằm ngổn ngang trên nền nhà, chúng tôi ngồi quây quần với nhau trong một căn phòng nhỏ ấm cúng. Mặc dù đã thống nhất với nhau về các đề tài mình sẽ viết, nhưng trên khuôn mặt của từng người không sao dấu được nỗi lo âu, bởi vì tờ Đặc san đầu tay này sẽ được phổ biến rộng rãi đến các Gia Đình Phật Tử bạn. Thêm vào đó là sự bỡ ngỡ không biết sẽ bắt đầu bài viết của mình như thế nào, vì từ lúc rời chiếc ghế nhà trường, đa số trong chúng tôi đến giờ ít hoặc chưa bao giờ có dịp "trở tài văn chương" của mình ra cả.

Rồi như không ai bảo ai, mỗi người tự động tìm cho mình một góc nào đó trong căn phòng để tìm sự yên tĩnh. Không gian bây giờ bỗng trở nên yên lặng và người ta chỉ còn nghe được những dòng ý tưởng thi nhau nhảy múa loạn xạ trong đầu, những dòng chữ vừa được viết nhanh lên trang giấy, chẳng mấy chốc đã bị gạch đi để thay bằng một câu văn mới bóng bẩy hơn, xong lại quetch quạc bôi xoá tan hoang trông không khác nào những bức tranh nghệ thuật hiện đại vậy. Nhìn cảnh mọi người với nét mặt đăm chiêu, ánh mắt mơ màng hướng về một không gian nào đó, khiến tôi liên tưởng tới giờ tập làm văn thuở còn cắp sách đến trường ở quê nhà. Có bạn như ý văn đã có sẵn trong đầu chỉ còn cần viết ra giấy, miệt mài viết mà không ngừng tay. Ngược lại cũng có bạn hết ngồi lại đứng, bực tức vò đầu, mặt mày bí xị, đi tới đi lui, thỉnh thoảng trên khuôn mặt đăm chiêu của ai đó chợt hiện lên một nụ cười sung sướng, có lẽ trong đầu bạn vừa loé lên một ý tưởng tâm đắc nào đó cho bài viết của mình thì phải.

Không gian yên tĩnh ấy bất chợt bị phá tan, khi một bạn nào đó, có lẽ ngồi này giờ đã lâu nhưng vẫn bí ý, buồn tình nên phun ra một câu chuyện tiếu lâm hay một lời trêu chọc xốc hông, khiến cho mọi người cho dù đang tập trung với bài viết của mình đến đâu đi nữa, cũng đành phải buông viết ra mà ôm bụng cười rũ rượi.

Sẵn đây tôi cũng xin giới thiệu sơ về GDPT Chánh Giác: Là một Gia Đình non trẻ nhất so với tất cả các Gia Đình Phật Tử tại Đức Quốc, nhưng xét về tuổi đời có lẽ là một Gia Đình có số lượng Đoàn viên ngành Thanh niên nhất. Ấy vậy mà mỗi khi tham gia chơi trò chơi trong lúc sinh hoạt thì đùa giỡn, bay nhảy cũng không thua gì các em Oanh Vũ cả. Chưa hết, trong Gia Đình Chánh Giác chúng tôi còn có thêm hai nhân vật được mọi người mệnh danh là lười câu, vì hễ mở miệng ra là thọc móc nhau túi bụi. Nếu người này vừa đá giò lái một cái, thì người kia thế nào cũng canh me chờ địch thủ sơ hở giật cho một cái chõ sang ngang, đau điếng mới thôi. Ấy vậy mà lỡ hai người lâu ngày không gặp thì nhớ nhau nhiều lắm, một trong hai người thế nào cũng phải gọi rủ người kia đến nhà mình chơi cho bằng được, cho dù trong nhà tủ lạnh thì trống trơn, gạo thóc thì không còn một hạt để nhủ gà, nhưng mì gói thì muôn năm không bao giờ thiếu. Bởi vậy sau khi người "bạn hiền" khách đến chơi, ngồi đã lâu quá bữa, không thấy người "bạn hiền" chủ nhà khua soong, khua chảo, kiến bò bụng quá, chịu không xiếc bèn tự động vô bếp bắc nồi lên trưng mì (gỏi). Lúc đó người bạn hiền chủ nhà, cũng không khách sáo nói với theo: "Sẵn mà nấu dùm cho tao một tô luôn với...". Hai cái lười câu này cũng là hai cây cười của Gia Đình chúng tôi đấy các bạn.

Gần bảy giờ tối các nhà văn bắt đầu đi bắt đầu quăng viết xuống, uể oải đứng dậy, đi tới đi lui, nói chuyện ồn ào mặc dù hai tiếng sau đó là hạn cuối nộp bài cho ban chủ nhiệm tờ báo. Không biết kết quả tờ Đặc san khi được đưa ra trình làng sẽ được đón tiếp như thế nào, nhưng có một điều chắc chắn rằng, qua buổi sinh hoạt làm báo ấy đã làm cho mọi người cảm thấy tin tưởng hơn về khả năng viết lách của mình, và cái quan trọng hơn hết là nó nói lên cái quyết tâm của các Đoàn viên muốn xây dựng và phát triển GDPT Chánh Giác được mạnh lên như các Gia Đình bạn.

Từ trên nhà trên, thoang thoang bay xuống mùi bánh canh thơm phức do chị Thanh, phu nhân anh Huỳnh trưởng nấu thưởng cho mọi người...□

GDPT Chánh Giác (1996)

Lời ru của Mẹ

Thị Hiện

 Ấu ơ con ngủ cho ngon,
 Ca dao mẹ hát ru con vào đời.
 Tùng lời từng giọt lệ rơi.
 Từ khi con khóc chào đời lưu vong.
 Mẹ là cô phụ sắt son,
 Đội chồng ngày tháng nuôi con nên người.
 Cha con đạp đất đội trời,
 Làm trai thế hệ đáp lời núi sông,
 Dựng cờ quang phục quê hương,
 Khơi dòng hướng nội, xuôi nguồn tổ tiên,
 Mong đời chung sống hồn nhiên
 Cho đầy sữa mẹ ngọt hiền nuôi con.

 Ấu ơ con ngủ cho ngoan,
 Mẹ đang dệt khúc tương phùng ngày mai,
 Gian truân đầu mẹ héo gầy,
 Vẫn chờ vẫn đợi một ngày vinh quang,
 Non sông bừng sáng huy hoàng,
 Toàn dân ca khúc khải hoàn đoàn viên.
 Ấm no hạnh phúc khắp miền,
 Cha về xum họp gia đình yên vui.
 Bình minh nghĩa sống sáng ngời,
 Ươm mầm sức sống tinh người vườn cao.

Àu ơ con ngủ cho lâu,
Mẹ chưa lau cạn giọt sầu tuôn rơi,
Thương con trẻ sớm mờ côi,
Tình thâm phụ tử giữa đời hoài hương,
Thương mẹ lâm cảnh đoạn trường,
Thù nhà nợ nước tang chồng nặng mang,
Thương dân thống khổ lâm than,
Bối loài thống trị bạo tàn vô lương,
Thương người chiến sĩ can cường,
Hiến dâng xương máu bảo tồn niềm tin.
Như dòng máu chảy về tim
Cho mẹ sức sống với tình núi sông
Suốt đời mẹ đấu mỗi mòn,
Mẹ nguyện phải sống nuôi con nên người,
Giống cha trán rộng chân trời,
Giống mẹ ánh mắt sáng ngời yêu thương.

Con ơi con ngủ cho nhiều,
Học cho thông suốt nhiều điều giá gương,
Tùng trang quốc sử oai hùng,
Hàng hàng lớp lớp đã từng nêu danh,
Mẹ nhìn thẳng hướng thời gian,
Thấy con khôn lớn hiên ngang vào đời,
Làm trai chí nguyện xây đời,
Dựng cờ bất khuất khắp trời Việt Nam.
Hùng ca phục quốc rền vang
Nung sôi hùng khí đấu tranh khắp miền,
Vùng lên lật đổ bạo quyền
Dựng xây đời mới bằng tình thân thương.

Bây giờ con hãy ngủ yên,
Hồn thiêng sông núi chứng minh con rồi
Rằng con thực sống trọn đời,
Trung trinh hiếu nghĩa đạo người Việt Nam.
Trang hình sử mới liệt oanh,
Có hai thế hệ viết trang sử hùng,
Cho đời gương sáng soi chung,
Đuốc thiêng nhân ái sáng bùng khắp nơi,
Thơm hương sữa mẹ muôn đời,
Lời ru của mẹ thành lời sử ca. □

(NS Thiện Minh - Xuân Bính Tý / 1996)

1997 QUÊ HƯƠNG và NĂM SỬU

Đặc san Chánh Tín số 7 định phát hành vào Tết Đinh Sửu mang chủ đề Quê Hương. Ban Biên tập yêu cầu tôi viết cho một bài theo chủ đề. Vì thương đạo tâm và sự tinh tấn của các em nên tôi không nỡ từ chối dù khá bận rộn nhiều việc. Nhưng viết về quê hương cho các em đủ lứa tuổi trong GDPT đọc, tôi nghĩ thật là khó, tốt hơn là ghi lại những kỷ niệm, những hiểu biết về quê hương của chính mình diễn biến theo dòng thời gian và sự nhận thức qua từng lứa tuổi. Biết đâu quê hương yêu dấu cũng như hoàn cảnh đưa đẩy phải ly hương của tôi có sự trùng hợp với nhiều người, để hôm nay chúng ta cùng sống lại dĩ vãng, để cùng nhớ, cùng thương quê hương. Được vậy chính tôi cũng thấy nhẹ đi mặc cảm vì phải viết, nói về cá nhân mình nhiều quá.

Quê hương đối với tôi lúc tuổi còn ấu thơ gần như chẳng có một ý niệm rõ rệt. Chỉ khi nào Ba Má đi vắng là nhớ là khóc, thiếu người thân bên mình thì buồn. Mãi đến khi tôi phải ra Tỉnh học, phải xa mái ấm gia đình trong đó có bà Nội, Ba Má và chúng tôi bốn anh em trai, tôi mới cảm nhận được nỗi nhớ niềm thương thấm thía. Về tỉnh thì nhớ ray rứt những người trong gia đình, nhớ từng khuôn mặt một, từ tiếng nói giọng cười. Dù phải đi học nhưng chỉ mong có dịp được nghỉ là về thăm quê. Nhưng mỗi lần được về thăm nhà vui vẻ bao nhiêu thì lúc ra đi lại phải đau lòng bấy nhiêu. Thường thì khoảng 3, 4 giờ sáng tôi được đánh thức để cùng Má xuống mé sông đón dò. Má tôi một tay cầm cây đèn bão, ánh sáng lung linh, chập chờn theo nhịp bước, tay khác xách hành trang cho tôi. Tôi đi từng bước chậm, nước mắt ràn rụa, mỗi bước đi là một lưu luyến. Trong đêm thanh vắng, sương lạnh, tiếng tù và của chiếc đò chèo từ vòm Bà Giáo vắng lại, báo tin sắp đến, nghe càng não nuột, xé nát lòng tôi. Bước xuống ghe, dò rời bến. Tôi không chui vào mà tựa lưng vào mũi ghe nhìn ngoái lại. Má tôi vẫn còn đứng trông theo khá lâu rồi mới nặng nề quay bước trở lên nhà. Tôi tin chắc lòng người cũng đau xót như tôi vì phải xa con ! Về cảnh thì nhớ từ thềm nhà, nóc nhà, dòng sông uốn khúc, bụi trúc và đám bông bụp hai bên đầu cầu xẻo. Nhớ cả cây mận hồng đào gần ngôi mộ đá, những góc xoài trông cạnh sân lúa sau nhà, bờ trâm bầu cắt ngang hai thửa ruộng mà tôi thường lần theo để bắt chuột, cắm câu hay bắt dế, hót cá thia thia ... tùy theo mùa. Tôi nhớ cả đàn trâu của cô Tư tôi, thuộc cả tên và tánh tình của từng con một như Voi thì hung hăng, Liện sừng bẹt, Mần hiền từ nên tôi thường cỡi, rờ đầu, gãi trán và cắt cỏ hay lấy rơm cho nó ăn lúc nó bị cật.

Nhưng rồi quê hương bé nhỏ yêu dấu ấy đã phải bị điêu tàn vì chiến cuộc ! Ngôi nhà ngói ba căn hai chái, nền đúc không còn, ruộng vườn bị người chiếm cứ hết. Ba tôi đã qua đời. Má cùng mấy anh em tôi từ bỏ nơi chôn nhau cắt rún tản cư ra tỉnh lỵ, làm quen cuộc sống mới. Một căn nhà lá nhỏ ở ven ngoại ô tỉnh Vĩnh Long, nằm giữa rạch Cầu Lâu và đường Đồng Khánh đã đùm bọc gia đình tôi trong tình yêu thương nhau tuyệt vời. Mái nhà này đúng nghĩa là tổ ấm để chúng tôi ăn học. Thời gian này chúng tôi thừa hưởng di sản của quê ngoại khá nhiều, từ tinh thần đến vật chất. Quê ngoại tôi là một làng không lớn lắm nhưng chiếm trọn một cù lao giữa dòng Tiền giang. Đất đai được bồi đắp do phù sa sông Cửu Long nên thật trù phú, màu mỡ. Hoa màu rất nổi tiếng về các loại cây ăn trái như sầu riêng, xoài cát, chôm chôm, chuối gia... sau này còn thêm nhãn nữa. Thủy lợi thì có ốc gạo và đủ loại tôm cá.... Nhờ cuộc sống sung túc do thiên nhiên ưu đãi nên làng được mang tên Tân Phong.

Quen dần với cuộc sống thị thành, tôi ra trường và tìm được việc làm. Đòi một tiểu công chức, tôi phải hành sự tại nhiều quận, khi Cái Nhum, Bình Minh, Đức Tôn, lúc tại Tòa Hành chánh. Cuộc sống di động đã

quyện vào lòng tôi nhiều kỷ niệm và tình cảm đối với dòng nghiệp, thân hào nhân sĩ, bằng hữu tại nhiều địa phương khác nhau, thế là tình Quê Hương đối với tôi được mở rộng thêm, lan dần ra cả tỉnh.



Trong sinh hoạt Gia Đình Phật Tử, tôi có dịp tham dự nhiều trại Hạp bạn, trại Huấn luyện, Hội thảo, Đại hội ... nên được dịp đi đó đây gần khắp các miền đất nước. Lúc lên cao nguyên Đà-lạt để 'nghe thông reo vĩnh viễn, để thấy thông sống đời đời.' Thăm đài Lục Hòa tại trại trường hồ Than thổ (để hôm nay, khi viết đến đây, phải thở than về cảnh trái ngang của những người con Phật cùng mang một màu áo, đã cùng thệ nguyện mãi mãi Lục Hòa như tên Đài, nhưng vì không đủ sức chuyển hoá được cộng nghiệp mà đành quên lời nguyện !). Khi ra Huế để biết kiến trúc cổ của Thành Nội, Lăng tẩm, biết sông Hương núi Ngự, để nghe chuông chùa Thiên Mụ, canh gà Thọ Xương. Đến Quảng Trị để biết vùng địa đầu giới tuyến, để thấy cảnh đau lòng, dòng Bến Hải qua phân đất nước bởi thế lực ngoại bang, bởi chủ thuyết phi dân tộc. Có khi đến miền duyên hải để chiêm ngưỡng Non Nước Ngũ Hành Sơn hùng vĩ của Đà Nẵng, vào Nha Trang với hàng thùy dương cát trắng. Hoặc trở về miền Tây quen thuộc với ruộng đồng bát ngát, sông rạch chằng chịt Nơi nào cũng có những cảnh trí đặc thù của địa phương, tình người đã kết thành dây thân ái, nhứt là mối thâm tình giữa những người cùng mặc Áo Lam - cùng con của Phật - càng đậm đà hơn. Các anh chị em trong tổ chức thương yêu nhau vì cùng Lý tưởng chứ không vì danh lợi, không bịp bợm khoe khoang, không lợi dụng nhau ... nhờ thế mà quan niệm về Quê Hương của tôi lúc bấy giờ ôm ấp cả Miền Nam tự do.

Rồi biến cố đổi đời 30-4-75 đã đưa xã hội Miền Nam đến tận vực thẳm bởi thế lực vô minh. Chúng ta may mắn 'được' thành người viễn xứ trong khi hàng triệu người Việt thân yêu ruột thịt khác từ Bắc chí Nam phải vùi thây trong lòng đại dương hoặc bị cưỡng bách trở về Việt nam bất hạnh. Được là người tỵ nạn ở nước thứ ba thật là một điểm phúc, nhưng chính những người này cũng chẳng được yên lòng vì phải đối phó với đời sống hoàn toàn xa lạ từ văn hoá đến mưu sinh. Thêm vào đó những thảm trạng nghèo đói mất tự do xảy ra ở Việt Nam, từ gia đình, đến bạn bè, khắp cả nước dồn dập đòi hỏi người xa quê phải đáp ứng cứu trợ. Trước nỗi thống khổ của đại đa số đồng bào, niềm bất hạnh chung của đất nước, mấy ai không xao xuyến tác lòng, để thương để nhớ để làm được gì cho quê hương Việt nam. Hai tiếng Quê Hương giờ là cả dãy non sông gấm vóc, một bán đảo hình chữ S trên bản đồ thế giới uốn mình theo bờ biển Thái Bình Dương thuộc miền Đông Nam Á..

Nhưng chúng ta còn có một loại Quê Hương nữa, nó không có ngoài không gian, tiềm ẩn khấn khít trong chúng ta, nhưng đa số thường quên nghĩ đến. Bao nhiêu lời Phật và chư Tổ dạy được kết tập trong ba Tạng Kinh Luật Luận cũng như rất nhiều sách vở, bằng hình thức này hoặc phương tiện nọ, mang nhiều tên khác nhau như Kinh Lăng Nghiêm gọi là Chơn tâm để phân biệt với vọng tâm, Bồ Tát giới gọi Tâm địa vì hay phát sinh muôn việc thiện, Kinh Bát Nhã gọi Bồ đề vì lấy giác làm bản thể, Kinh Hoa Nghiêm gọi Pháp giới

vì giao-triệt và dung-nhiếp, Kinh Kim cang gọi Như lai vì không từ đâu đến, Kinh Bát nhã gọi Niết bàn vì chỗ quy hướng của chư Thánh... và nhiều hình ảnh gần gũi với chúng ta như Viên Ngọc, Mặt Trăng, Sóng và Nước, nhưng cái hình ảnh thân thương nhất, bình dân nhứt của người dân xứ nông nghiệp miền nhiệt đới là CON TRÂU ... nhưng tất cả hình ảnh xa gần đều mong chúng ta THẤY được và ĐI VỀ được QUÊ HƯƠNG vì diệu ấy.

Năm nay Đinh Sửu - năm con Trâu - nên mượn hình ảnh trong Mười Tranh Chăn Trâu (Thập Mục Ngưu Đồ) để nói về quê hương ấy. Theo tinh thần Mười bức tranh của Thiên Tông, hình ảnh con Trâu chỉ cho Tâm, người chăn chính là chúng ta. Năm Sửu về, tức Trâu đã sẵn có trước mặt, không phải tốn công trong giai đoạn tìm kiếm nữa, tức đã lướt qua được tranh số 1, 2 và 3 : Tìm Trâu, Thấy Dấu, Thấy Trâu. Mà trên thực tế điều này rất đúng, vì khi mình đã quy y Tam bảo tức đã hiểu, đã phân biệt được Tâm là gì, ở đâu, thế nào là Chơn tâm, thế nào là Vọng tâm rồi.

Giờ đến tranh số 4, 5 và 6 diễn tả Được Trâu, Chăn Trâu và Cỡi Trâu Về Nhà. Trâu thấy được ở tranh 3 là trâu hoang nó ngông cuồng, bất trị cú nhào vô lúa mạ mà ăn, chẳng khác nào vọng tâm của ta luôn ham muốn tiền tài, danh vọng, sắc đẹp, ăn ngon, ngủ ấm (ngũ dục lạc). Cho nên khi nhận biết được cái vọng tâm này rồi phải chăn giữ nó (giữ giới)

cho nghiêm túc. Lâu ngày nó thuần thực, không còn lảng xằng lộn xộn nữa (niệm không còn dấy khởi). Bây giờ người chăn Cỡi Trâu Về Nhà, tức mình làm chủ được tâm, không còn khổ công nhọc sức kèm chế nữa. Đến tranh số 7 Mất Trâu Còn Người, tức vọng tâm không còn nữa, các căn (giác quan) đều có tiếp xúc với các trần (cảnh), ý thức vẫn không phân biệt để bị đam mê, tâm đã trở về với chỗ ban sơ thanh tịnh sáng suốt. Rồi đến tranh số 8 Người Trâu Đều Quên, đây là giai đoạn vượt qua kiến chấp, đối đãi hai bên, không còn chấp ngã (ta) và pháp (sự vật) nên tranh chỉ còn vẽ tượng trưng bằng một vòng tròn Viên Giác và Lục Tổ gọi là bản lai vô nhất vật. Đến tranh số 9 Trở Về Cội Nguồn tức về lại được cội nguồn Quê Hương thật của chính mình, con người chân thật. Cội nguồn là tâm thể chân thật, là phản bản hoàn nguyên, là lá rụng về cội, là nước chảy về nguồn, là cảnh giới Phật ... Tranh số 10 Thông Tay Vào Chợ hàm ý người tu sau khi triệt ngộ rồi trở lại cảnh giới 'ma', vào chợ, hàng nước, quán thịt... nhập cuộc với đời, hòa mình vào sinh hoạt xã hội để tìm cách hóa độ người khác, chớ không tự mãn vui hưởng cảnh an lạc một mình ở cảnh giới Phật.

Thế thì từ Đồi đến Đạo ý nghĩa QUÊ HƯƠNG cứu mang một cảnh giới bàng bạc trong lòng chúng ta với nhiều gán bó, chứa chan lắm tình cảm đậm đà. Hình ảnh đó có khả năng thôi thúc ta nhớ đến mãi và hằng mong ước được trở về, vì đó là cội là nguồn mà kiếp người ví như chiếc lá, như dòng nước.

Nhưng nếu chỉ để niềm thương nỗi nhớ về quê hương trong tâm trí, thương nhớ suông thôi, không được chuyển hóa thành hành động gì cụ thể thì cũng chẳng được lợi ích là bao.□

CHÍ PHÁP
(Đặc san Chánh Tín số 7 / 1997)

1997

NIỀM ĐAU VÀ NỖI NHỚ

Quảng Tường

Chị L. lớn hơn tôi một con giáp, tánh chị thì dịu dàng tế nhị, thích văn chương, tánh tôi lại thẳng thắn, cứng rắn. Tuy tánh tình và tuổi tác khác biệt, nhưng chúng tôi rất hợp nhau, những lúc rảnh rỗi tôi thường điện thoại cho chị để tán gẫu, chuyện nọ xọ chuyện kia, không hiểu sao lần nào cũng có dịp cho chị kể về người cha quá cố của chị : "Ba chị hiền và thương chị lắm ! Chị nhớ lúc tiễn chị lên xe đi Sài gòn để chuẩn bị sang đây, xe đã từ lán bánh mà ông cứ nắm chặt tay chị không muốn buông ra, ai có ngờ ... lần chia tay đó lại là lần chia tay cuối cùng của cha con chị". Ban đầu nghe chị kể tôi hình dung đến hơi thở yếu ớt của một cụ già đang cố chạy đua với sức mạnh của xe hơi để được nhìn con mình thêm chút nữa. Nghe hoài thành thuộc, có lúc tôi ngỡ mình như không còn xúc động nữa. Vậy mà ...

Ba tôi đột ngột qua đời, cơn bệnh lên máu đã cướp đi người cha yêu dấu của tôi, chị L. lại có có kể lể : "Đời là vô thường em thấy không ? Ba chị cả một đời ngang dọc như thế, lòng lẫy như thế, cuối cùng thì ... cát bụi cũng trở về cát bụi". Ba tôi cũng vậy, trưa nay còn nói cười, còn âu yếm dặn dò tôi lái xe cẩn thận, chiều tối lại đã trở thành người của thế giới khác. Người ta thường hát :

*Còn cha, còn mẹ thì hơn
Không cha, không mẹ như đờn đứt dây*

Không phải ai cũng thấm thía với câu hát ru này, chỉ có những người trong cuộc mới thấu hiểu được thôi. Tôi bây giờ cũng giống như chị L., giống như những người không còn được nghe cung trầm đó là giọng cha nữa.

Mẹ và em tôi không thể về dự đám tang ba tôi kịp, trước sau chỉ có mình tôi, bản tính cứng rắn như con trai đã giúp tôi bình tĩnh đối mặt với sự thật đau đớn này? Không nước mắt, không kêu gào vật vã, tôi trầm tĩnh để lo tang lễ cho ba tôi, chỉ đến lúc nắm đất cuối cùng được đắp lên mộ ba, tôi mới oà khóc, bao nhiêu tức tưởi được dịp tuôn trào. Vậy là tôi thật sự mất ba rồi ! Ghi chặt đi ảnh, tôi thần thờ bước lên xe quay về nhà.

Những ngày đầu thiếu ba, căn nhà trở nên trống vắng, cảm giác lạnh lẽo ghê gớm, tôi có cảm tưởng chính mình chứ không phải là ba đang nằm dưới lớp đất vô tri kia. Mọi thứ, mọi nơi, chỗ nào cũng có bóng dáng ba ẩn hiện. Nhìn cái ghế tôi cũng thấy dáng ba ngồi uống trà, nhìn cái cổng tôi lại nhớ dáng ba đứng, mắt dõi theo khi tôi lái xe đi thăm bạn bè, ... Tất cả đều gợi trong tôi nỗi nhớ, tôi tưởng chừng như không thể sống với cái nhớ củ bao quanh lấy mình.

Tôi nhận được rất nhiều sự an ủi và chia sẻ của bà con, bạn bè, nhất là của những người đồng cảnh ngộ, mới hay xung quanh mình có nhiều người còn thiệt thòi hơn, như nhỏ T. mất ba từ thuở còn ham ăn, ham chơi, phải nghỉ học ở nhà giữ em cho mẹ đi làm mướn, như anh D. lớn lên chỉ biết ảnh ba trên bàn thờ, một lời âu yếm của ba cũng không, ngọn roi tím mông lại càng không, bao lần anh té phải tự mình lồm cồm bò dậy ...

.....

Tôi lại nhớ ba rồi, nhớ dáng cao ốm của người, đôi vai gầy phải gánh sức nặng của hai chị em tôi, tụi tôi to lớn bao nhiêu thì ba tôi teo tóp bấy nhiêu, mãi đến lúc người nằm xuống tôi mới nhận rõ điều này. Muộn rồi !!!!

Trong đời chắc ai cũng đôi lần cãi lời cha, ai cũng đôi lần oán giận khi bị rầy la, cấm đoán, ... Giờ đây tôi muốn được nghe tiếng người, muốn được nghe lời dặn dò, nhắc nhở mà có được đâu ... Ba ơi ! Những cánh thư rồi sẽ về đâu ? Chuyển hồi hương lần sau đâu còn được ba ra đón.

*Còn cha còn mẹ thì hơn,
Không cha, không mẹ như đèn đứt dây,
Đèn đứt dây xoay, còn nối,
Cha mẹ mất rồi buồn lắm ai ơi !!!*

Con đã thấm hiểu cái buồn này như thế nào rồi ba ơi !!!

Mùa Vu Lan lại về, người ta thường hay nghĩ nhiều về mẹ, không có bông hồng nào để dâng tặng cha. Vậy bài viết này là tấm lòng con xin kính dâng cha. □

(Nội san Thiện Minh - VuLan 1997)

Con đường chúng ta đi

Diệu Hạnh

Cuối thu sắc lá ửng vàng
Sao lòng cảm thấy hân hoan vô cùng
Vui sao giây phút tương phùng
Đại hội huynh trưởng ta cùng hàn huyên.
Xa xôi cách trở mọi miền,
Đến tháng mười một thường niên tựu về,
Không phân kẻ thị người quê
Người mang tâm sự trần trề ước mong.
Sen hồng ở chốn trời đông,
Sang qua xứ tuyết găng công vun bồi.
Mâm non nẩy lộc đâm chồi,
Lần hồi sen nở khắp trời ngát hương
Cùng chung xứ mệnh tình thương,
Áo lam, sen trắng, con đường ta đi. □



1997

TRĂNG THU



Bốn mùa Xuân Hạ Thu Đông trong năm, Thu là mùa thơ mộng nhất nhờ sự êm ả của tiết trời và cảnh vật. Ban ngày nắng Thu không gay gắt như nắng Hè, không yếu ớt ảm đạm như mùa Đông. Nếu vào một công viên, đi theo một con đường rợp bóng cây, hay hướng nhìn về một khu rừng ta có cảm giác như lạc vào vùng tiên cảnh, vì hầu hết lá cây đều được nhuộm vàng óng ánh. Về đêm, trăng mùa Thu trong sáng hơn các mùa khác, nhất là trăng giữa mùa Thu là tròn sáng nhất trong năm.

Trăng còn được mang nhiều tên khác, có vẻ thơ mộng hơn như Hằng Nga, Gương Nga, Chị Hằng, Nguyệt, Mặt Nguyệt, Thỏ Bạc, Cung Quảng ...

Theo khoa học, Trăng là một vệ tinh xoay quanh địa cầu, cùng nằm trong quỹ đạo Thái dương hệ, hấp thụ ánh sáng từ mặt trời, phản chiếu vào địa cầu. Vì sự xoay chuyển ấy nên chúng ta thấy ánh sáng từ mặt trăng lúc tròn đầy, khi bị che khuất, tạo nên hình ảnh trăng non, rồi tròn, rồi lại khuyết và mất hẳn trong chu kỳ 29 hoặc 30 ngày (một tháng âm lịch). Nếu quan sát kỹ ta sẽ thấy đêm 29, 30, mùng 1 hoàn toàn không thấy trăng. Từ mùng 2,3,4 phải đợi lúc trời vừa tối mới thấy trăng xuất hiện ở tận phương Tây, rất nhỏ, ánh sáng yếu ớt, hình lưỡi liềm, nằm theo hướng ")", (dấu ngoặc đóng), để rồi hàng đêm cứ đầu hôm thấy cao hơn, bồi lớn thêm cho đến ngày 15, 16 thì tròn đầy giống như chữ O và chiếu sáng suốt đêm. Sau đêm 15, 16, 17 trăng bắt đầu khuyết dần, giống hình chữ "C" hoặc dấu ngoặc mở, và sự xuất hiện cũng biến đổi theo giờ. Nếu đêm rằm vừa tối đã thấy trăng ló dạng ở phương đông thì đêm 17, 18 phải đợi đến 19, 20 giờ mới thấy và đến 20, 21 phải chờ đến nửa đêm mới thấy trăng, và cứ chậm mãi đến 29, 30 mùng 1 thì chẳng thấy nữa, phải đợi đến mùng 2,3,4.. mới thấy lại trăng non lấp lánh ở tận chân trời phương tây.

Cũng do ảnh hưởng sự xoay ấy tạo ra sức hút nên thủy triều từ đó lên xuống. Mực nước dâng cao nhất vào ngày trăng tròn hoặc không trăng, sau đó từ từ hạ xuống đến độ thấp nhất vào các ngày mùng 9, 10 hoặc 20, 21 mỗi tháng âm lịch. Hiện tượng này ở Hòa Lan chúng ta rất tiếc không thấy được, vì các kinh rạch, sông ngòi đều bị đê điều ngăn chặn, mực nước lên xuống không do thiên nhiên mà do nhân tạo. Nguyên lý sự lên xuống của thủy triều được đại đa số người Việt chúng ta, đặc biệt vùng nông thôn và duyên hải, do kinh nghiệm truyền thừa đều biết và ứng dụng trong cuộc sống hằng ngày để canh tác, đánh cá, lưu thông trên thủy lộ. Và cũng vì thế mà ngoài những dịch vụ có tánh cách hành chánh phải dùng ngày tháng dương lịch, còn các giao tế khác trong lãnh vực tôn giáo, quan hôn, tang tế thường dùng ngày âm lịch.

Cũng vì trăng gắn bó với cuộc sống mọi người, nhất là xưa kia cố hương chúng ta chưa có đèn điện - phải đến cuối thế kỷ 19 một số thành phố lớn mới được điện hóa - nên về đêm mọi sinh hoạt đều nương nhờ vào ánh trăng. Trăng và người quyện chặt vào nhau, tạo nên tình cảm đậm đà trong nếp sinh hoạt của mọi giới, mọi giai tầng xã hội. Ý niệm tổ chức lễ Trung Thu để mọi người vui mừng ánh trăng giữa mùa thu trong cương vị của mình bắt nguồn từ cảm tình sâu đậm ấy. Cho nên nói đến Trung Thu là phải liên tưởng đến Trăng, Trăng đi vào lãnh vực kinh tế, văn học, nghệ thuật, văn hóa.

Hình ảnh Trung Thu được nổi bật nhất trong giới thương mại. Các cửa tiệm trang hoàng lồng lầy nào cò ngũ sắc, đèn màu rực rỡ, đầy ắp những mút kẹo, đặc biệt là bánh trung thu - còn gọi nguyệt bĩnh, vì bánh có hình giống mặt trăng hoặc ăn bánh ngắm trăng - đủ hương vị, đủ loại hạt, bánh chay có, mặn có, và cũng đủ giá tiền để thích hợp với đại chúng. Ngoài bánh kẹo còn đủ loại lồng đèn trăm màu nghìn sắc sặc sỡ, đủ loại hình ảnh từ con cá chép đến rồng phụng, từ quả bí đến hoa sen, có cả phi cơ, tàu thủy, hỏa tiễn, xe tăng ... thấy đều khêu gợi sự hiếu kỳ và lòng ham muốn của tuổi ấu niên.

Trung Thu cũng là cơ hội để ‘người lớn’ nghỉ đến nhau, mua bánh mút về trước cúng gia tiên, sau người trong gia đình quây quần cùng nhau bên chung trà miếng bánh, ngắm hình ảnh đầy vơi của vầng trăng, thấu được lẽ vô thường của thế sự, để vun bồi tình gia tộc thêm đậm đà khấn khít. Cũng là dịp trao tặng cho nhau những chiếc bánh ‘ân tình’ để đáp nghĩa đền ơn, xây dựng Tình Người thêm thân ái. Riêng tuổi thơ tạo điều kiện cho chúng giải trí vui đùa thỏa thích sau những tháng ngày bận rộn với sách đèn, hoặc quay cuồng trong cuộc sống vất vả tìm được một tý tiền nông giúp cha mẹ. Nhiều quốc gia đã chọn Trung Thu là ngày Nhi Đồng và Việt Nam Cộng Hòa trước đây còn gọi Tết Nhi Đồng, một ngày quốc lễ, để trẻ em được vui thích như ngày Tết.

Trong giới vương giả, thi nhân mặc khách thường mượn trăng thu làm chủ đề sáng tác hoặc ngâm vịnh thi phú. Nhiều thi phẩm tuyệt tác, bất hủ được viết lên dưới ánh trăng. Hàn lâm học sĩ Lý Thái Bạch say mê trăng đến nỗi lúc du thuyền, thấy ánh trăng lung linh lấp lánh dưới dòng sông biếc, nghiêng mình định ôm lấy trăng, rùi bị sa chân chết đuối ! Vua Đường Minh Hoàng yêu trăng đến nằm mộng thấy mình được du Nguyệt Điện, chiêm ngưỡng vũ khúc Nghệ Thường do những tiên nữ kiều diễm ở chốn bồng lai trình diễn, khiến lúc tỉnh mộng còn luyến tiếc, sai các vũ công nhái lại để phổ biến ở miền dương thế.

Còn GDPT chúng mình hưởng Trung Thu ra sao ? Dĩ nhiên là một tổ chức Học Phật mà phần lớn là giới trẻ nên sinh hoạt phải vừa thích hợp với tuổi trẻ vừa theo nền tảng giáo lý của Phật Đà, dùng hình thức vui của thế gian để nghiệm lại những lời Phật dạy. Trong tinh thần đó, nhân ngày Trung Thu, ngoài niềm vui có bánh quà, được xem múa lân, hoa đăng, hát xướng... anh chị em chúng mình cũng nên suy nghiệm về những bài giáo lý đã học có liên quan đến Mặt Trăng.

Mặt Trăng được tượng trưng cho Chân Lý, mà chân lý thì không thể dùng ngôn từ, văn tự diễn đạt được. Phải tự mình tu hành công phu mới ngộ được. Vì vậy Phật dạy hãy nương theo ngón tay chỉ để thấy mặt trăng. Nếu những ai cứ chấp mặt trăng ngay tại đầu ngón tay, hoặc không theo hướng ngón tay chỉ thì không bao giờ thấy được mặt trăng. Cũng thế, tu học là phải hạ thủ công phu, *phát triển trí huệ* mới mong đạt được Đạo. Nếu cố chấp vào văn tự hình tướng thì không thể nào đắc Đạo được. Ví dụ này gần giống như câu chuyện một kiếm khách lúc xuống dò sang sông, rùi đánh rơi thanh kiếm dưới dòng nước. Người vội đánh dấu vào be ghe để lúc ghe cập bến, lại chỗ khác dấu, nhảy xuống sông lặn mò thanh kiếm đã đánh rơi ! Cái nhìn thiếu cận không xa quá mạn thuyền, cái cố chấp vào nơi đã đánh dấu ấy khiến người lặn hụp suốt đời chẳng bao giờ tìm lại được bảo kiếm đánh rơi !

Như chúng mình đã biết, trăng biến dạng từ khuyết đến tròn đầy viên mãn, Đức Phật cũng dùng hình ảnh ấy khuyên chúng ta chuyên cần tu học, trau dồi giới hạnh để tăng tiến như mặt trăng từ đầu tháng đến rằm. Trái lại, nếu chúng ta buông lung phóng dăng, bê tha dãi dãi thì chẳng khác nào trăng hạ tuần, nhân cách phẩm hạnh cứ lu mờ theo ngày giờ để cuối cùng hết cả đời người mà chẳng được gì cả, và có thể bị sa đọa nữa là khác!

Qua một bài giáo lý khác, Đức Phật cũng dùng mặt trăng để dụ cho Vọng và Chân Tâm. Khi quan sát mặt trăng ta có thể thấy mặt trăng dưới ba dạng :

- Trăng thật, tròn đầy viên mãn, hiện giữa bầu trời trong xanh thanh tịnh trong ngày rằm. Đây tượng trưng cho Chân tâm, Tánh giác sẵn có của mọi chúng sanh.

- Vành trăng thứ hai xuất hiện bởi mắt ta bị bệnh hoặc chóa, lừa ... nó nằm lập lờ bên cạnh mặt trăng thật, đứng rất gần và giống mặt trăng thật nhưng chưa hẳn hoàn toàn mặt trăng thật. Đây muốn chỉ cho ta nhận được từ Chân Tâm hay Tánh Giác sanh ra các tánh biết ở sáu căn : Tánh thấy, Tánh nghe, Tánh ngửi ... Kinh Lăng Nghiêm gọi mặt trăng thật là Nhất Tinh Minh và vành trăng thứ hai là Lục Hòa Hợp. Hòa Thượng Thích Thanh Từ đã cho ví dụ như trong một đêm tối trời, từ xa ta nhìn vào một ngôi nhà điêm lệ, đèn sáng choang, các cửa lại mở. Ánh sáng của ngọn đèn từ trong ngôi nhà (Tánh Giác) xuyên qua hình dạng các loại cửa (sáu căn) mà tỏa ra ngoài. Nếu người biết nương theo ánh sáng ấy vào nhà sẽ thấy được ánh sáng từ đèn và nơi các cửa tỏa ra cũng là một.

- Mặt trăng thứ ba, hiện ảnh dưới nước hoặc trên những vật bóng láng, cách xa mặt trăng thật nghìn trùng diệu vợi, tượng trưng cho *cái ý thức phân biệt* muôn vật của con người, cái Vọng Tâm mà đa số chúng ta lại thường sống theo mặt trăng này.

Kinh dạy mình phải gìn giữ, không để Tâm bị giao động bởi cái đẹp xấu từ mắt, lời khen tiếng chê từ tai, cái vị ngọt bùi cay đắng từ lưỡi, mùi thơm hôi từ mũi, cái êm dịu thô kịch của xúc giác... Những cái phân biệt ấy, nếu thuận theo sở thích thì ta muốn chiếm hữu, trái lại, nếu nghịch ý thì lừa, đẩy ra cho người khác 'nhận'. Lòng tham từ đó phát sanh, và nếu muốn mà không được thì giận (sân) và khi đã nổi giận thì mất cả trí khôn, trở thành ngu ngốc (si), không còn tự chủ được và dễ làm mất lòng người khác.

Cho nên Tu là *biết dùng nếp sống theo ý thức phân biệt*, biết đoạn trừ nguyên nhân sanh ra Tham Sân Si, biết sống trở lại với Tánh thấy, Tánh nghe (Phản văn văn tự tánh) ... của mình, biết trở về với mặt trăng thứ hai, tức theo Tánh của sáu căn để từ đó hội nhập vào mặt trăng thứ nhất - Chân Tâm, Tánh Giác.

Phép TU này rất thực tế, phút giây nào cũng biết con người thật của mình, còn hơi thở là phải nhớ Tình thức, ý còn nghĩ là nhớ Chánh niệm, Tánh Giác. Không tìm cầu cao siêu, mong đắc quả giải thoát trong tương lai, mà phải **thực tập để có khả năng đem hạnh phúc và an lạc** cho bản thân, cho người trong gia đình, cho tập thể Áo Lam, cho người chung quanh ở *ngay trong giờ phút hiện tại, với những gì mà chúng ta hiện đang có*. Không phải đợi đến chùa, không phải chờ giờ ngồi Thiền, tụng Kinh lễ bái mới khởi Tu, mà tập TU ngay ở mọi nơi, mọi giờ.

Nhân mùa Trung Thu 1997, thương chúc tất cả các anh chị em Áo Lam, ngoài những thú vui thường tình của nhân thế, còn tìm được niềm vui ứng dụng giáo lý đã học vào đời sống hằng ngày, tìm được sự lợi ích thật sự của Tổ Chức giáo dục mang tên Gia Đình Phật-Tử.

CHÍ PHÁP

(Đặc san Chánh Tín số 8 - Hoà Lan / 1997)

1997

Nhìn lại quãng đường đã qua

Thời điểm	Sự kiện	Thành quả GDPT
1977 - 1983	Kể từ lúc Thầy Viên Giác đến nước Đức. Thành lập ban Hộ Trì Tam bảo - Hội Phật Tử	
1983	Bá Linh thành lập Chi hội đầu tiên của hội Phật tử. Htr Tâm Bạch đề nghị chi hội hỗ trợ cho sinh hoạt GDPT	Thành phần trẻ trong ban văn nghệ và ban thể thao tham gia sinh hoạt theo hình thức GDPT do chị Tâm Bạch hướng dẫn.
1984	Hội Phật tử tiếp tục thành lập các chi hội	Sinh hoạt GDPT tại Bá Linh lâm vào tình trạng khó khăn vì thiếu chỗ.
1985	Khó khăn không có chỗ sinh hoạt tại Bá Linh không khắc phục được . Htr Thị Lộc - Võ văn Mai và Htr Võ Minh Hoàng đến định cư tại Norden	Quyết định ngưng sinh hoạt GDPT. Xúc tiến vận động thành lập GDPT Minh Hải
1986	Sinh hoạt GDPT Minh Hải khởi sắc, ảnh hưởng lan rộng đến các chi hội khác.	
01- 05/1987		
07 - 08 - 87	Nhân khóa học giáo lý tại chùa Viên Giác. Htr Thiện Căn - Phạm Hồng Sáu thuyết trình đề tài GDPT	Thầy Viên Giác kêu gọi chi hội Phật Tử Hannover thành lập GDPT Tâm Minh
16/08/ 87	Thầy Trụ trì chùa Viên Giác triệu tập phiên họp vận động thành lập GDPT Tâm Minh	GT Quảng Ngộ - Hồ Chuyên LĐT Thị Chánh - Trương tấn Lộc LĐP Nam Quảng Niệm - Lê Gia Tuyển LĐP Nữ Thiện Hạnh - Nguyễn thị Hiền Thư ký Như Thân - Hà Phước Nhuận Thủ Quỹ Thiện Duyên - Trần thị Mười
1987	Đại lễ Phật Đản	Hai GDPT Minh Hải và GDPT Tâm Minh làm lễ phát nguyện ra mắt.
09 -/04 /1988	Nhân dịp lễ định kỳ tại chi hội Fürth - Erlangen - Nürnberg	Lễ ra mắt GDPT Chánh Dũng. GT Thiện Giác - Trương văn Tảo LĐT Chúc Phước - Trần hữu Đức Thư ký : Nguyễn Oanh - Nguyễn Thị Yến Thủ quỹ: Nguyễn Hùng - Nguyễn Tăng Lộc kiêm Đoàn Trưởng Nam. Đoàn trưởng Nữ Thiện Hạnh - Võ thị Mỹ
01-05 / 1988	Một Đại hội được triệu tập. Trung Tâm Văn Hóa, Hội Phật tử và 5 Huynh Trưởng Cấp Tín hội thảo đề tài Hệ thống GDPT VN tại Đức quốc	Đại hội tín nhiệm Đạo hữu Nhật Định - Nguyễn Kim Sơn vào chức vụ ủy viên GDPT vụ điều hành BHT: *Thị Lộc - Võ văn Mai; *Tâm Cừ - Trương Tôn Châu; *Phúc Hào - Đỗ Văn Hùng; *Minh Các - Nguyễn Ngọc Đường; *Minh Kiệt - Đặng Hữu Hào

Kỷ niệm 10 năm Ban Hướng Dẫn GDPTVN tại Âu châu

14 - 05 / 88	Chi hội Phật tử Bá Linh mời Htr Thị Lộc - Võ văn Mai đến Niệm Phật Đường Linh Thúu	Thành lập BHT lâm thời Quy tụ ban thể thao và ban văn nghệ sinh hoạt theo hình thức GDPT theo sự hướng dẫn của HTr Thị Lộc - Võ văn Mai
10/ 06 / 1988	Khó khăn trong Ban Huynh Trưởng Trung ương GDPT VN tại Tây Đức. Lý do 3 người trong 5 HTr trong ban xin rút ra khỏi tổ chức	xxxxxxx
29-31/07/ 88	Trại Liên Hoa 1 lần đầu tiên được tổ chức tại Hannover do GDPT Tâm Minh tổ chức	Thầy Cố Vấn Giáo hạnh đến thăm trại và khích lệ tinh thần. HTr Nhật Định - Nguyễn Kim Sơn vận động tăng cường, bổ khuyết cho Ban Huynh Trưởng Trung ương.
27- 08 - 1988	Đại Lễ Vu lan tổ chức tại chùa Viên Giác	Lễ ra mắt GDPT Chánh Niệm : Gia trưởng Đạo hữu Trúc Ngộ - Phạm Ngọc Đảnh LĐT Thị Hiện - Nguyễn Hữu Lộc LĐP Tâm Bạch - Trần Ng. Huyền Đan Thư Ký Thiện Hải - Trịnh Kim Sơn Thủ Quỹ Thiện Tĩnh - Nguyễn Ngọc Thanh
21-23/10/88	Trại Thiện Minh khóa huấn luyện Đội Chúng trưởng tổ chức tại Bá Linh được Chi hội Phật Tử Bá Linh bảo trợ. Trại sinh tham dự gồm đoàn viên của các GDPT Minh Hải, Tâm Minh, Chánh Dũng, Chánh Niệm, Quán Thế Âm	- Tuồng Niệm Cố HT Thích Thiện Minh Tổng vụ trưởng Tổng vụ Thanh Niên - Tạo cơ hội cho các chi hội Hamburg, Achen và Bremen đưa người về tham dự học hỏi. Tổng số trại sinh tham dự trên 100. Kết quả 70 trại sinh được trúng cách - Ban Huynh Trưởng trung ương GDPT quyết định xếp 3 Anh, Chị Trưởng Thiện Căn- Phạm Hồng Sáu, Thị Chơn- Ngô Ngọc Diệp và Tâm Bạch - Trần Huyền Đan vào hàng Huynh Trưởng cấp Tập và bổ xung vào Ban Huynh Trưởng Trung Ương GDPT Việt Nam tại Tây Đức
20-22/01/ 89	Trại Lộc Uyển huấn luyện Huynh trưởng Sơ Cấp giai đoạn 1 tổ chức tại chùa Viên Giác Hannover	Tổng số 35 trại sinh tham dự thụ huấn. Kết quả 25 trại sinh được trúng cách
28-30 /04/ 89	Trại Lộc Uyển Huấn Luyện Huynh trưởng Sơ cấp giai đoạn 2 tổ chức tại Nürnberg	Tổng số 25 trại sinh tham dự thụ huấn. Kết quả 22 trại sinh trúng cách
14-23/07/ 89	Khóa học giáo lý âu châu 1 được tổ chức tại DE Glink Hoà Lan. Giáo hội triệu tập một phiên họp thảo luận nhằm tìm phương hướng dự án cho tổ chức GDPT Vn tại Âu châu	Hai HTr. Nhật Định Nguyễn Kim Sơn và Htr. Thiện Căn Phạm Hồng sáu đại biểu cho BHT TU GDPT Vn tại Tây Đức

03-05 /11/ 89	Trại Thiện Hòa Huấn Luyện Đội, Chúng Trưởng tổ chức tại chùa Thiện Hòa Mönchengladbach	Htr. Thiện căn Phạm hồng Sáu trại trưởng với sự cộng tác của các HTr trúng cách Lộc Uyển. Thành phần tham dự ngoài các trại sinh thuộc các GDPT còn có thêm sự tham dự của các trại sinh thuộc chi hội Phật tử Rothweil và Reutlingen.
25. 08/ 90	Đại Lễ Vu lan 2534 tại Hamburg	Lễ ra mắt GDPT Pháp Quang
18 -19/ 07 /90	Trại hè họp bạn liên 2 được tổ chức tại địa phương GDPT Minh Hải và chi hội Phật Tử Norden bảo trợ	
21-23 /12 /90	Phiên họp khoáng đại thường niên	
24-30 /07 / 91	Đại lễ khánh thành chùa Viên Giác□GDPT VN tại Tây Đức tổ chức trại hè họp bạn với sự tham dự của các GDPT đến từ Na uy, Bỉ , Hòa Lan, Thụy sỹ, Đan mạch và Pháp	Thầy Thích Trí Minh chủ tọa phiên họp bàn thống nhất GDPT VN - Âu châu.□Tin nhiệm Huynh trưởng Thị Lộc - Võ văn Mai Trưởng Ban Điều hành lâm thời GDPT VN - Âu châu
15-17 / 11/91	Liên trại Sơ cấp Lộc uyển giai đoạn 1 và A Dục giai đoạn 1 do GDPT VN tại Tây Đức tổ chức với sự đóng góp hợp tác của các Htr Chí Pháp - Nguyễn Thanh Quang, Tâm Ngọc - Lê Giao, Huệ Kha - Khu Thêm Đổng, Tâm Đức - Lê Đình Phúc	Với sự tham dự thụ huấn của các trại sinh đến từ Na uy, Đan mạch, Thụy sỹ, v.v□Nhân dịp họp mặt đông đủ các phái đoàn, một đại hội nhằm tiến tới thống nhất GDPT VN- Âu châu. Với sự chứng minh của quý Thầy Thích Minh Tâm, Thầy Trí Minh, Thầy Như Điển, Thầy Quảng Bình
25-26/01/92	Đại hội Huynh trưởng GDPT VN tại Tây Đức kỳ 2	BHT Trung ương GDPT VN tại Tây Đức thành lập Ban Hướng dẫn Trung Ương GDPT VN tại Đức quốc
29 -31.07 /92	Khóa học giáo lý Âu châu kỳ 4 tổ chức tại Falli Holli Thụy sỹ. BHD TU GDPT VN - Âu châu tổ chức trại Đôn Hậu Huấn luyện HTr sơ cấp Lộc uyển và A Dục giai đoạn cuối	GDPT tại Đức quốc được quyền thành lập Hội Đồng xét cấp Tập cho HTr GDPT - Đức quốc
10- 01/ 93	Đại hội Huynh trưởng GDPT VN-Đức quốc	Các Huynh Trưởng cấp tập và cấp tín từ chức. Đề nghị các HTr A Dục cấp 1 đã trúng các được đề cử và ứng cử vào Ban thường vụ. Các HTr A Dục được đại hội tín nhiệm đặc cử *Thị Hiện - Nguyễn hữu Lộc *Quảng Niệm -Lê Gia Tuyển *Thiện Nguyễn - Lý Hùng Sơn *Tù Đường - Hồ thị Kim Hiếu
1- 04 /04 /93	Khóa thảo luận văn chương và báo chí tổ chức tại Niệm Phật Đường Linh Thấu Bá Linh	Các Htr Thị Lộc - Võ văn Mai Htr trong ban Hướng Trung Ương : Htr. Chí Pháp Nguyễn Thanh Quang, Htr Tâm Ngọc - Lê Giao, Huệ Kha -Khu thêm Đổng, Tâm Bạch - Trần Huyền Đan hướng dẫn. Quyết định thực hiện tờ nội San Liên Gia Đình
24-07 đến 01-08/93	Khóa học giáo lý âu châu kỳ 5 tổ chức tại thành phố Amien Pháp quốc	Kỷ Niệm 50 Thành Lập Gia Đình Phật Tử Chung quyết nội quy GDPTVN-Âu châu. Các HTr GDPT VN Đức quốc được đại hội tín nhiệm bầu vào Ban Hướng Dẫn TU GDPT VN-

		Âu châu:1-HTr Thị Lộc -Võ văn Mai Trưởng ban. 2-Htr Tâm Bạch - Trần Huyền Đan Thủ Quỹ. 3- HTr Tâm Cù - Trương Tôn Châu UV Tu thư. 4- Htr Thị Hiện - Nguyễn Hữu Lộc UV Văn Mỹ Nghệ
-- - 12 / 93	Phiên họp khoáng đại thường niên	
01-04 /04/94	Tổ chức trại Viên Lạc huấn luyện Đới, Chúng Trưởng tại Nürnberg	Tưởng Niệm cố Huynh Trưởng Cấp Tín Viên Lạc Phạm Gia Bình vị pháp thiêu thân tại Hoa Kỳ.
23-31/ 07/94	Khóa giáo lý âu châu kỳ 6 tổ chức tại Bruxell Bỉ quốc. Trại Huấn luyện HTr cấp 1 A Dục Đại Hội Huynh Trưởng GDPT VN- Âu châu	Đoàn sinh các GDPT tham dự khóa học. 14 Htr Thụ huấn trại Huấn luyện. Htr Tâm Cù - Trương Tôn Châu phụ trách sổ vàng gây quỹ Tụ nguyện Hướng Về Quê Hương quyết định xếp cấp Tập cho 4 HTr- Thị Hiện - Nguyễn Hữu Lộc - Quảng Niệm - Lê Gia Tuyển- Thiện Nguyễn - Lý Hùng Sơn- Từ Đường - Hồ thị Kim Hiếu
21 /08 / 1994	Đại lễ Vu lan 2538 tại chùa Viên Giác BCH Hội Phật Tử triệu tập Đại Hội Đồng để bầu cử tân nhiệm kỳ	Đại hội thông qua bắt đầu từ nhiệm kỳ 94 -96 của BCH hội Phật Tử Trưởng ban Hướng Dẫn GDPT VN Đức quốc là một thành viên BCH Hội Phật Tử
24- 25/ 12/94	Đại Hội Huynh Trưởng GDPT -Đức quốc	Áp dụng Nội quy GDPT VN Âu châu Mỗi nhiệm kỳ BHD ấn định 3 năm
14-17/05/ 95	Trại tu dưỡng Huynh Trưởng và thảo luận ngành Oanh, hành chánh trong GDPT, qui chế HTr, Nội qui GDPT được tổ chức tại chùa Viên Giác	Các Htr Chí Pháp - Nguyễn Thanh Quang, Thị Lộc - Võ văn Mai, Tâm Ngọc- Lê Giao, Tâm Cù - Trương Tôn Châu, Tâm Bạch - Trần Huyền Đan chủ tọa phần dẫn nhập. Các Htr thuộc GDPT VN - Đức quốc tham dự
05 - 08 - 95	Buổi hội thảo giữa HTr GDPT Pháp Quang và phụ huynh về đề tài sinh hoạt ngành Oanh dưới sự chứng minh của Ni Sư trụ trì Bảo Quang Ni Tự và sự tham dự BHD GDPT VN - Đức quốc	Các phụ huynh thành lập Ban Bảo Trợ GDPT Pháp Quang
18 -06 / 95	Đức Đạt Lai Lạt Ma quang lâm thăm viếng chùa Viên Giác	GDPT VN - Đức quốc được vinh dự đảm trách các công tác quan trọng cung nghinh Ngài
14-17/07/ 95	Trại hè họp bạn Liên Hoa 3 tổ chức tại Bremen qui tụ gần 120 trại sinh. Được sự khích lệ tinh thần của Ni Sư Thích Nữ Như Viên một ban vận động thành lập GDPT Chánh Giác	Lễ phát nguyện gia nhập GDPT tử của các đoàn viên
22-30/07/ 95	Khóa học giáo lý âu châu được tổ chức tại Hornsly Đan Mạch	Các Đoàn sinh GDPT tham dự khóa học giáo lý, riêng BHD tham dự đại hội và thảo luận tu chính chương trình tu học
24 /09 / 95	Đại hội Tăng Ni Phật Giáo Việt Nam Tại Hải Ngoại được tổ chức tại chùa Viên Giác	GDPT VN - Đức quốc phụ trách công tác di chuyển, phụ giúp trại soạn và văn nghệ cúng dường đại hội
24-26/ 12 /95	Phiên họp khoáng đại thường niên được nhóm họp tại chùa Viên Giác	Đại hội quyết định nỗ lực phát triển ngành Oanh

1997

CHÚNG TÔI LÀM OANH VŨ

Chiếc xe lửa cuối tuần chậm chạp dừng lại trên ga Nürnberg. Chúng tôi, sáu chàng trai từ München phấn khởi bước xuống. Phấn khởi không phải vì thời tiết bên ấy đẹp. Trời trong, nắng ấm chói chang khiến mọi người đều cảm thấy chiếc áo khoác trên tay mình trở thành vật thừa thải hết sức. Xuân đến nơi này thật sớm. Nó đã làm tươi lại phần nào cái vẻ buồn thảm của mùa đông còn vương vís lại trên những cành cây đen đúa khẳng khiu, trên những nóc lâu đài ảm đạm và ó nám như cổ vượn lên một cách mệt mỏi theo những tòa nhà kiếng cao tầng lộng lẫy.

Chúng tôi cảm thấy phấn khởi đâu phải vì mùi thơm từ món Bratwurst nổi tiếng của thành phố Nürnberg ở một tiệm ăn nào đó bay vào mũi đầy hấp dẫn, lôi cuốn, mà bởi vì mục đích của chuyến đi này là tham dự vào lớp học Oanh Vũ của GDPT Chánh Dũng ở nơi đây.



Nhắc đến cụm từ "vào lớp Oanh Vũ" bọn chúng tôi - có chàng đã ngoài ba mươi cái xuân - đều nhìn nhau mỉm cười thú vị. Với ý định thành lập nhóm Oanh Vũ tại địa phương München, trong chúng tôi còn rất nhiều mối ưu tư lo lắng, mà có lẽ câu vạ nạn sự khởi đầu nan đã nói đúng hoàn cảnh của mình hơn. Không một ai trong bọn đã trải qua khóa huấn luyện Huynh trưởng, không một ai có một chút khái niệm gì về việc hướng dẫn trẻ con, vậy mà vẫn ôm ấp hoài bão thành lập Gia Đình Phật Tử với mục đích giúp đỡ cho các em nhỏ ở München có điều kiện đến với Phật Pháp. Biết việc làm ấy không dễ và biết thân lắm, cho nên chuyến đi học hỏi những kinh nghiệm từ những anh, chị Huynh trưởng và chứng kiến quá trình buổi dạy học các em Oanh Vũ đấy là điều rất cần thiết.

Hôm ấy nhằm ngày các Phụ Huynh trong Ban Bảo trợ GDPT tổ chức một buổi Liên hoan đài Gia Đình Chánh Dũng vì đã đóng góp cho cộng đồng ở đó những màn văn nghệ thật ngoạn mục trong dịp Tết Nguyên Đán vừa qua. Khi đến nơi thì đã có rất nhiều Phụ Huynh ở đó đang chuẩn bị cho bữa cơm trưa. Đang đói lả lại được bữa cơm thịnh soạn do các bác trong Ban Bảo trợ nấu, thật là chúng tôi xuất hành đã coi giờ tốt. Trước giờ vào lớp, một người trong nhóm chúng tôi hóm hỉnh hỏi: -"Sáu em Oanh Vũ mới này bây giờ phải vào lớp nào?". Và câu trả lời là: - "Sáu em Oanh Vũ cõ này ai mà quản thúc cho nổi, có nước là gửi trả về cho Phụ Huynh đánh đòn mới được..."



Những gì ghi nhận trong suốt buổi học của chị Từ Lạc đã đem chúng tôi từ sự ngạc nhiên này đến sự thú vị khác. Có những câu của các em nhỏ dù thật ngây thơ, đơn giản cũng khiến chúng tôi bối rối, nếu đặt mình vào địa vị của chị, không biết chúng phải giải thích như thế nào cho ổn thỏa được. Thí dụ như: Ca dao là gì? Bi Trí Dũng là như thế nào?... "tiên học lễ, hậu học văn" chị Từ Lạc cũng đã nhắc các em mỗi câu trả lời hoặc phát biểu ý kiến đều phải "thưa chị, dạ có, dạ không..." một điều mà chúng tôi ít thấy ở những em sinh đẻ trên nước Đức. Vui làm sao với những lời nói hồn nhiên, trẻ con của các em; chúng tôi như thực sự trở về một thời thơ ấu của mình qua từng câu thơ, ca dao, lời hát - những kỷ niệm hầu như đã ngủ vùi từ lâu trong ký ức.

Trong giờ chơi vòng tròn ngoài trời, các anh chị Huynh trưởng đã khéo léo đưa các em vào Phật Pháp qua những trò chơi mang nhiều danh từ nhà Phật. Thế mới biết đâu phải chỉ trong giờ học Phật Pháp, các em mới tiếp thu giáo lý, mà ngay trong những lúc vui chơi cũng có thể là lúc để học giáo lý. Một chi tiết quan trọng mà chúng tôi không mấy để ý tới vì cứ nghĩ trong giờ chơi chỉ cốt sao cho các em vui là được rồi.

Sau giờ học, chúng tôi lại được hai chị Quảng Hiền và Từ Lạc hoan hỷ giải đáp những thắc mắc và kể lại kinh nghiệm cảm đoàn của mình trong suốt quá trình từ lúc thành lập Gia Đình Phật Tử Chánh Dũng cho đến nay. Nhìn hai chị, những người nữ trẻ tuổi mà đầy nhiệt huyết với tinh thần hy sinh lo cho đàn em không nề khó nhọc chúng tôi chợt thấy tự thẹn với lòng mình vì trong suốt một thời gian dài sinh hoạt tại địa phương đến nay mình chỉ biết lo tu tập và lo sinh hoạt của riêng nhóm thanh niên mà quên không màng đến lớp trẻ hơn có điều kiện sinh hoạt như mình.

Có đi mới thấy, thấy mới biết, biết rồi mới hiểu ra rằng mình thật sự chẳng biết gì cả. Lúc chia tay để trở về lại München, chị Quảng Hiền đã ân cần căn dặn mấy lời: - "Bất cứ việc gì lúc đầu cũng đều gặp phải những khó khăn, nghịch duyên vì thiếu kinh nghiệm. Gia Đình Chánh Dũng cũng đã trải qua nhiều thăng trầm để có được như ngày hôm nay. Nhưng chính trong lúc làm và gặp trở ngại mới là lúc để chúng ta tu học. Các anh hãy khoan lập ra những chương trình xa mà mình chưa thực hiện được ngay, hãy vui với những thành quả đạt được dù thật nhỏ nhoi, vì nó sẽ là động lực khiến chúng ta không cảm thấy nản chí và thối lui. Kiên nhẫn, chịu khó cũng chính là cái Dũng của người Phật Tử đó vậy."

Một lời nhắn nhủ đáng giá ngàn vàng cho những chàng trai ấp ủ hoài vọng cũng trở thành những người làm công việc... gõ đầu trẻ trong tương lai tại München. □

Kiên Trắc Chánh Tín (Đức)
Nürnberg, mùa Xuân 97



KHÔNG

Vô Minh Trí

Tụng kinh Bát Nhã rồi mới hiểu
Sắc uẩn là thân thể chúng ta
Nhưng thân thể ấy không có thật,
Bởi nó do duyên cấu tạo thành.

Đất, nước, gió, lửa là tứ đại.
Bốn thứ hợp giả mới tạo thân,
Cho nên thân này không phải thật,
Sớm muộn cuối cùng nó sẽ tan.

Cho nên chúng ta không cần phải,
Cao lương, mỹ vị suốt cả ngày,
Chỉ cần cơm áo cho vào đó,
Không cần vất vả để khổ thân.

Nếu nói đến Sắc, phải nhớ Thọ,
Sáu căn tiếp xúc với sáu trần,
Cũng bởi do duyên cấu tạo thọ,
Cho nên thọ uẩn cũng là không !! □

(NS ThiEn Minh số 6 - MØng Vu Lan/1997)



1997

TUỔI 17

"Là một thế giới lạ lùng, kỳ ảo và phức tạp"

Đó là một câu nói mà chúng tôi đã đọc được trong tập tài liệu Huấn luyện Huynh trưởng Cấp I A Dục cách đây hơn ba năm, và cho đến bây giờ chị Tâm Bạch cũng luôn luôn nói với chúng tôi rằng: "Dù đi đến nơi đâu, chị vẫn luôn luôn nhắm vào ngành Thiếu". Thật vậy, qua bao năm tháng nhận lãnh trách nhiệm, đến với các em ngành Thiếu chúng tôi cảm nhận được điều này.

Tuổi 17, đó chỉ là cách nói chung chung, đại khái mà thôi. Thật ra ngành Thiếu gồm những em tuổi từ 13 đến 17. Riêng tại Gia đình Phật tử Chánh Niệm, các em Thiếu phần đông chỉ ở vào lứa tuổi 16, 17, ngoại trừ một vài trường hợp của vài em, có lẽ vì còn "lưu luyến" với ngành Thiếu, cho nên tuy rằng đang được các anh chị ngành Thanh dang tay "chào mừng em đến" thì các em xin phép được ở lại thêm một thời gian nữa.

Sự có mặt trong những ngày sinh hoạt của các em ngành Thiếu tại GDPT Chánh Niệm này, cũng không tránh khỏi được định luật thiên nhiên, các em như những mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông, đến rồi lại đi, đến rồi lại đi... Nhưng điểm đáng nói ở đây là GDPT Chánh Niệm sau 10 nhìn lại, đã có được một lực lượng "nòng cốt" mà trong đó chúng ta thấy có xen lẫn những gương mặt của các em ngành Thiếu.

Chương trình sinh hoạt của ngành thường do các anh chị Huynh trưởng vạch thảo ra trong 6 tháng, nhưng cũng còn tùy theo địa điểm, thời gian và điều kiện mà đôi lúc cũng được uyển chuyển, đổi thay. Thường thường sau buổi lễ Phật, chào cờ Đoàn, câu chuyện dưới cờ, các em bắt đầu vào giờ học. Cứ thủ ngồi nghe và quan sát lớp học qua những giờ học Phật Pháp, giờ tiếng Việt, giờ Sử, Địa Việt Nam, giờ Chuyên môn, giờ Văn nghệ, chúng ta sẽ được nghe rất nhiều những lời phát biểu, những câu hỏi, những thắc mắc. Nghe thì thật đơn giản, thật ngộ nghĩnh nhưng rất thực tế, đòi hỏi câu trả lời phải có sự tương ứng với thế giới khoa học, với cuộc sống hàng ngày, chớ không phải chỉ là những lý thuyết suông, nếu không thì: "Dạ, em vẫn chưa hiểu"... Những giờ học như vậy đã thể hiện tinh thần thích học hỏi, ưa tìm tòi để đi đến sự nhận xét nhưng đôi khi cũng hay lý sự của các em. Nhưng có lẽ dễ thương nhất là lúc các em tập làm chủ lễ, các em sẵn sàng thay phiên cùng các anh chị Huynh trưởng, các anh chị ngành Thanh lên làm chủ lễ mỗi tuần. Với giọng phát âm tiếng Việt chưa chuẩn, với giọng trầm, ò ò của tuổi Thiếu niên, các em đã tán, đã tụng, đã lên giọng, xuống giọng và pha lẫn cái "run" trong đó nữa, mà giờ tập làm chủ lễ này đã thu hút các anh chị Huynh trưởng, các anh chị ngành Thanh đến xem với sự ngạc nhiên và cũng không thiếu những lúc dù là không muốn cười, nhưng đã không nhịn được !

Ngoài các giờ học trên thì Văn nghệ và làm công việc Phật sự là hai yếu tố đã làm khởi sắc thêm sinh hoạt của ngành. Các em thích làm Văn nghệ, có đầu óc sáng tạo, có khả năng kỹ thuật cao, thích mạo hiểm và đôi khi hăng hái, say mê làm việc quá độ, do đó luôn được các anh chị Huynh trưởng "ưu tiên" để ý tới nhiều. Nhưng không phải chỉ vì thích làm Văn nghệ mà các em mới hăng say trong công việc, mà cả những công tác Phật sự tại chùa trong những ngày Đại lễ, hay trong những dịp có quý Thầy, quý Cô về, cho đến những công việc phụ giúp quý Bác trong bếp, phụ giúp các anh chị... Các em đã làm với sự nhiệt tình, với tinh thần trách nhiệm cao, và đôi lúc đã làm cho những Huynh trưởng chúng tôi thăm nhìn nhau mà cảm phục vô cùng !!!

Bên cạnh những ưu điểm, những niềm vui đó, cũng còn có những điều mà các em và cũng chính những người anh, những người chị như chúng tôi còn phải cố gắng khắc phục nhiều, các em còn hay giận hờn, hay trách móc. Chúng tôi từ ngày nhận lãnh trách nhiệm đến với các em, đã chuẩn bị cho mình một "tinh thần" sẵn sàng nhưng có đôi lúc "tinh thần" đó chưa đủ mạnh, chưa hội đủ những Bi Trí Dũng... Tự nhủ, túi áo Lam sẽ đậy kín cái Sân, cái Si của mình, nhất định không cho tràn ra ngoài, phải dập tắt, nhưng sao vẫn còn thấy "nó" hiện hữu đâu đây...

Cố gắng hơn nữa đi ! Quay mặt đi nơi khác, thở đều... quay lại với một chữ "không". Không, không có gì xảy ra hết !!!...

Đến và gần gũi với các em, phải bền chí, phải chịu đựng, phải cởi mở và thành thật là những đức tính cần thiết của một người chị, người anh đó mà !□

Nguyễn Lượng - Nguyễn Thị Đan Thanh

1998

LINH SƠN, MỘT LẦN ĐỂ NHỚ !

(Thường tặng anh Thiện Phương, anh Phúc Tâm)

Dầu sao thì anh ta cũng gây cho tôi một ấn tượng sâu sắc sau lần đầu gặp gỡ. Lần đó tôi đã quá giang xe anh ta trên chặng đường từ Troyes về Paris. Trên xe chúng tôi trò chuyện nhiều, thật sự mọi câu chuyện đều do anh khơi mào không một chút mệt mỏi. Điều này cũng dễ hiểu, anh ta chỉ có mặt tại đất trại vào ngày lễ bế mạc thì làm gì có chuyện thức khuya dậy sớm như trại sinh để mà mệt (!!!). Ngồi nghe anh ta nói, tuy là lần đầu quen biết, vậy mà tôi đã mở ngăn kéo thiện cảm trong thức A-lại-da từ lúc nào không biết để dung nạp một anh em mới: **Gia đình Phật tử Linh Sơn.**

"**Linh Sơn**" khi nghe danh từ này, một người Phật tử thuần thành nào cũng miên tưởng đến ngọn núi Linh Thứu, nơi mà cách đây hơn 25 thế kỷ, Đức Bổn Sư chúng ta đã nhiều lần thuyết giảng kinh điển Đại thừa, và cũng tại đây Ngài đã truyền trao y bát lại cho sơ tổ Ma-ha-Ca-diếp tiếp tục chuyển luân chánh pháp. Ngày nay đến Paris, giữa thủ đô ánh sáng, nổi bật lên một ngôi chùa uy nghiêm mang tên Linh Sơn do Hòa Thượng Huyền Vi khai lập. Tại đây, GdPt Linh Sơn được thành hình. Hai mươi năm qua, đã bao lần thay đổi nhân sự trong ban huynh trưởng và đoàn sinh, đã bao lần thăng trầm kẻ đến người đi, với số lần trầm nhiều hơn thăng. Nhưng các anh em vẫn duy trì tổ chức, cũng chỉ với mục đích *đào tạo thanh thiếu niên thành Phật tử*. Mỗi lần dự trại họp bạn tại Pháp là mỗi lần tôi bắt gặp vài khuôn mặt mới trong GdPt Linh Sơn, tôi hỏi anh ta, thì nhận được một nụ cười khi: "Duyên đến, duyên đi là chuyện vô thường mà em !!!" Thật vậy, các khuôn mặt đoàn sinh phần nhiều mới, duy chỉ khuôn mặt anh vẫn cũ. Tôi tự hỏi: "Không biết các anh em đã rời đoàn, rời chùa, có khi nào chạnh nhớ đến một nguồn tình thương nơi quý thầy, cô và các anh chị đã trao mà anh em đó lại nở để mất không ?".

Dầu sao thì 20 năm cũng đã qua, một Oanh Vũ của năm nào nay cũng đã trưởng thành, cũng có thể cầm đoàn cầm đội để tiếp nối đàn anh bậc chị. Bây giờ tìm lại một khuôn mặt cũ của 20 năm trước thật hi hữu. Thế gian thường có câu "Nhân sinh thất thập cổ lai hy", đời người thọ 70 tuổi xưa nay hiếm, còn trong gia đình Phật tử thì một đoàn sinh 20 năm không rời tổ chức áo lam một ngày lại càng hiếm, có thể nói cả Âu Châu chỉ có vài anh chị đếm được trên đầu ngón tay !

Mỗi dịp GdPt Linh Sơn thắt chặt dây thân ái với các anh chị em áo lam khác trong khắp Âu Châu, thì bên cạnh anh còn có một anh vốn là bào đệ của anh, nếu mọi người nhận định anh tuy có dáng dấp hơi khác khổ nhưng cử chỉ linh hoạt, thì người bào đệ của anh có phần linh hoạt hơn anh ta nữa, tạm dùng chữ "mòm mép như tép nhảy" để gán cho anh này. Các anh sinh hoạt rất hăng say, mấy năm qua GdPt Linh Sơn được phục hồi và ổn định từ từ, ít nhiều cũng nên kể công khó của các anh. Có lẽ khắp nước Pháp, những nơi có tự viện Linh Sơn, thì chỉ có chùa Linh Sơn Paris là còn duy trì được một đơn vị gia đình Phật tử. Còn ở Đại Tùng lâm Limoge, Mulhouse, Toulouse, những cánh áo lam dần vắng với cảnh chùa, từ quý thầy, cô đến Phật tử, ai cũng chỉ biết giải thích bằng thuyết "duyên hợp tương sinh, duyên nghịch tương diệt".

Một số anh em trẻ trưởng thành tại hải ngoại, cái vốn Việt ngữ còn giữ được là nhờ phụ huynh dùng tiếng Việt nói chuyện trong gia đình, cái tình tự Việt Nam còn tồn tại là nhờ vào sự giao tiếp với cộng đồng quanh khu vực mình ở, và cái tôn giáo còn duy trì được là nhờ vào chùa. Một tổ chức lý tưởng để các anh em ấy có cơ hội tìm về nguồn, nghĩa là bao gồm cả 3 nhân tố trên, theo tôi nghĩ, không gì thích hợp hơn là một đơn vị gia đình Phật tử. Trong GdPt, hai chữ "gia đình" đã biểu lộ tình thương anh em một nhà, hai chữ "Phật tử" biểu hiện sắc thái tôn giáo và dân tộc. Cũng như các đơn vị gia đình Phật tử khác, các thành viên của GdPt Linh Sơn đang trên đường về nguồn, các bạn trẻ rủ nhau về nguồn. Một bước quanh khó khăn cho một số bạn kém cỏi Việt ngữ, sẽ thấy không còn khó khăn khi các bạn dùng song ngữ để nâng đỡ nhau trong đàm thoại sinh hoạt và học hỏi Phật Pháp.

GđPt Linh Sơn có những nét sắc thái đặc thù trong sinh hoạt, ngoài các chương trình văn nghệ tự phát nhân dịp lễ lộc, đây còn là đơn vị có tầm hoạt động tìm hiểu về ngành vi tính năng hoạt nhất, phần nhờ ở cái duyên may hiếm có là có một huynh trưởng thạo về máy vi tính, phần thứ hai là anh ấy rất hăng say sinh hoạt. Có lần cũng chính anh ấy mở cả lớp dạy chữ Hán Nôm cho ai muốn theo học. Đoàn sinh ở đây học hỏi Phật Pháp bằng Pháp ngữ do thầy Trí Lai giảng dạy, như vậy anh em có dịp tạo cho mình những ngữ vựng Phật Pháp để có thể trả lời với người bản xứ khi họ có điều thắc mắc về tôn giáo của mình. Cái tội nghiệp cho phần nhiều anh em chúng ta là mệnh danh là một Phật tử, nhưng vì yếu ngoại ngữ nên không thể trả lời khi có người bản xứ muốn hiểu về đạo Phật. Có anh hoặc chị cố gắng mang vốn liếng ngoại ngữ mình có để giải thích, nhưng do dùng từ ngữ không được chuẩn nên khiến người đặt câu hỏi đã mù mờ lại mù mờ thêm. Cuối cùng sau một cuộc đàm thoại tràng giang đại hải, người nói cũng như người nghe, may mắn thì ai giữ nguyên tư tưởng cũ, còn xui thì người nghe bị hiểu lệch lạc đi thêm thì thật là tội nghiệp cho người nói !!

Trên những bước đường cắm trại, có lần được sự chấp thuận của Hòa Thượng viện chủ, chúng tôi kéo nhau về Đại Tùng lâm Linh Sơn ở Limoge mở trại, lúc đó nhân mùa an cư, quý thầy cô về đại tùng lâm rất đông. Tuổi trẻ thường ồn ào; quý Thầy, Cô đang an cư với bầu không khí thanh tịnh mà vẫn cho phép chúng tôi cắm trại, cũng đủ nói lên tình thương của Hòa Thượng viện chủ và quý Thầy, Cô đã không nề hà chuyện thình trờn lay động thiền môn, trái lại còn giúp cho chúng tôi thấy được chân tâm thình trờn. Lần đó anh ta không tham dự được, mọi việc sắp xếp đất trại đều do bào đệ của anh ta lo toan. Đó là lần cắm trại đầu tiên trên cột cờ hản hời, nhưng cũng là lần trại đầu tiên mà sau 3 ngày trại trôi cò (???!!). Khi không có cột cờ thì chúng tôi củ người ra cắm cờ để chào đoàn kỳ, bây giờ có cột cờ thì chẳng ai lại nhớ đến chào cờ ! Ban quản trại đầu tắt mặt tối, chỉ lo họp, họp ngang họp dọc, vừa họp vừa chạy mưa, có lẽ vậy nên đầu óc ai cũng tả tơi hoa lá cành. Thế mới biết trên đời vẫn thường xảy ra những chuyện nghịch lý như vậy !!



Linh Sơn, trong mỗi một cuộc đời từng cá nhân của gia đình Phật tử này đều có những ẩn khúc vui buồn riêng tư lẫn lộn, nhưng tất cả đều được một niềm an ủi chung đó là tình thương gia đình, anh em tay nắm tay hiệp hòa cùng đóng góp Phật sự cho chùa, cùng hát vang tiếng hát dân tộc giữa thủ đô của người bản xứ đầy những cảm dỗ xa hoa, đầy những trụy lạc đen tối. Lúc nào cũng thấy các anh chị em nhắc nhở nhau câu "Mái chùa che chở hồn dân tộc, Nếp sống muôn đời của tổ tiên". Từ khi được biết anh, tôi có dịp biết tổ đình Linh Sơn ở Paris, nơi GđPt Linh Sơn đang sinh hoạt, và nhận từ nơi đây những thân thương qua những lần gặp gỡ do các anh chị em đơn vị này đem lại. Mai này trên khắp nẻo đường Pháp quốc, cũng như Âu Châu, chúng tôi còn nhiều dịp tương hội nhau, đồng hành trong lý tưởng và sẵn sàng trao nhau nụ cười, một nụ cười giống như nụ cười của ngài Ma-Ha-Ca-Diếp trong pháp hội Linh Sơn. Một nụ cười mà chỉ anh em áo lam chúng tôi hiểu nhau. Tôi nghe bên tai dường như có tiếng vang chuông chùa từ đâu thoảng tới, tỉnh thức quay lại bản diện, tôi thấy mình và anh em áo lam mình dù sinh vào thời mạt pháp nhưng cũng còn được niềm may mắn vô cùng là được biết Phật pháp vì vốn Phật pháp rất khó tìm cầu.

Năm 1995, cộng đồng ta ở hải ngoại đã tung ra thị trường những phim ca nhạc, hồi ký, phóng sự về những quãng đời tỵ nạn của dân tộc suốt quá trình 20 năm qua với chủ đề "20 năm nhìn lại". Cách đây một năm, một đơn vị gia đình Phật tử anh em ở Paris cũng vừa tổ chức kỷ niệm chu niên 20 năm. Hai mươi năm tương đương như một thế hệ, một thế hệ áo lam của GđPt Linh Sơn đã đi qua với nhiều cam go thử thách trong quá khứ, với nhiều vấn đề cấp bách cần giải quyết ngay hiện tại, và nhiều trọng trách nặng nề đang chờ đợi ở tương lai. Tất cả đều dồn lên vai các anh chị em lam viên như đã biểu tượng bằng đôi câu vai trên áo: Áo người đoàn sinh **Gia đình Phật tử Linh Sơn**. □

Từ Khoa
(Kỷ yếu 20 năm GĐPT Linh Sơn)

1998

Hai ngày sinh hoạt với Gia Đình Phật Tử Tâm Minh

Thương mến về tất cả các bạn Tâm Minh

Trên những con đường ngày xưa đi học về, nỗi ngán ngẫm của tôi vì phải leo lên chiếc xe Bus chật đầy những người, đến nỗi mỗi khi xe đang có đà chạy gấp cố sự gì, bất thành linh phải ngừng lại... Đám học trò nhỏ như bọn tôi phải lao đao và khổ sở, lao chao bên này, nhào cả người về phía bên kia, đầu dó có vài ánh mắt nhìn về phía bọn tôi thật khó chịu...

Tôi ít có dám đi bộ về nhà vì sợ phải khó lòng giải thích cho xuôi trước "hai đấng sanh thành". Mặc dù lúc bé thôi, mà tôi cũng có thể biết rằng mình hơi có một chút về khả năng "nói dối". Duy chỉ có một lần vì ý muốn la cà nên trên con đường từ trường về, tôi "mục kích" được cảnh đám người bán thuốc Sơn Đông mãi võ thật náo nhiệt với đủ những âm thanh và giáo mác, không thiếu những vóc dáng lực lưỡng có phần hơi dữ tợn...

Tôi tin là các bạn cũng giống như tôi thôi, nếu như đã có một lần nhìn thấy đội Lân trẻ của Tâm Minh biểu diễn ở chùa vào đêm Giao thừa cuối năm trong lúc giao mùa (lúc này tôi chưa gia nhập Gia Đình Phật Tử). Phải nói cảm giác thật là dễ chịu khi nhìn thấy đội Lân trẻ này mang vóc dáng của những anh chàng nho sĩ "Tú thư ngũ kinh" đã bao ngày ôn luyện...

Trong mùa An cư Kiết hạ năm nay, GDPT Tâm Minh đã mời GDPT Chánh Giác cùng sinh hoạt chung và đặc biệt có buổi Thọ Bát Quan Trai cùng với Chi Hội Phật Tử, trong trạng thái nôn nao nhiều lo lắng vì "lần đầu tiên mà lạ". Nghe nói đâu, phải thuộc kinh nhiều, ăn ít, không được nói chuyện v.v...

Lâu lắm rồi, hồi tưởng lại tưởng chừng như đã bị mất đi cảm giác của một thuở nào còn đi học... Trong chương trình của buổi lễ Thọ Bát Quan Trai Giới lại có phần khảo bài của Thầy, nhìn mấy Bác lớn tuổi cứ phải ấp a, ấp úng, không cần phải lắng tai mà cũng nghe được những tiếng lẩm bẩm đọc trước của ai đó, để coi mình có thuộc không. Mặc dù chưa tới phiên mình, từng người, từng người một, không sót một ai cả, tất cả được Thầy chiếu cố rất tận tình. Lạ nhỉ, hôm lễ Phát nguyện tôi nhớ giọng Thầy dịu dàng lắm mà? Lúc cần thiết, cũng giọng nói này mà sao lại rất ư là nghiêm khắc, chắc chắn là Thầy biết rõ binh pháp lúc nhu, lúc cương đối với tất cả môn đệ của mình.

Hai ngày thật sự đã trôi qua một cách nhanh chóng. Chúng tôi như bị lôi cuốn vào tất cả chương trình sinh hoạt cũng như tất cả các trò chơi mà Ban Liên Đoàn GDPT Tâm Minh đã thật sự hết lòng với chúng tôi. Có lẽ buổi sinh hoạt đã thành công thật nhiều, đáng kể khi mà chúng tôi đã sống trọn vẹn và trung thành ở giây phút hiện tại. Sao mà quên được:

*"Khôn ngoan - đáp đánh - người ngoài
Gà cùng một mẹ chó hoài đá nhau"* □

GDPT Chánh Giác

1998

KỀ KHỔ ỪA !!!

"Hắn cho hắn là ai chứ? - một tên kênh kiệu- một kẻ khó ưa và khó chịu". Tôi vẫn thường nói với bạn tôi như thế về hắn. Thật là buồn cho tôi, vì hắn học chung trường và cùng trên con đường đến trường.

Mỗi lần gặp hắn, bắt gặp khuôn mặt khó ưa đó, là tôi cảm thấy có gì xui xẻo sẽ đến với tôi. Theo như cảm nhận của tôi thì hắn có vẻ không ưa gì đám con gái. Hắn chẳng quan tâm đến đứa nào và chẳng có đứa nào dám đối mặt với hắn. Tuy không ưa gì hắn, nhưng tôi thích nhìn lên hắn mỗi lúc tôi vô tình đi sau lưng hắn, có lẽ để khám phá thêm những điểm đáng ghét của hắn và chờ giờ ra chơi, trịnh trọng bỏ nhỏ với đám con gái nổi tiếng là "chuyện nhiều và nhiều chuyện".

- Ê! Đừng có phát thanh mất trật tự, ta đang quan sát mục tiêu để...

- Để chuẩn bị tiếp cận, phải không? - Nhỏ Oanh cướp lời tôi với nụ cười "nham nhở" của nó làm tôi tức muốn lộn ruột.

- O.K.! Tùy mi muốn nghĩ sao thì nghĩ, ta vẫn ngây thơ... và vô số tội.

Lại nữa rồi, cái đài phát thanh của nhỏ cú phát ra những âm thanh quý quái. Nhìn nét mặt đắc thắng và thỏa mãn của nó, tôi đỏ mặt và chuyển tông:

- Thôi mi ơi! Ai vô phúc lắm mới đụng phải hắn !

- Nè! Ta nói cho mi biết, ghét của nào trời trao của đó à ghen.

- Dạ cảm ơn, em hồng đảm đâu chị. Nhìn khuôn mặt của hắn là ta muốn chạy rồi.

Nhỏ Oanh định trả đũa thì đến giờ vào lớp, nhỏ đành bỏ đi với sự tiếc rẻ.

Hôm nay thời tiết thật đẹp, lại không có bài tập mà ở nhà thì buồn quá, cho nên tôi lấy xe qua nhà nhỏ Oanh chơi. Đang đạp ngon lành, bỗng... tay lái tôi quẹo qua một bên, và cái xe cùng thân hình tôi ngã ầm xuống đất. Thật là xui xẻo cho tôi, vì lo hít thở không khí vùng biển mà tôi đã cán lên một cục đá thật bự. Không biết có phải tôi hay nói xấu người ta không, để bây giờ bị trời phạt. Thiệt là khổ thân, vừa đau vừa không biết làm sao với chiếc xe đạp quẹo cổ lái. Tôi rầu rĩ nhìn xe tìm cách xoay xở.

- Thúy à, có cần Duy giúp gì không ?

"Một giọng nói dường như quen. Tôi lật đật quay lại và trời ơi ! Là hắn. Trời đất quý thần ơi ! Không biết hồi sáng hắn có nghe lời tôi nói không. Làm ơn đừng phá xe tôi nha anh hai ! Nếu có lòng tốt thì sửa dùm chứ đừng có làm hư xe tôi tội nghiệp". Tôi thầm nghĩ nhưng mặc kệ, hễ có người giúp là tốt rồi. Tôi bắt đầu lí nhí nói:

- Duy làm ơn sửa dùm cái tay lái.

Hắn cười vui vẻ nói (lần đầu tiên tôi thấy hắn cười, cũng dễ thương đấy chứ):

- Không sao đâu, chỉ cần một chút là xong.

Và đúng như hắn nói, chỉ một chút là xong. Tôi khề nói:

- Cảm ơn Duy nhiều

- Không có chi, nhưng lần sau nhớ cẩn thận nha !

- Không dám có lần sau đâu, nếu có lần sau không biết ai sửa dùm cho Thúy đây. Thôi gần tới nhà nhỏ Oanh rồi, Thúy đi nha.

Không đợi hắn trả lời, tôi vội đạp xe đi mà tim còn hồi hộp, thật là hú hồn, hú vía.

Hôm sau tôi lại chạm mặt với hắn. Lần này nhìn mặt hắn tôi đã thấy bớt "ghét" phần nào. Nhưng dường như hắn đang tiến đến tôi, một bước, hai rồi ba bước... "Chết rồi, có phải bây giờ mới là lúc phục thù của hắn? Thôi, trước tiên mình phải tìm đường chuẩn".

- Thúy à, hôm qua Thúy té xe (hả!) nên đã làm rơi tấm thẻ học sinh nè.

Tôi bối rối cầm lấy, mặt tôi vội cúi thấp xuống khi bắt gặp ánh mắt của hắn. Ngập ngừng một chút, rồi hắn bước đi thật nhanh. Thần thờ, tôi nhìn tấm thẻ và nhớ ra... Một mùi hương phảng phất, một cánh hồng nhưng "ai" đã ép ở trong? Tim tôi đập mạnh và mặt tôi đã đỏ càng đỏ thêm.□

Nguyễn Tịnh

1998

Lời Khấn nguyện

Con cung kính quỳ dưới chân Phật đó,
Cảm tạ Người mở lối dẫn con đi
Chấp búp Sen xin phát nguyện quy y
Nhắm mắt lại biết từ nay có Phật.

Cho con xin những phút giây hệt hằng
Lúc hôn mê giữa đời sống vô thường
Khi buồn phiền, khi sầu não vấn vương
Phật có mãi giúp cho con tỉnh thức !

Cho con nhớ cuộc đời không là thực
Chân lý là biết quán chiếu tâm con
Tham sân si đâu đó chắc sẽ còn
Khi vấp ngã Phật đỡ con dậy nhé !

Cho con cảm nhận Phật khi quanh què
Phút vui tươi mong Phật vẫn đi cùng
Lúc thờ ơ xin Phật hãy đi chung
Để nhắc nhở con là con của Phật !

Cho con biết nếu lỡ lần đánh mất
Chốn quay về Phật độ lượng thứ tha...
Nam Mô Bổn Sư Mẫu Ni Phật Thích Ca
Lời khấn nguyện con kính dâng Tam Bảo. □



Hạ Anh



TRĂM THƯƠNG NGÀN THƯƠNG

Sắp được thưởng thức một chén chè ngon lành thì bỗng dưng tui nghe xa xa tiếng ai la lớn, giọng nghe thật quen thuộc -Bé! Bé! Dậy đi, 8 giờ thiếu 15 rồi! 8 giờ 30 tao phải có mặt ngoài bác sĩ đó! - Dậy rồi, dậy rồi mà! Bằng một giọng nhừa nhựa tui gắng trả lời thật lớn cho má tui nghe. Miệng vẫn còn chép chép vì tiếc chén chè, nhưng rút cuộc thì cũng phải bỏ dậy kiểm áo quần thay, rửa mặt mày tay chân. Vừa xuống thang lầu, tui lật đật đi kiểm luôn cả đồ ăn.

- Tao trừ hao giờ mày sàng qua sàng lại rồi mà cũng trễ. Ăn lẹ lên rồi đi.

- Ui da! má kêu con ăn mau mà không sợ con đau bao tử nè. Ủa! trễ dữ ha ! thôi mình đi. Má... đi bằng cái cái gì vậy má hả?

- Mày cứ sàng sàng, bây giờ đi bộ cũng không kịp, thì đi xe đạp.

- Đi xe đạp? Xin tuân lệnh ! Lệnh của mẫu hậu mà đâu có dám cãi. Nhưng xin báo cho mẫu hậu là chưa bơm bánh xe, vì thần nhi hồng có định đi bằng xe đạp.

- Tụi bây thiệt là! Chuyên môn là nước tới chân rồi mới nhảy. Trễ rồi ! Nhắm đi chùng chùng được không?

- Dạ, nhắm (mắt) thì đi được, chứ mà mở thì chắc cong xe hết, vì hai má con mình ai cũng có da có thịt hết à!

Cả hai mẹ con cùng cười. Tui loay hoay dắt xe đạp ra, trong khi má tui khoá lại cửa nẻo.

- Xong chưa má? Leo lên vịn cho kỹ nghe. Con không có bảo hiểm xe... đạp đâu nhe!

- Mày làm sao thì làm, chú quảng tao xuống đường là hồng được đó.

- Đừng lo mẫu hậu! Hồi ở Việt Nam thì thần nhi đã tiết kiệm của công đi xe đạp cho dân chúng nhờ, nên kỹ thuật mười tám năm lái xe đạp của thần nhi chỉ tốn có... hai cái răng cửa.

Trời buổi sáng thật là hợp để tập thể thao. Tui muốn ra sức đạp lẹ thêm tí nữa, nhưng sợ má tui la ‘‘ong mê’’ nên thôi. Bây giờ mới thấy cái tiện của bằng lái xe, không thôi thì giờ này má tui đâu có la oai oái: ‘‘- Chạy chậm chậm chút mày. Ê ... Ê... có cái mô đất kia ...Ê ...Ê... có cái ổ gà kia’’. Phải tốn biết bao nhiêu phần công lực tui mới đèo được tới bác sĩ nhà.

- Rồi, má vô trước đi rồi con theo hầu.

Tới bác sĩ nhà thì vẫn khám như thường lệ. như mọi lần, lúc thấy cô y tá bấm kim vào tay má để lấy máu thí nghiệm. Thì tui bỗng nghe thật khó chịu, vậy mà mỗi 6 tháng má tui lại phải đi một lần. Hình như từ lúc đó tui chỉ muốn dẫn má ra ngoài cho thật lẹ không muốn ở đó nữa. Vậy mà tui vẫn phải đợi. Sau một tiếng đồng hồ tui mới thoát khỏi cái cục hình đó. Nhớ lại lúc bác sĩ nói một trong những lý do mà đường trong máu má cao là tại má suy nghĩ, lo lắng nhiều quá và nhìn bàn tay dán băng keo mà tui muốn nói, nhưng hình như người Việt Nam mình là vậy, chỉ muốn nói chứ không nói. Tự dưng tui lại nhớ tới câu ai hát’’ ...nuôi con mẹ héo vóc hình, cạn bầu sữa ngọt, mà tình không cạn với...’’

- Rồi giờ mẫu hậu muốn đi đâu thì ngự long xa, trăm sẽ lái một lèo luôn. Ôi chao, trời mưa... ý cha... Sao má mặc áo jas không có nón vậy nè? Một chút nữa rồi mưa ướt, thế nào cũng nhúc đầu rồi lại đổ thừa là tại má đi xe không ... có cửa.

Vừa cần nhần tui vừa làm anh hùng rơm cởi áo Jean ra đưa. Chỉ một ánh mắt nhìn thôi, tui bỗng thương cái cơn mưa lâm râm kia ghê. Hai má con lại linh xình, làng xàng, thật là khổ cho chiếc xe đạp. Kéo ka, kéo kẹt...

- Rồi rồi, đừng nói với con là má quên chìa khóa trong nhà nghe.

- Mày làm như tao tệ quá mày! Vô đi!

- Đói quá trời ! Kiểm gì ăn mẫu hậu. Công con chở má về, mệt quá trời !

- Ai kêu hồi nãy tao đòi xuống xe mày không chịu làm chi.

- Ai không chịu hồi nào. Con nói má nhảy xuống xe, rồi con còn đếm 1.2.3. hổng chịu thì con chở tuốt về nhà mà. Thấy con có hiểu không? Trời mưa mà đòi đi bộ về, má chịu khó ê mông một chút mà về nhà sớm hơn được... 7 phút.

Đã trưa, lại chỉ có hai mẹ con, nên cũng chẳng làm gì ăn, thịt kho tiêu với cơm nguội thì cũng xong.

- Rồi, no quá xá rồi! Vãn nghệ, vãn gừng gì không nè. Mà bỏ băng vào đi rồi tao lên !

Tui lục đực kiếm cuộn băng video, vừa hỏi :

- Lẹ lên má, tuồng hát rồi nè ! Đào chánh hồng lên, kếp phụ hạ màn à !

- Thủng thẳng chứ làm gì dữ vậy mà ! Trời mưa này làm tao nhớ. Biết không, hồi nhỏ tao ở với dì Hai. Có kỳ nghe ông tàu rao “Lồ lìn lái thsiêu, lái thsiêu lồ lìn” mà không biết ổng bán cái gì, có giò lạch bạch chạy ra coi. Rốt cuộc ổng bán gì biết không ? Sâu riêng lái thsiêu đó !

Tui bật cười, rồi lại lấy làm lạ, thì ra hồi nhỏ má mình cũng vậy. Hi hi... Vậy mà cứ kêu con là ngu thân mít. Vừa nghe giọng cô xuống ngôn viên giới thiệu là má tui lại cần nhân :

- Sao mà cứ coi băng này hoài vậy?

- Trời! Tú mà, Hương Lan hò, ru con trong đây hay hết chỗ chê. Con thích cái câu mà “Ai biểu cô ba ham lấy chồng xa, mai sau cha yếu mẹ già, chén cơm đôi đũa, cái bộ kỷ trà ai dưng” đó !

- Qua đây làm gì còn mực dưng nước nữa mà lo.

- Sao không? Má muốn con dưng không? Nè! Uống miếng nước trà cho thấm giọng rồi mình bàn chuyện quốc gia đại sự tiếp.

Tối phiên má tui bật cười. Trong giây phút, tui thật muốn làm tất cả, chỉ để giữ nụ cười đó trên môi mẹ. Thấy ánh mắt buồn nhìn những cảnh Việt Nam trong TV, tui chợt đau xót, im lặng. Nói gì bây giờ ? Tình thương mẹ của tui là thế đó. Nó không diễn tả được bằng lời. Nó chỉ đầy ắp ở trong lòng và đợi cơ hội để tràn ra hành động. Nhưng khi hành động đó tui cũng không thực hiện được, thì chỉ còn biết cầu mong cho cái ánh mắt đó trở nên vui vẻ. Căn nhà trở nên im lặng, tiếng mưa tí tách như muốn hòa điệu với tiếng đàn tranh và giọng hò của ai xa lắc, xa lơ... Một buổi sáng bình thường của tui đó. Có gì lạ không? Không phải không? Tui không biết dùng những lời lẽ câu kỳ, bóng bẩy để thuật lại, nhưng nếu nhìn đúng khía cạnh của câu chuyện, thì sẽ thấy những gì, tui muốn gửi đến cho tất cả những bà mẹ xa quê hương nhân dịp lễ Vu Lan này. Và cuối cùng tui cũng xin cầu mong cái ngày mà má tui cùng những bà mẹ khác không cần phải sống với quê hương qua một khung kiếng đó, sẽ tới trong một ngày thật gần. □

Kim Yến



1999

Mái chùa xứ hội
Mái chùa xứ hội

Phần lớn Phật tử tại Hòa Lan đều một lần ghé thăm chùa Vạn Hạnh. Dần dần có người tham gia đều đặn hàng tháng sinh hoạt Thiền, Thọ Bát Quan Trai, sinh hoạt GDPT. Có người chỉ dự những buổi lễ lớn trong năm như lễ Phật Đản, lễ Vu Lan và Tết Nguyên Đán. Nhưng tiếc thay cũng có người đã một lần ghé qua rồi bật tâm hơi luôn. Nhất là ngay ngày đầu có chùa, ai nấy hăm hở dò đến chùa để biết. Khi ấy chùa chỉ là một ngôi nhà gần như đổ nát, xung quanh chùa vườn cây điều tàn và một bãi cỏ lổm chổm mấy ổ “mô”. Nhìn thấy chùa có người hân hoan: “Từ nay có chùa rộng rãi muốn làm gì cũng được”, có người ngao ngán: “Biết bao giờ mới có một ngôi chùa khang trang”.

Năm bảy năm qua nhờ các bàn tay, tấm lòng hảo tâm đã ra sức “công chùa” tạo ra ngày nay một ngôi chùa xinh xắn với bãi cỏ đầy hương hoa, có nhịp cầu nhỏ bắc qua vườn cây mận, cây lê, có một hồ Quan Âm thanh nhả mà ai vào chùa cũng muốn hưởng ké một tấm hình với dung nhan Phật bà Quan Âm dịu hiền, và một bãi sân sau lát gạch, lát sỏi sạch sẽ. Chánh điện khang trang, sáng sủa, ấm áp; ai có ngò ngày xưa nơi đó chỉ là một vùng cát bụi bặm, hôi thối ẩm thấp. Hẳn ai cũng hân hoan. Rõ ràng là mỗi lần lễ, Phật Tử về một đông đến nỗi sân chùa không còn chỗ cho bà con đứng hướng chỉ là đậu xe. May mắn thay hàng xóm thương tình cho mượn sân để Phật Tử đậu xe. Phải tự hào rằng Phật Tử học Phật học khá nhiều nên giữ được thiện cảm với người Hòa Lan gần đó. Họ không phiền hà gì cứ cho chùa mượn sân dài dài. Ngày chùa mới về đóng đô, họ cứ sợ mình làm mất sự yên tĩnh và nề nếp của ngôi làng “cổ kính” đó.

Mỗi lần lễ lớn lòng cứ nôn nao muốn được về chùa. Không về được là cảm thấy thiếu vắng hổng hụt một cái gì. Mặc dù chẳng quen ai nhưng vui vì được ở giữa người Việt và xung quanh tiếng Việt rộn ràng quen thuộc. Về chùa để làm quen thêm bạn, nghe thêm tin tức, nói chuyện ngẫu vui buồn đều có. Về chùa để mấy món chay thuần túy Việt Nam mà ngày mỗi ngày thêm nhiều, mặc dù so với các chùa lớn khác ở Âu Châu như chùa Khánh Anh, chùa Viên Giác v.v.. thì chùa Vạn Hạnh Hòa Lan nhỏ xíu. Thầy mà biết Phật Tử ham chơi, chẳng lo học Phật Pháp gì cả chắc thầy buồn lắm. Xin thầy thứ lỗi cho, nhờ mấy phương tiện đó mà Phật Tử mới về chùa, mới có cơ hội học Phật Pháp. Dù ít dù nhiều cũng có vài phần trăm Phật Pháp lọt vào tay còn hơn trăm phần trăm không có gì. Về chùa còn để làm công quả, để hồi hướng, để tạo phước v.v...

Sau mấy năm xây dựng, chùa Vạn Hạnh trở nên quen thuộc với người Phật Tử ở Hòa Lan. Những buổi Thiền đã có những người Hòa Lan tham dự. Lâu lâu có quý thầy ở Pháp sang hướng dẫn lớp học Phật Pháp vào cuối tuần. Hàng cuối tuần đều có sinh hoạt họp mặt. Thật là muốn làm gì cũng được. Mỗi tháng, sau sinh hoạt GDPT, các em được học tiếng Việt một giờ. Tùy theo trình độ tiếng Việt và tuổi tác các em được chia ra nhiều lớp. Mỗi lớp chiếm cứ một phần chùa. Nhìn quanh mới thấy sao chùa bé tẹo. Thích nhất là quang cảnh ngày lễ. Sân trước sân sau tấp nập, người đi qua lại, tiếng gọi nhau, tiếng cười nói, lời chào hỏi thân mật nhộn nhịp. Dập dìu tài tử trang phục gọn gàng bảnh bao, dập dìu “giai nhân” áo dài màu sắc lộng lẫy thướt tha bay bay trong gió nhẹ đùa cột với mấy đóa hoa hồng, hoa cúc. Tung tăng các em bé trai gái chạy nhảy qua lại trên cầu, nghịch ngợm để rồi rớt xuống cầu cái tùm, cả đám hét lên cười dòn giã, mặc cho đứa nào lọt xuống nước, mặt mày đang méo xẹo. Rải rác trong sân, dưới tàng cây có những băng ghế cho mấy cụ ông cụ bà nghỉ chân hàn huyên tâm sự.

Bận bịu tụi bụi nhất là các bác trong ban trai soạn, ban hộ trì tam bảo, các cô lo phân gian hàng bán cúng dường họ chẳng thấy: đầu áo dài ngũ sắc, đầu quần áo bảnh bao, đầu tiếng cười hồn nhiên của trẻ thơ mà chỉ thấy phận sự “mau, mau lên!”. Có lẽ châm ngôn của họ là “Trẻ, lúc nào cũng trẻ!”. Các anh chị em trong GDPT cũng bận rộn không ít trong việc tổ chức buổi lễ, tập hát, tập múa, làm vệ sinh, giữ trật tự...

Ngôi chùa Vạn Hạnh Hòa Lan là do bao nhiêu người góp sức, góp của, góp công mà tạo nên. Ngôi chùa đẹp là do người Phật Tử giữ gìn, chăm sóc và bảo trì tốt. Nếu không có chùa giờ đây Phật Tử làm gì trong ngày lễ lớn, làm sao có những cuối tuần họp mặt học Phật Pháp, học Thiền. Ngôi chùa là nơi người Phật Tử quay về với lòng mình, mỗi lần về chùa là như đi xa lại về nhà, như con quay về với mẹ, như lạc lõng cô đơn nương về tình thương của đồng loại, của Đức Thế Tôn. Tết đến về chùa hái lộc đầu năm, xin xăm, để cầu an cho thân tâm an lạc, để được nguyên một năm nhiều may mắn là được gặp Đức Di Lạc luôn mang nụ cười trên môi, để tỏ lòng thành kính đến Đức Phật, để tu thân tích phước... Tất cả và tất cả tốt lành bắt đầu từ lời chúc, lời cầu dưới mái chùa Vạn Hạnh thân thương này. □

Long Việt- (Chánh Tín - Hoà Lan / 1999)

1999

Nhánh mai ĐẦU XUÂN



Một ngày đầy mây âm u làm ai cũng buồn ngủ mặc dù mới 11 giờ trưa. Đào đang cúi đầu vào quyển sách hóa, bóp trán bóp đầu suy nghĩ bài tập hóa khó khăn làm cô nàng đau đầu từ tối hôm trước. Bỗng nhiên có tiếng của má Đào gọi vói lên phòng.

- Đào ơi! ngày mai mồng một Tết rồi đó. Đi mua cho má mấy cành mai đi. Mấy hôm nay người ta bán mai khắp nơi. Mau đi, ra sớm lựa được cành ưng ý.
- Dạ, dạ, để con làm hết cái này đã.
- Đợi vói chờ, đến chiều hết queo lấy gì mà lựa nữa, lựa cành nào đây nụ mà ngày mai nở một lượt mới tốt.
- Để con làm hết bài tập hóa này là con đi liền.

- Chùng nào mới xong ?

Má Đào bồn chồn lo lắng, sợ hết mai không mua được cành tốt.

- Sắp rồi.

Không nghe tiếng má nói gì nữa, Đào yên tâm trở lại công việc của nàng. Gì chớ, cứ nói đang làm bài là má Đào siêu lòng liền. Má vẫn thường nói: "Ra xứ ngoài có phương tiện học hành thành tài, nên người cho nở mặt nở mày với người ta và không phụ lòng ông bà ở nước nhà...". Má nhọc nhằn lo cơm nước chợ búa nhà cửa để đàn con bốn đứa có thời giờ học. Nhiều khi Đào chỉ ngồi thơ thẩn mộng mơ nhìn ra cửa sổ, thả hồn theo đám mây trên trời. Những đám mây trắng lững lờ trôi theo làn gió thổi, tan ra rồi hợp lại tạo nên nhiều hình thù kỳ quái hoặc tuyệt đẹp tùy theo trí tưởng tượng của Đào. Có lúc Đào thấy một đầu rồng, lúc thì hình dáng một cô gái hay một người đang leo núi, lúc thì một cặp mắt sâu hoắm đang nhìn Đào trừng trừng. Rùng mình Đào nhắm mắt một lúc mới dám nhìn lại đôi mắt mây ghê rợn ấy. Những lúc ấy Đào cũng nói đang bận làm bài. Khi nào nghe tiếng chân của má bước vào phòng là nàng mau mắn chộp lấy cây bút, húy hoáy trên giấy ra vẽ đang học dở lăm. Chỉ tại Đào lười biếng rời khỏi bàn học trong những lúc trời lạnh lẽo mùa đông nên mới viện cớ như vậy, chớ bài của Đào lúc nào, tuy không giỏi như anh Ngọc nhưng không tệ như thằng Tâm, cái thằng đang học WVO bị đuổi xuống HAVO mà còn ngất ngủ.

- Chị Đào à! Làm bài xong chưa đi mua mai cho má.

Bé Trúc vào cạnh nàng nhắn lời của má.

Đào đành bỏ bút đứng dậy. "Sao, có đi với chị không?" Đào rủ Trúc đi theo cho khỏi thấy "hiu quạnh giữa trời quạnh hiu".

- Không em ở nhà coi má gói bánh.

Nói xong Trúc xuống lầu. Tiếng chân thình thịch xuống thang của nó làm cầu thang muốn xập. Con nhỏ đã mười ba tuổi rồi mà mập ú, chẳng biết mặc cỡ gì hết, còn ôm búp bê nâng niu khi có một mình trong phòng. Khác với Đào, bằng tuổi ấy Đào phải lo cơm nước, dọn dẹp nhà cửa vì ba má Đào đi làm suốt ngày. Đào còn phải lo cho nhỏ Trúc, nào tắm rửa, nào quần áo rách phải vá lại, lo chỉ nhỏ làm toán. So với Đào, nhỏ Trúc sướng quá chừng.

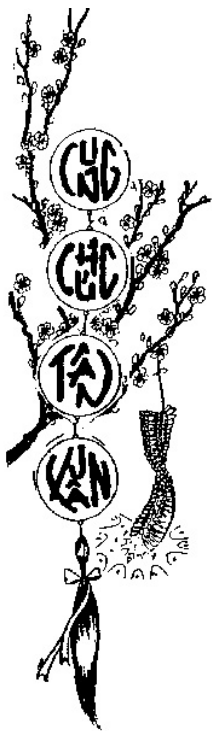
Đào vươn vai, vịn mình qua trái qua phải cho gân cốt dẻo dai lại, cho máu chảy xuống đôi chân gòn như tê cứng, kim châm tê tê khắp đôi chân. Cà nhắc đi lại tú quần áo Đào khoác lên mình quần áo ấm rồi đi xuống nhà. Đào hít mũi :

- Mùi gì mà thơm quá vậy má?

Tuy biết là mùi gì nhưng Đào cứ hỏi theo thói quen. Má Đào không trả lời mà giục:

- Thôi đi mau lên, trời sắp mưa rồi.

Cứ mỗi độ tháng 2 tháng 3 tây lịch là người Việt ăn tết ta đón xuân về. Đáng lẽ trời tây phương phải dần sang xuân, khí trời phải ấm lại. Nhưng không phải vậy. Mùa đông phải giã lên một lần nữa, gió rét mưa bão rồi mới chịu êm lại. Dịp này là dịp mai tây nở. Đó là những cành cây chưa ra một lá non mang đầy nụ hoa nhỏ nho nhỏ bao bọc hết quanh cành. Khi nụ nở, những cánh hoa màu vàng tươi, mỗi hoa có năm hoặc sáu cánh



nhỏ, dài, nhọn, xòe ra. Nhiều đóa hoa nhỏ nằm sát nhau trên một cành. Cành mai tây chẳng cứng, có nhiều nhánh phụ. Cành nào cũng mang nhiều hoa. Hoa mai tây không to, cánh mai tây không tròn như mai ta. Nó cũng không phải tên mai nhưng hoa này nở vào dịp tiết lập xuân, lúc người Việt đón xuân, màu hoa lại vàng như hoa mai, lối hoa nở như hoa mai, nghĩa là có thể sau một đêm hoa nở tung ra đầy những cành vàng hực rồi khoảng vài ngày đến một tuần hoa mới rụng. Chính vì vậy má Đào cứ gọi là hoa mai tây. Từ ngày đón xuân bằng hoa mai tây, nghề làm hoa mai giả của Đào bị lục mòn dần. Vài năm đầu ở xứ ngoài, mỗi lần tết đến, đợi tối đến ba Đào lên đi chặt cành cây nào trở trụi như cành mai để Đào cắt giấy làm hoa mai gắn vào mà ngày xưa còn ở Việt Nam Đào được học trong giờ nữ công. Có năm phải học nhiều Đào không có thời gian làm hoa, má Đào mua mai tây chưng để khỏi phiền đến Đào và khỏi phải trông chờ.

*"Xuân đã về, xuân đã về, xuân rất huy hoàng
trong nắng vàng mừng đón xuân sang..."*

Đào vừa đạp xe vừa ừ ừ trong miệng bài nhạc xuân khi nghe ở trong nhà. Giữa cơn gió lạnh buốt tay mà Đào mơ mộng một mùa xuân tiếng nhạc reo vang, tiếng người ới ới trong nắng vàng tươi đẹp của trời Việt Nam khi mà Đào còn ở quê nhà theo chúng bạn đạp xe đi chúc Tết các thầy cô giáo ngày mùng ba Tết. Xa xa tiệm bán bông đã từ từ hiện ra trước mắt Đào. Nàng đạp xe rẽ vào tiệm. Dừng xe ở phía trước, Đào bước nhanh vào tiệm. Đôi mắt gián chặt vào hai thùng đựng mai ở gần cửa ra vào. Cô nàng bước gần lại nghiêng đầu chọn lựa, chân bước chậm chậm dần dần xung quanh thùng đựng mai. Ý, dừng phải một người. Đào ngẩng đầu lên, miệng lí nhí "xin lỗi". Cô nàng gặp phải một nét mặt nhú lại rồi giãn ra, miệng nở một nụ cười.

- Ô, Đào hả? Sao lại chen lấn ở chỗ không đông người vậy?

- A, anh Toàn. Xin lỗi anh nhé. Tại Đào mãi xem mai nên mới dẫm phải anh. Đào không để ý cũng có người ngắm mai nữa.

- Anh định mua một bó để trên bàn cho có vẻ Tết. Để biết Tết mình đang đến mà nhớ viết thư cho bố mẹ ở bên nhà.

- Vậy anh đến lâu chưa? Đã chọn được bó nào chưa?

- Anh mới đến thôi, anh chẳng biết chọn như thế nào. Định lấy đại một bó nào to to cho đáng đồng tiền, Toàn nháy mắt trêu ghẹo Đào, anh mỉm cười.

- Đào nghe má dặn, chọn bó nào ra nhiều nụ mà nụ hoa sắp nở, để ngày mai mùng một Tết hoa sẽ nở rộ một lượt thì sang năm mới hên.

- Vậy nhường cho Đào lựa trước đó.

Đào nghiêng đầu ngắm mười mấy bó mai trong hai cái thùng sắt. Bó nào cũng nhiều nụ, nhiều hoa, có bó hoa đã hơi hé hé nở rồi.

- Nhiều mai như vậy biết chọn bó nào đây?

Đào phân trần với Toàn. Còn Toàn thì đang nhìn Đào dò xét xem Đào chọn mai như thế nào.

- Thì cứ từ từ mà chọn.

Đào lôi ra một bó mai mà nàng đã chăm nãy giờ, xem xét lại. Rồi lại một bó nữa. Ngắm nghía. Lắc đầu.

- Sao lắc đầu hoài vậy? Toàn lại trêu ghẹo cô nàng.

- Tại không được ưng ý đó mà. Trong thùng thì thấy được. Chùng lấy ra coi thì không đẹp nữa.

Cuối cùng Đào cầm hai bó mai trong tay mà chặt lưỡi.

- Hai bó này, bó nào cũng đẹp.

- Vậy cho anh một bó, anh không cần phải lựa chọn nữa.

- Nhưng mà bó nào đây? Đào tự hỏi.

Toàn chờ đợi. Chân chờ mãi. Toàn nhắc.

- Thôi trả tiền đi. Bà bán hàng cứ theo dõi mình này giờ đó.

Đào chợt tỉnh, nằng đi về phía kassa nơi bà chủ tiệm đang đứng chờ đợi. Toàn theo sau.

Hoa này còn tươi lắm, mới lấy về sáng nay.

- Không phải chê hoa không tươi. Tôi phải lựa bó nào mà ngày mai hoa nở nhiều nhất, vì ngày mai là ngày đầu tiên của năm mới trên xứ tôi. Hoa nở nhiều một lượt là sang năm tôi có nhiều may mắn. Hoa này giống một loại hoa trên xứ tôi, chỉ nở vào dịp xuân sang. Nó tượng trưng của mùa xuân. Nhắc đến Tết ở xứ tôi thì không thể không nhắc đến loại hoa tượng trưng này. Chúng tôi ăn Tết ở đây nên đã chọn loại hoa này làm hoa mừng xuân của chúng tôi.

Đào giải thích cho bà bán hàng xong, quay sang Toàn tìm sự đồng tình cho lời giải thích :

- Có phải không anh?

- Đúng rồi đó. Tôi cũng mua một bó. - Toàn trả lời.

Trả tiền xong, bà bán hàng gói hai bó mai tây lại trao cho hai người rồi chúc lời may mắn nhiều sức khỏe cho Đào và Toàn. Đào và Toàn cảm ơn bà bán hàng để tính rồi bước ra cửa.

- Cảm ơn Đào đã chọn giúp anh một bó mai. Ngày mai nếu hoa nở đẹp anh sẽ đền ơn Đào một hộp kẹo nhé. Chúc Đào và gia đình ăn Tết thật vui vẻ.

- Chúc anh sang năm mới vạn sự như ý. Chào anh.



Đào lên xe về nhà. Trong lòng lâng lâng, nằng mỉm cười tự nhủ. Ngày mai, mai nở thế nào ai mà biết, còn bày đặt hứa tặng kẹo. Muốn người ta phì như cái lu sao? A hay là biết con gái ít ăn kẹo sợ mập nên mới nói như vậy để khỏi tốn tiền. Nghĩ tới đó, Đào nhú mày giận vu vơ.

*

- Đào chọn mai khéo ghê. Mấy nhánh mai nhà anh đã nở rộ hết hoa, nhà cửa trở nên sáng sủa hẳn ra. Năm nay anh muốn gì được nấy như lời chúc của Đào đấy.

Thưởng cho Đào hộp kẹo chocolate đấy. Ráng ăn nhiều cho mập phì ra nhé!

- Xin cảm ơn anh nhiều. - Đào hét lên giận dữ.

*

Tỉnh giấc, nằng nhìn quanh rồi cười một mình. Thì ra là giấc mơ đầu năm. Vài giọt nắng xuân đang len qua kẽ hở của tấm màn, ước hẹn một ngày nắng ấm. Đào còn muốn quán mình vào trong chăn tìm lại giấc mơ lúc này.

- Con Đào vậy mà biết lựa mai ghê. Hoa mai nở đẹp chưa? Trong phòng sáng sủa hẳn lên. Năm nay muốn gì được nấy, ba nó à!

Đào tròn mắt ngạc nhiên. Sao má nói giống như anh Toàn trong giấc mơ vậy cà ! □

Hoài Lan
(Chánh Tín số 11 / 1999)



1999

Tâm sự người làm Huynh Trưởng

Bạn có biết không, mỗi lần trước giờ làm lễ chào cờ Đoàn lòng tôi rất băng khuâng và đôi mắt tôi cứ tìm về phía các em đang đứng. Trong đầu tôi cứ có mấy câu hỏi, không biết hôm nay các em có đến đông đủ không? Tại sao em đó không có mặt hôm nay? Em đó có gì không? Hay là em không còn hứng thú đi sinh hoạt nữa? Có phải mình đã làm gì mà em không thích đi sinh hoạt nữa chẳng? Bỗng nhiên tôi lại rất giận tôi, tôi tự hỏi mình: Tại sao mình đi sinh hoạt làm chi cho khổ? Tại sao mình lại làm một người Huynh trưởng để chịu biết bao nhiêu lo lắng? Tại sao trong những ngày cuối tuần mình không như các bạn bè khác vui chơi ở chỗ đông người? Tại sao mình lại ở đây? Biết bao nhiêu câu hỏi tại sao và biết bao nhiêu câu hỏi đè nén trong lòng tôi. Bỗng nhiên tôi lại tự hỏi chính bản thân mình: "Mình đang làm gì đây? Việc làm của mình có ý nghĩa chẳng? Mình có khả năng và năng lực dìu dắt các em mình không? Hay là mình đang tự đối mình, không dám nhìn sự thật là mình đang bị chết đuối trong một biển lớn đầy sàu muợn?" Trong khi tâm trí tôi đang nghĩ về các việc đó, bỗng nhiên có một tiếng vang bên tai tôi. Trong giây phút đó tôi đưa đôi mắt nhìn về tiếng vang ấy, một em Đoàn sinh đang trang nghiêm đứng trước mặt tôi, đôi tay bé nhỏ đều chấp ngay thẳng trước ngực, môi em nở nụ cười dễ thương và em chào tôi bằng sáu tiếng dịu dàng, quen thuộc: "Nam Mô A Di Đà Phật". Lúc đó tôi bàng hoàng tỉnh giấc. Tôi như một người đang đi trong đêm gặp ánh sáng, tôi lập tức chấp tay chào em. Trước mặt tôi, tôi thấy một em Oanh vũ trong một cái váy màu xanh và một chiếc áo Lam đơn sơ nhưng hàm chứa nhiều ý nghĩa. Tôi mỉm cười, bỗng nhiên trong lúc đó một sức mạnh lớn lao nào đó đập vào con tim tôi, một niềm vui vô cùng tận đang nhảy múa trong tôi. Có phải chăng, đây là nguyên nhân của những lo âu, phiền muợn mà bao ngày tháng tôi thường có? Phải chăng đây là câu trả lời đang đứng trước mặt tôi chẳng? Câu trả lời và nguyên nhân tại sao tôi làm một người Huynh trưởng. Đúng vậy, đây chính là câu trả lời và nguyên nhân mà tại sao tôi làm một Huynh trưởng, tại sao tôi chịu bỏ các thú vui bên ngoài và tại sao tôi phải khắc phục các âu lo, phiền muợn tôi thường có.

Nhìn lại bản thân tôi, từ nhỏ lúc tám chín tuổi đã phải xa quê hương yêu quý của tôi. Tôi trưởng thành trong hai nền văn hóa. Tôi như con thuyền lác lư trong sóng, không biết mình thuộc về nơi nào. Đôi khi các bạn bản xứ hỏi tôi từ đâu đến, lúc đó đôi má của tôi đỏ rực vì tôi không dám nói cho họ biết tôi từ đâu đến, tại vì tôi chưa biết gì về quê hương tôi. Từ khi tôi đi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử tôi được học tiếng Việt, tôi được nghe về lịch sử của quê hương tôi, tôi được học đạo làm người, tôi được biết truyền thống của cha ông, tổ tiên từ xưa để lại. Thừa bạn từ đó trở đi tôi hãnh diện nói tôi là người Việt Nam, tôi tự hào nói tôi là một người Phật Tử.

Thấm thoát cũng đã được mười mấy năm qua và tôi cũng bắt đầu nối gót theo các anh chị làm nghề: Một người Huynh trưởng. Những gì tôi đã học được của các anh chị đi trước, tôi cố gắng truyền lại cho các em, tôi mong rằng sau này các em sẽ nối gót tôi và truyền lại cho thế hệ sau này. Trong Gia Đình Phật Tử thường có câu: "Tre già măng mọc".

Trong giây phút suy tư bỗng nhiên ba tiếng chuông tỉnh thức vang lên bên tai tôi, đó chính là báo hiệu cho các Đoàn sinh biết là giờ chào cờ Đoàn đã bắt đầu. Tôi trang nghiêm hướng về phía Đức Bổn Sư, hai tay chấp ngay thẳng trước ngực, trong lòng vang lên sáu tiếng đầy màu nhiệm và cảm xúc: Nam Mô A Di Đà Phật.

Thiện Tâm

Từ ngày Gia Đình Phật Tử Pháp Quang mới được thành lập, hồi đó Chúc Nghĩa còn nhỏ nên chưa hiểu rõ ý nghĩa về chiếc áo Lam. Nhưng dần dần theo thời gian mình lớn lên với chiếc áo Lam, tự nhiên mình càng quyến luyến nó hơn.

Chúc Nghĩa đi sinh hoạt từ đó đến bây giờ, nhưng không có học hỏi nhiều như từ lúc vô Ban Liên Đoàn. Hồi đó các anh Hùng, chị Hạnh, chị Khanh và chị Cúc vì bận rộn gia đình và công ăn việc làm dôi dãi nên không đi sinh hoạt được nữa ; các anh chị Trưởng mới nhờ Chúc Nghĩa vào Ban Liên Đoàn để giúp một tay, việc làm thì nhiều nhưng người thì ít, vì vậy mỗi anh chị còn lại phải chia việc với nhau.

Chúc Nghĩa lãnh ba phần : Thủ Quỹ, Ủy viên Văn Mỹ Nghệ và phụ với anh Thành lo cho Oanh vũ. Bồn phận này rất nặng nhưng nhờ các anh chị em thương mến, giúp đỡ lẫn nhau nên công việc trở nên nhẹ nhàng. Thật ra lúc lãnh trách nhiệm này Chúc Nghĩa lo lắng không biết mình có làm thành công hay không. Nhưng nhìn lại Ban Liên Đoàn thiếu người, nên nếu mình không tự tin để lãnh nhiệm vụ thì GDPT Pháp Quang sẽ gặp khó khăn hoặc ngưng sinh hoạt thì rất là uổng. "Mình phải bắt tay vào việc rồi mình mới biết mình có làm được không" Chúc Nghĩa tự bảo như vậy.

Chúc Nghĩa làm Thủ Quỹ từ tám tháng nay, bồn phận của một Thủ Quỹ là phải tìm cách gây Quỹ. Cơ hội đó là ngày lễ Phật Đản, Vu Lan và Tết. Món đặc biệt của Pháp Quang lúc nào cũng là bánh kẹo, Chúc Nghĩa nhận thấy việc phát hành là có lợi, các em vừa có công việc để làm vừa có thì giờ để vui chơi, khỏi phải đi lang thang, làm việc đó vất vả nhưng mà thấy vui.

Năm nay nhờ sự giúp đỡ của Phụ Huynh và Đội Lân, tiền ủng hộ bản tin Pháp Quang nên kỳ đi trại ở Hannover và München, chi ra được bớt một phần.

Về Văn Mỹ Nghệ thì Chúc Nghĩa rất thích từ lúc còn bé, nhưng khi tập múa chung với các ngành cũng gặp vài khó khăn, thí dụ chọn ngày để tập múa cho đông đủ rất khó vì có những lúc thiếu 2,3 người mà không chịu báo trước làm Chúc Nghĩa rất buồn. Vì vậy đôi khi Chúc Nghĩa cũng xuống tinh thần muốn bỏ hết, nhưng có vài em trong đội múa vẫn siêng năng nên Chúc Nghĩa không thể bỏ cuộc được.

Từ khi vào Ban Liên Đoàn Chúc Nghĩa mới thấy và hiểu được sự khó khăn của các anh chị Huynh trưởng. "Làm một Huynh trưởng cần phải có nhiều kiên nhẫn, phải biết yêu thương các em thì các em sẽ thương mình lại..." □

Chúc Nghĩa

MỘT LẦN HÓA KIẾP

Trên con đường mòn dài xa mút mắt,
Người đàn bà ôm con chìa nón xin tiền,
Cơn gió mùa đông cảm hờn se sắt,
Nỗi khổ con người trong ngày tháng triền miên !

Đứa bé khóc, người đàn bà vật vú cho con bú,
Ôi ! giòng sữa mọn hèn không đủ thấm
ướt môi khô,
Tiếng khóc xé lòng như vết thương còn mưng mủ.
Vọng hướng tương lai ảnh sắc hoang mờ...

Tiếng khóc thấm thương như cuộc đời cay đắng.
Cuộc chiến sống còn chỉ bằng lệ mặn mà thôi.
Em thương yêu !
Người con gái ngày xưa, người thiếu phụ bây giờ ?
Ôi ! Một chu kỳ hóa kiếp xa xăm !

Kỷ vật thân yêu, kẻ thù trao tặng.
Sao em lại buồn trong tiệc nuôi ăn năn.
Đứa bé vươn vai mở mắt to ra nhìn,
Vòm trời vẫn bình yên thăm thẳm xanh xao,

Con đường vẫn dài xa mút mắt.
Cơn gió mùa đông vẫn ray rứt lạnh lùng.
Người đàn bà còn đây, tay bưng mặt khóc.
Em ơi ! Đã xa rồi vùng tuổi ngọc mê cung.

Đứa bé vẫn mở mắt thật to,
Trên mắt ngây thơ thoáng hiện nụ cười,
Nụ cười thật tươi và vô cùng rạng rỡ,
Ôi! Sao lại có những giọt máu hồng
thấm đỏ môi khô !!! □

Thanh Mai - A Lý



Nhật Ký trại Anôma-Ni Liên 2000 TẠI MÜNCHEN

Em thấy trong kỳ trại này rất vui và cũng chính là cơ hội để chúng em học hỏi thêm được nhiều điều tốt, nhất là khi ở xứ sở xa xôi này rất khó gặp được nhiều bạn ở lứa tuổi em, cho nên kỳ trại này đã tạo nên được nhiều tình bạn. Điều đáng tiếc là trại quá ngắn, em hy vọng lần sau kỳ trại sẽ lâu hơn, mặc dù mệt thiệt.

Nguyễn Thúy Hà (Chánh Tín)

Lần này tuy không vui như em mong muốn bởi có vài thứ không hay và rất mệt, trại này cũng có điều em thấy hay hay, thí dụ: Mỗi lần học có 45 phút thôi nên em tập trung được vào Phật Pháp hơn là nếu học hai tiết, bởi sự tập trung của em giảm đi vì em mệt và buồn ngủ. Nhưng em biết là tới đây không phải để vui chơi, à ! còn đồ ăn thì rất ngon.

Nguyễn Bảo Ngọc (Chánh Dũng)

- Đó là sự tổ chức rất chu đáo và cẩn thận của các anh chị Huynh trưởng.
- Có trò chơi bổ ích rất hay.
- Em thấy vui và không có gì chê trách
- Còn phần nữa, món Cà phê đá và chè rất ngon, cộng thêm hoa quả.

Nói chung theo em khóa này thành công rất mỹ mãn và các em Đoàn sinh rất hân hoan.

Nguyễn Thanh Trà (Chánh Tín)

Em thấy kỳ trại này rất là vui, nhất là bữa nay chơi trò chơi lớn, em rất là hài lòng. Mới đầu em lại đây, thấy là em ngủ dưới Keller(=hầm) là em không thích rồi, nhưng mà ngày hôm nay em sinh hoạt với các anh chị và các bạn rất là vui, sau đó em nghĩ là lại đây để học thành ra em ráng ngủ ở Keller. Nhưng mà em thấy hơi ít thời gian giải lao, em thấy thầy thuyết Pháp rất là hay và không buồn ngủ. Em nghĩ là bữa nay còn nhiều màn hấp dẫn nữa.

Văn Thái Sơn(Tâm Minh)

Nhận xét của em là Ban Tổ Chức lo cho chúng em rất là tử mỹ, ví dụ là bắt đi ngủ. Ăn rất đầy đủ, ngủ rất yên lặng và chương trình học tương đối vui và hay, nhưng lúc nghỉ giải lao tương đối ngắn. Xin các anh chị có lòng tin tưởng với chúng em.... lúc thi !

Em mong rằng lần trại kế tiếp sẽ là trong vài tháng tới !!!

Nguyễn Thịnh (Chánh Niệm)

Kỳ trại này rất là vui, mỗi ngày em được học hỏi thêm một ít. Có một điều trong trại này em thấy không có hay là lúc ngày đầu mấy bậc Huynh trưởng bắt mình đi ngủ. Bình thường em không ưa đi mấy trại, mà lần này em thấy rất là đặc biệt là điểm học và chơi, hai cái có đủ và mỗi bữa ăn cũng rất ngon. Một điểm mà em khen là trò chơi lớn, vui và mệt mà cũng biết học hỏi thêm. Em rất là khen anh chị Trưởng cho em một cuối tuần em không có quên!

Lê Gia Vinh (Tâm Minh)

Kỳ trại này em thấy có vui và cũng có sự buồn. Riêng em cảm thấy buồn nhiều hơn, em buồn vì em làm bổn phận của em chưa được. Bây giờ em mới nhìn thấy là làm một Đội, Chúng trưởng không có dễ, thật sự thì rất là khó khi các em không nghe lời mình vì mỗi em có một ý kiến và em không biết phải làm sao ! Như

vậy em biết em phải học hỏi nhiều và cũng phải học hỏi của mấy anh chị. Em muốn cố gắng noi gương theo các anh chị, đi trại kỳ này em được học là dù khó bao nhiêu em cũng không bỏ và phải cố gắng, biết nhịn và chịu đựng.

Em thấy mấy anh chị lo cho tụi em rất nhiều và trong đó cũng có sự thương mến như anh chị em ruột, điều đó làm em cảm thấy rất là vui. Nhưng có thể kỳ sau nếu tụi em có thi nữa, em đề nghị là cho tụi em thi trước vì sau trò chơi em rất là mệt vì suy nghĩ chú tâm vào thi hơi khó.

Trần Thị Trúc Linh (Pháp Quang)

Theo đề nghị của em là trại Huấn luyện Đội Chúng Trưởng kỳ này rất có ích lợi cho bản thân mình. Mình có thể học hỏi, được chỉ dạy của các người đã trải qua một cái tình trạng như mình bây giờ và được hiểu biết nhiều hơn. Em muốn tham gia trại này cũng tại vì nếu em lớn lên, em cũng muốn trao tiếp tất cả kinh nghiệm và sự hiểu biết của em cho Đoàn sinh mới. Cái sự hiểu biết và kinh nghiệm em có được dạy trong cái trại này. Em cũng được làm quen với bạn bè mới từ phương khác tới, có lúc cũng học hành khó khăn, nhưng em nghĩ em chịu đựng được để mai sau em làm một chị Huynh Trưởng tốt và xứng đáng được mang cái danh Huynh Trưởng.

Đặng Vũ Thanh Tâm (Chánh Tín)

Lần đầu tiên đi trại nên mọi việc đối với em rất ngỡ ngàng. Nhưng các chị trong Đội giúp đỡ em về mặt tinh thần và tin tưởng về mọi mặt, em cũng xin cảm ơn Đội Sen Hồng của em.... Không những vậy mà em thấy trò chơi lớn làm rất thành công viên mãn, mặc dù em chỉ được chơi đây là lần thứ ba... chưa bao giờ hay như vậy. Đồ ăn ở đây tuy giản dị nhưng đúng theo sự khác khổ, không những vậy, các anh chị kỳ này không chia Đội rửa chén mà để tụi ai nấy rửa, em thấy như vậy mỗi em có tự lực, rất có ý nghĩa. Cuối cùng xin cảm ơn các anh chị Huynh Trưởng Gia Đình Chánh Tín đã tổ chức trại kỳ này. Nếu có thể cho tụi em thêm giờ để tìm hiểu nhau và thức khuya ôn bài.

Nguyễn Khánh Vy (Chánh Dũng) □

Nhớ Mẹ

Mẹ ơi ! Giáp năm giỗ Mẹ đến rồi
Cách trở dương trần con nổi trôi
Thấp nén tâm hương dâng cúng Mẹ
Lệ lòng nức nở nhớ người ôi!

Nhớ Mẹ ngày xưa mắt dịu hiền
Tấm lòng từ ái tỏa triền miên
Nụ cười âu yếm nhìn con trẻ
Tha thiết lòng già giấc chẳng yên.

Trai gái một nhà vui phạm hạnh
Lòng già hớn hỏ tựa hoa tươi !
Cầu chúc Mẹ già tăng tuổi thọ
Nào hay nghiệp quả trả xong rồi

Ngày lành tháng tốt con xa Mẹ
Đôi đường sanh tử cách hai nơi
Mẹ về con ở lại trần gian
Mẫu tử từ đây cách nẻo đàng !!

Nhớ thương Mẹ sớm hôm con trì tụng
Câu linh hồn Mẹ được vãng sanh
Về thế giới Cực Lạc Di Đà
Mẹ ơi! Giờ Mẹ ở nơi đâu ?

Có hay hương lòng con của Mẹ
Sụt sùi nhớ Mẹ lắm Mẹ ôi !!!

Quảng HiSn

2001

GIA ĐÌNH MINH HẢI?

Gia Đình Minh Hải thành lập năm 1987 do anh Thị Lộc đề xướng và vận động. Anh là một Huynh Trưởng của GDPT từ quê nhà.

Anh đã đến Norddeich vào đầu năm 1985 theo diện đoàn tụ gia đình. Với sứ mệnh Huynh Trưởng và lý tưởng màu lam, anh ước nguyện được thành lập GDPT để sinh hoạt với các em như những ngày còn ở Việt Nam.

Mặc dù trong 2 năm 85 và 86 đồng bào Phật Tử đến tạm cư ở trại Nazareth rất đông nhưng phải chờ đến đại lễ Vu Lan 1987, Gia Đình Phật Tử Minh Hải mới được ra mắt với sự chứng minh của chủ Tôn Đức và Thượng Tọa Cố Vấn và Giáo Hạnh.

Ban Liên Đoàn: *Liên Đoàn trưởng kiêm Gia Trưởng: Thị Lộc - Võ Văn Mai; *Liên Đoàn Phó: Võ Minh Hoàng; *Thư Ký: Chúc Hằng - Võ thị Thu Hà; *Thủ Quỹ: Nguyễn thị Anh.

Đoàn sinh gồm 28 anh chị em, sinh hoạt hàng tuần vào ngày chủ nhật tại trại tạm cư Nazareth.

Hai năm sau, 1989, ban Liên Đoàn được bầu lại: LĐT: Võ Minh Hoàng; LDP: Thiện Tánh - Lai Thanh Dũng; TK: Chúc Liên - Võ thị Thanh Thu; TQ: Nguyễn thị Anh

Số đoàn sinh là 40 em và đội Lân được thành lập. Thời gian và địa điểm sinh hoạt vẫn như cũ.

Cuối năm 1991, Liên đoàn trưởng Võ Minh Hoàng về München. Ban Liên đoàn mới được ra mắt:

LĐT: Thiện Tánh - Lai Thanh Dũng; LDP: Thiện Mỹ - Thái Văn Anh; TK: Chúc Liên - Võ thị Thanh Thu; TQ: Lai thị Mộng Trâm;

Số lượng đoàn sinh không đổi.

Cuối năm 1994, Liên đoàn trưởng Lai Thanh Dũng đổi chỗ ở về Wilhelmhaven. Ban Liên Đoàn được bầu lại: LĐT kiêm LDP: Thiện Mỹ - Thái Văn Anh; TK: Diệu Lan - Nguyễn Thanh Mai; TQ: Thiện Huệ - Vương Thuý Hà.

Mùa hè 1995, gđ Minh Hải dời địa điểm sinh hoạt về tại nhà anh chị Bốn ở Aurich. Số đoàn sinh bây giờ là 25 em.

Năm 1997, gđ Minh Hải liên hoan 10 năm thành lập và giới thiệu LDP: Minh Tịnh Huỳnh Phước Bình.

Năm 1998, Cô Thiện Huệ xuất gia, Diệu Hải- Vương thị Xuân Hạnh làm Thủ Quỹ. Xuân Hạnh lập gia đình và Thủ Quỹ giao lại cho Thiện Anh - Huỳnh thị Ngọc Trâm.

GĐMH sinh hoạt đến nay đã được 14 năm.

Minh Hải thành kính tri ân Thượng Tọa Viện Chủ cùng quý Thầy ở Chùa Viên Giác, Sư Bà cùng quý Cô ở Chùa Bảo Quang, Thượng Tọa Nhất Chân, Thượng Tọa Thiện Huệ, Đại Đức An Chí, những vị Thầy trực tiếp trưởng dưỡng GĐMH. MH cũng rất biết ơn ông Trưởng trại Nazareth, chú Phúc và Cô Ba đã tạo điều kiện và giúp đỡ thật nhiều cho GĐMH suốt thời gian từ khi thành lập đến 1995. MH cũng không thể quên các Cô, Bác trong chi hội Norddeich. MH ước mong có dịp lại được cùng nhau "bình thủy tương phùng".

Mười bốn năm sinh hoạt, GĐMH đã trải nhiều cơn sóng gió. Sóng gió lớn nhất là sự ra đi của gia đình Bác Gia Trưởng Thị Lộc và LĐT Thiện Tánh - Lai Thanh Dũng. Tuy nhiên, nhờ Tam Bảo, nhờ Tổ Minh Hải phù hộ nên GĐMH được bình yên và hiện nay đang sống những ngày thanh bình.

Trước 95, GĐMH sinh hoạt ở Norddeich-Norden sau đó sinh hoạt ở Aurich, hai tỉnh lẻ này nằm phía Bắc nước Đức. Tỉnh không có trường đại học, không có hãng xưởng lớn. Người Việt theo đạo Phật ở đây chỉ hơn

10 hộ. Các em nuôi chí tiến thủ, muốn học cao, muốn lương cao đều phải đi ngoài tỉnh. GĐMH sống "vô tranh" trong khung cảnh khiêm nhường này. Nơi đây, không có Chùa, không có chi hội Phật tử, nên ngoài việc sinh hoạt GDPT, MH thường xuyên đi hộ niệm trong các buổi cúng cầu an, an vị Phật, mừng nhà mới, các buổi cúng ma chay, tuần thất. Dần dà, các buổi tụng trở nên thời khoá chánh cho các buổi sinh hoạt, song song với việc học tập Phật Pháp.

Nhiều anh, nhiều chị Huỳnh trưởng góp ý muốn thay đổi cách sinh hoạt của Minh Hải, muốn MH hoạt động thêm về các phương diện khác. Tuy nhiên, tất cả đều không thành công. Gần đây, chị Diệu Hạnh của gđ Chánh Niệm, lúc mới sinh hoạt với GĐMH cũng có ý kiến về thời gian tu tập. Chị muốn giúp anh Thiện Mỹ chuyển hướng MH. Chị Diệu Hạnh là cô gái hiền thực bên cạnh anh Thiện Mỹ và bên cạnh 2 anh chị là bé Vũ Huy đã hơn 3 tháng, rất "đề ghét" - chị Diệu Hạnh và anh Thiện Mỹ đều là Huỳnh Trưởng đa năng nhưng... MH vẫn là MH và bây giờ có lẽ chị Diệu Hạnh đã bị MH "chuyển hướng".

MH có 3 viên ngọc mang tên Hạnh Sa, Hạnh Thông và Tuệ Đàm Nghiêm. Còn 1 viên ngọc nữa cũng có cội nguồn với địa phương của MH, nhưng không thuộc GĐMH nên MH không dám kể. Các viên ngọc này, các bạn đã biết. Nhưng MH còn nhiều viên ngọc nữa, các viên ngọc còn trong đá - thạch trung ẩn ngọc. Các viên ngọc này đã giúp 3 viên ngọc kia hiển lộ ánh sáng. Tại vì, tuy có 3 vị xuất gia nhưng không phải chỉ có 3 vị phát đại tâm mà cả 3 gia đình, mỗi mỗi đều phát đại tâm và mỗi mỗi đều là ngọc. Nếu không, sao 3 vị có thể yên ổn tu tập, phải không các bạn ?!

Điều đáng mừng của GĐMH là sự quan hệ tốt đẹp giữa MH với phụ huynh đoàn sinh. Và việc đáng mừng vui nhất của GĐMH là sự gia nhập của 4 em đoàn sinh nam: Thiện Nghiệp - Vương Học Nghệ, Thiện Căn - Nguyễn Văn Quan, Thiện Tâm - Huỳnh Trung, Thiện Dũng - Nguyễn Bốn. Từ khi thu nhận được 4 "em" này, GĐMH như thêm 4 cột trụ, mọi việc được trôi chảy, trong ngoài yên ổn. Sự kiện này là điểm đặc biệt của MH. GĐMH có đoàn sinh Bà Ngoại, đoàn sinh Ba, đoàn sinh Má, đoàn sinh chị, đoàn sinh em.... cùng chung sinh hoạt với nhau.....

Hiện nay, LĐT Thiện Mỹ là người nhàn nhã. Thời kỳ khó khăn đã qua. Anh có thể duỗi chân ngủ kỹ. Các đoàn sinh đã trưởng thành, không còn : một cùm anh Anh, hai cùm anh Anh. Các em có thể tự lo. Anh Thiện Mỹ cũng đã "trưởng thành". Anh không còn nôn nóng, muốn phát triển, muốn cải tiến... muốn "giống" các gia đình khác. Vì điều này không được và không thể. Anh Thiện Mỹ tùy thuận nhân duyên thật là "Quảng gánh lo đi". Tuy nhiên, anh Thiện Mỹ vẫn còn một nỗi lo ! Lo là phải viết báo cáo về sinh hoạt GĐMH. Anh phải viết thế nào đây ?! GĐMH hoạt động như 1 ban Tịnh Độ hay 1 ban Hộ Niệm.

Các bạn nghĩ giúp: Anh Thiện Mỹ có nên xin phép Thầy đổi tên GĐMH thành ban Tịnh Độ MH hay là ban Hộ Niệm MH không ?!



GĐMH

2001

DƯ ÂM... TỪ MỘT TRÒ CHƠI LỚN

Đời người vốn vậy... hợp rồi tan là lẽ thường, sau mỗi lần gặp nhau để lại phải chia tay, thì ít nhiều trong tâm tưởng mỗi chúng ta cũng để lại một nỗi niềm gì đó, chút giận hờn, bực bội hay triu mến luyến lưu... Ai cũng nghĩ rằng thời gian có thể xóa lấp, tẩy sạch, tiêu tan hết tất cả, nhưng dù ít dù nhiều cái dư âm của kỷ niệm vẫn phảng phất đâu đây trong tâm khảm mỗi thành viên tham dự... trò chơi!

Chuyện đã qua đi tưởng rằng không ai nhớ, hơn bốn trăm ngày chẳng phải là ngắn ngủi gì ! Đạo ấy đang dịp tranh giải vô địch bóng đá Âu Châu tại Pháp, ai cũng náo nức để theo dõi, riêng gần 70 đoàn sinh áo Lam, đã có mặt ở đất trại A Nô Ma Ni Liên tại München, thành phố phía nam nước Đức để tham gia ban tổ chức và khóa Huấn luyện Đội Chúng trưởng, chủ yếu là thanh thiếu niên còn rất trẻ, ngoại lệ có hai anh đã ngoài băm mí rồi! Ở đâu và tổ chức cái gì thì ban đầu cũng khập khểnh tẻ nhạt, nhưng nhờ công việc, học hành cứ nối tiếp nhau cuốn mọi người vào để hôm sau đã đi vào nề nếp, khi đã quen thân thì ai cũng có thể đến gần với nhau, tâm tình, thổ lộ, hỏi han... Lúc ấy thời gian trôi qua thật là lẹ, mới vừa sáng là đã thấy trưa, chưa kịp nghỉ đã đến chiều của ngày cuối khóa Huấn luyện... trò chơi lớn bắt đầu !!!

Với trách nhiệm đạo diễn thiết kế và chỉ đạo trò chơi lớn, do Nguyên Mãn thực hiện! Một cuộc trao đổi bí mật, chớp nhoáng cho những thành viên không quá bận trong ban tổ chức, huy động toàn lực chừng gần 30 thành viên, kẻ phụ, người chính tùy căn cơ của mỗi người, để đảm nhận các trạm cho hợp lý, chỉ trong nửa giờ đồng hồ sự phân công nhân lực cho các trạm đã xong, ai nhận việc gì thì tự chuẩn bị dụng cụ hay hóa trang để phù hợp với ý nghĩa từng trạm.

Nội dung của mỗi trạm được phổ biến bằng ý chính, còn thêm thắt tương chao cho hấp dẫn, thì tùy nhóm người đứng trạm cùng bàn thảo, sáng chế sao cho tùy duyên không biến đổi ý nghĩa và mục đích trò chơi! Với cốt truyện dựa trên sự tích của thái tử Tất Đạt Đa tìm đường xuất gia đến lúc thành đạo tại Bồ Đề Đạo Tràng !

Vào một ngày đẹp trời đầu tháng 6 năm 2000 với những tia nắng ấm sau bao ngày mưa lê thê, nên nó đẹp đến lạ lùng, vui đến khó tả, bên những bông hoa là... bao chú ong đang cần mẫn gom nhụy mang về để làm mật giúp ích cho đời, trên cành cây đậu đó mấy con chim vẫn ca khúc nhạc vui vẻ, quen thuộc của nhà chúng...! Sau bữa cơm trưa! Dưới bãi cỏ của sân chơi bóng rổ ngoài trời, các em được tập trung theo đúng từng Đội đã chia, bổ xung thêm một số em tuy không được dự khóa Huấn luyện nhưng là Lam viên, hoặc Cảm tình, ở địa phương hoặc đi theo các anh chị, như vậy có ba Đội, mỗi đội hơn mười em! Trong 10 phút các em hồi hộp nghe phổ biến nội dung, hình thức, ý nghĩa trò chơi, và cần có gì để mang theo làm hành trang...! Đó là tất cả kiến thức đã được học cùng châm ngôn Bi Trí Dũng của Lam sinh !

Kể từ giờ phút này tất cả các em đều là thái tử Tất Đạt Đa, vậy mỗi Đội hãy tự trị trong mười phút để xin mời Thái tử vào cung điện dự tiệc!

Sau mấy hồi còi tập hợp, hơn 30 Thái tử đã có mặt trong cung điện nguy nga lộng lẫy, hôm qua, à ! trước đó 30 phút còn là phòng học, tại thành Ca Tỳ La Vệ vẫn thuộc đất trại mấy ngày hôm nay, thêm mấy phút chỉnh đốn hàng ngũ, chuẩn bị tinh thần thì các cửa đã được khóa kỹ - trừ một lối ra... qua văn phòng nơi đại sư tử Thiện Hạnh đang bù đầu với giấy tờ, sổ sách, chứng chỉ, tài liệu, cùng vài người phụ bên ba cỗ máy vi tính! Cùng thời gian thì hai chú Sa Nặc (Danh Thành, Mạnh) đã chuẩn bị ngựa sẵn sàng chờ Thái tử ở ngoài thành, chấm dứt hồi còi... chú ý!!! Tất cả im như tờ lắng nghe tín hiệu, tích tề tề tích...! Các Đội khẩn trương ghi chép, mỗi Đội một góc, thảo luận rì rầm, tập trung giải mã... thời gian giải mã là thời gian tiệc tùng trong cung điện, có Đội đã giải xong nhưng mọi cửa đã bị bít kín... biết lối nào mà ra khỏi thành, các Thái tử ngó nghiêng, lục lọi, tìm tòi chìa khóa phòng mở cửa! Nhưng thật vô ích, 20 phút rồi 30 phút trôi qua Sa Nặc chờ mỏi cổ... gần sáng mà chưa thấy Thái tử ra, bởi vì các thái tử ló mặt vào văn phòng đã nhận được cái nhìn nghiêm khắc của đại ty, kèm theo câu "đi ra ngoài kia", đại ty vốn nghiêm nghị lại thêm mấy đêm

thiếu ngủ, công việc ngập đầu, do đó các vị Thái tử... Đội Chúng trưởng... chưa thành này sợ mất vía, lùi ngay vào cung điện! Hết cách! Chị Từ Đường phải sử dụng chiêu hồi sinh để cứu Thái tử, Đội nào giải xong mật mã sẽ được dẫn ra, vì quá lâu nên quan, quân say sấn, đã có kẻ tỉnh dậy và cản đường Thái tử, có Đội vì vội vã mà dọa giết lính cản đường, đã thế thì quan lính còn cản nữa vì tội sát sanh trong ý và khẩu nghiệp! Thường Đội sau tới là phải cho Đội trước đi để khỏi lộ... bí mật, trạm đầu tiên Tịnh Sơn, Thiện Tín chặn, vì nhìn mặt hai Huynh này giống quan quân nhậ nhệ, thế nhưng khá nhiều lý lẽ để vận vẹo Thái tử ! Đôi khi cũng mềm lòng vì các Thái tử... là nữ, năn nỉ... dễ thương! Nên đành... thôi đi đi !!! Có Đội lúc đầu ý là Thái tử nên định dùng quyền hành uy lực để ép lính, song lính cứ khăng khăng đòi chiếu chỉ của Hoàng thượng, dùng đủ mọi cách uy hiếp nhưng khó mà đi, Đội trước đi qua nên đành nể mặt Thái tử, vì quá vội quên luôn mình là Thái tử nên đã xếp hàng quỳ xuống rất ư là nghiêm chỉnh, xin được yết kiến... vợ để đi tu, đã vội, làm ầu lại quỳ ngay trước cửa một phòng không có ai, thế là mất toi thêm mấy phút... Ồ ! Còn nhiều chuyện vui nhưng cứ mỗi trạm lại thêm những điều bổ ích và lý thú, kể ra hết chi li thì sao đủ giấy, thời gian đâu mà đọc!!!

Trạm kế vẫn ở trong thành Ca Tì La Vệ, Thái tử phải gặp vợ là công chúa Da Du Đà La và con là La Hầu La, để tạm biệt ra đi. Người đóng vai Công chúa (vợ Thái tử) là Mai Loan Thiện Tịnh, cùng sự trợ giúp của Thái giám Thiện Hà với cây quạt tự chế to bằng nửa cái bàn, để phù hợp với tướng hộ pháp hơn 80 ký lô của Thái giám, thêm cô hầu tỳ nữ... nhiệm vụ thấm nước mắt... vắt ra thau... Đội đến đâu chỉ nhìn mặt vợ, con rồi cương quyết ra đi nên Công chúa, nàng hầu, Thái giám chưa kịp thể hiện! Đội sau thì được... kinh nghiệm nên gặp Thái tử là vợ khóc xuốt mướt, con khóc... lấy hồn từ giọng của bà di nên Thái tử mũi lòng đầu nở ra đi, đành ở lại vấn an vợ đỡ dành con, Thái tử và vợ đối thoại cứ như thật, Thái giám không có việc nên quạt thực lực, khiến tất cả muốn cảm lạnh, Thái tử vì mê tài sấm vai của chị Loan nên cứ nấn ná ở mãi chẳng ra đi... cuối cùng Công chúa phải... mũi lòng cho đi...! Cả Đội Thái tử vội vã... cảm ơn nhé! Đội đi sau cùng rút kinh nghiệm làm mặt vô cảm, không nói không rằng lù lù như tàu điện, ngo cái rồi đi... ai ngờ Công chúa khóc to, thảm thiết mà là khóc thật khiến Thái tử chịu hết nổi lại sốt ruột vì là Đội chót, chẳng biết an ủi thế nào cho an lòng vợ, đành.. thôi mà... chắc nữa gặp lại... khi ra khỏi thành, Thái tử gặp hai Sa Nặc cùng hai chiến mã loại xịn vì đường xá xa xôi nên phải dùng ngựa sắt sức chúa... mười người trên một ngựa, phi nước đại ra tận rừng rồi chia tay Thái tử, Sa Nặc mang ngựa cùng đồ trang sức của Thái tử về tâu lại với vua. Còn Thái tử vẫn... một mình lang thang khắp nơi mong cầu tìm và hỏi cho ra được đạo giải thoát... giữa rừng già Thái tử gặp trạm tu tiên, tiên ông do anh Hiếu đóng vai cùng Thị giả Thiện Tụ, Thị giả hóa trang tới mức bạn gái không nhận ra, vì tu tiên mong có thần thông, thành ma vương nên Thị giả chẳng quát nạt làm cho Thái tử yếu bóng vía phải hết hồn... vì không tìm thấy sự giải thoát nơi đây nên Thái tử ra đi, tiên ông dùng thần thông cho bông sen trắng nổ tung... Thái tử phải xếp lại để tìm lối chỉ dẫn của tiên ông... hãy đến rừng Ưu Lô Tàn Loa. Tới rừng ấy... Thái tử gặp một ngôi chùa, muốn vào gặp sư trụ trì... thì đã gặp sự sát hạch của hai chú tiểu trước khi vào, với lời khuyên cáo rằng Thái tử phải dứt bỏ nghiệp trần, để tâm thanh tịnh... từ một miếng giấy!!! Vậy Thái tử phải làm gì? Bài học thủ công trong GDPT nhận miếng giấy từ hai chú tiểu xếp thành một bông hoa sen, trao lại cho chú tiểu, nhìn hoa nở biết tâm thành... được phép gặp vị chủ trì, với chuông mõ vị sư đã khảo hạch nghi lễ trong GDPT.

Thái tử lại lên đường quyết định vào rừng để tu, mà là tu khổ hạnh mong tìm ra đạo giải thoát, Thái tử đã gặp 5 anh em Kiều Trần Như, trạm này có lẽ vui nhất vì toàn các lão tướng đóng vai. Bác Như Sùng đại ca, nhị ca anh Quảng Niệm, Tam ca anh Thị Hiện, tứ ca Thiện Đăng, ngũ ca Thiện Trí, vì trạm ở đàng xa nên phải chờ mấy tiếng, muốn liên lạc với người chỉ đạo trò chơi phải dùng truyền âm bằng... Handy, gọi thế nào lộn số...: "Năm anh em Kiều Trần Như đây! Trạm ở chỗ nào?... "-Không, em Đan Thanh đang ở Berlin đây mà!" Tất vội máy... Ôm bụng cười...! Vào trạm, đại ca lớn nhất nên ngồi trên đài quan sát cao lơ lửng ngọn cây vừa là quan sát vừa là phép tu khổ hạnh treo người, nhị ca tọa thiền, tam ca đứng một chân, tứ ca ngồi nửa... mộng, một tay giơ lên cao, một chân nhấc khỏi mặt đất, còn chú út vừa là Thị giả vừa là cản, hạch hỏi, thử thách Thái tử... như hủy hoại dung nhan bằng kem, Chocolat, hăng hắc, hôi hôi, đen thù lù... vào rừng khổ hạnh nơi năm anh em, chú út giới thiệu tên tuổi, công hạnh, pháp môn của từng người anh... nhưng quên tên... nên nhanh trí quay lưng lại phía Thái tử, trịnh trọng hỏi đại ca!!! Lén xem giấy để nhớ lại!!! Nén cười để đồng dạng giới thiệu...: "Đây là... pháp môn", rất từ từ rõ ràng, rành mạch "... khổ thế đấy!...Người chịu nổi

không?" Sau đó còn buộc chân Thái tử... để như là một... vì chờ lâu nên chú út hành cho đã, khiến các huynh toát cả mồ hôi, cười không được nói cũng đâu dám, khổ nhất tú ca Thiện Đăng thấy Thái tử đến vội ngồi nửa mông, nghiêng người không cựa quậy, mà lại trúng một quả thông nhọn nên mông đau như điểm huyết, vì trọng lượng nghiêng dồn vào nửa nên đau nhức mặt, mồ hôi vã ra như tắm, nhưng chú út đang say sưa thuyết trình tìm cách hành Thái tử... sau mười mấy phút... Thái tử đi, năm huynh đệ mới kể khổ!!! Còn tam ca đứng một chân nên chọn phía sau có một gốc cây đổ để... gác tạm, Thái tử thấy ngó xuống thì tam ca nhấc cao lên, Thái tử đứng lên lại gác tạm...! Trạm này còn nhiều chuyện vui đến cười ra nước mắt, vì mỗi Đội có những Thái tử quậy khác nhau... Sau thời gian khổ hạnh Thái tử chẳng tìm thấy sự giải thoát, mà chỉ thấy yếu đuối, xấu xí hơn, Thái tử thấy như thế chẳng ích gì, vì người cầu đạo cần phát trí huệ, thân tâm phải an tịnh, nên quyết định ăn uống bình thường, để giữ lại cái thân làm phương tiện trong việc tìm đạo giác ngộ...

Với quyết tâm cùng ý chí mạnh mẽ tìm cho ra đạo giải thoát của Thái tử, ma vương lo sợ nên sinh ra trạm mỹ nhân cản trở, toàn gái đẹp tuyệt vời... ca hát rất nhiều bài hát, chơi các trò của GDPT, bắt Thái tử phải biết, phải thuộc mới... vượt qua..., đi tiếp gặp trạm thử khả năng phát hiện căn cơ để độ người của Thái tử... ba ông lão kỳ quái nhận chẳng ra anh nào đóng, vì hóa trang bí mật lại kỳ công, kẻ bịt tai (diếc), kẻ bịt mắt (mù), người bịt miệng (câm) thêm công chúa điên... họ cự tuyệt quan hệ, tiếp xúc với bên ngoài, để quay trở về với thế giới bên trong, cùng cội nguồn, tổ tiên... trạm này ba ông lão bắt Thái tử tìm về cội nguồn, tổ tiên bằng ca dao, tục ngữ... thấy vẫn chưa phải đạo giải thoát Thái tử đi tiếp đến... cội cây bồ đề... đang lúc kiệt sức thì được một thiếu nữ Tu Sà Đê dâng một bát sữa tươi... uống xong thấy tỉnh táo... thái tử quyết ngồi dưới cội bồ đề để tham thiền tìm cho ra... đạo giác ngộ... trạm này có hai chị đẹp gái Diệu Bảo, Quảng Bảo đảm nhận, chẳng biết ai đóng ma, còn ai là ta... thiệt thà, sợ ngài thành đạo nên ma vương mang bánh kẹo, đồ ăn đến quyến rũ... đi mấy tiếng đồng hồ... mỗi chân, đôi bụng nên của ma... đôi ba Thái tử háo ăn vẫn cứ xài, còn ai chịu nổi thì sang bên ngồi thiền... đang ngồi thiền thì lù kiến lửa to gần bằng đầu dừa - kiến Tây mà, được mùi bánh kẹo của ma nữ nên kéo con kéo cháu đến... đốt cho mấy Thái tử đang lúc tham thiền... á...đét... vội vàng đứng dậy... kêu to... "kiến lửa quá trời nè..." ai cũng bừng tỉnh mở mắt ra... nản nỉ cho thành đạo hoặc chuyển chỗ tham thiền...!

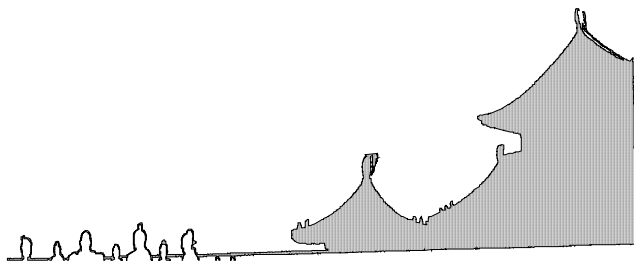
Trở về với cung điện bằng những chiến ngựa ai cũng chuyện trò vui vẻ, các Đội với gương mặt căng thẳng vì còn phải thi kiểm tra kiến thức Phật Pháp, chuyên môn bằng giấy! Các anh chị đứng trạm thì về thuật lại cho nhau nghe những diễn biến mỗi trạm, ôm bụng cười... đêm ngủ vẫn còn cười. Thi xong các Thái tử ai cũng thở phào và kịp ôn lại quá trình vượt trạm của Đội mình, nhìn nhau bằng ánh mắt chân tình trìu mến, đầy thiện cảm mà tiếc rằng... mai ta phải chia tay... đã lâu rồi nhưng mỗi khi nghĩ lại, nghe nhắc lại trong lòng mỗi thành viên tham dự dịp ấy đều gợi lên một nỗi niềm xao xuyến, nhớ nhung... ôi, cuộc đời có nhiều cái thật dễ quên, nhưng cũng không ít những kỷ niệm khó mà phai nhạt... hãy cảm ơn những trò chơi đã cho ta thêm kiến thức, cho ta thêm niềm vui... đặc biệt là tình người... thân trong một Gia Đình...! dư âm ấy mãi vẫn còn trong tôi! □

*(Xin tặng các anh chị Trưởng trong ban tổ chức,
các bạn cùng các em tham dự trại Huấn luyện - Đội Chúng Trưởng tháng 6 năm 2000.*

Cảm ơn N.M. đã cho thêm tài liệu).

Viết ngày 22.9.2001

Thiện Tín - PTĐ



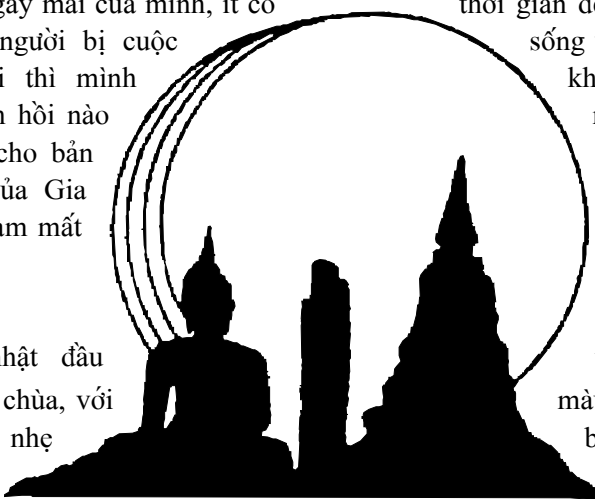
2002

Ngôi nhà lớn

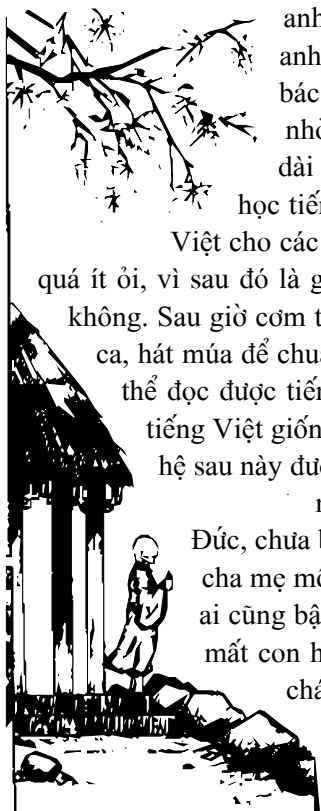
Tôi đến đất nước này vừa đúng hai năm. Và ngày đầu tiên đặt chân trên mảnh đất lạ này, người thân đã chở tôi đến chùa Viên Giác ! Đó là ngôi chùa lớn ở Đức quốc. Mọi vật dường như rất là quen thuộc như là tôi đang ở Việt Nam vậy. Rất là Việt Nam ! Tôi lên Chánh điện dâng lễ Phật, và sau đó được tiếp xúc với các bạn đồng hương, được tiếp xúc với các bác lớn tuổi làm công quả trong nhà bếp, tôi cứ ngỡ là mình còn ở Việt Nam . Rồi tôi được tham gia vào Gia Đình Phật Tử, cứ mỗi chủ nhật đầu tháng và giữa tháng là tôi lại có dịp đi chùa, đi tham gia vào các sinh hoạt theo cộng đồng người Việt tại xứ người, được tiếp xúc với người đồng hương, được nói tiếng Việt , múa hát, học Phật pháp và được ăn các món ăn rất là Việt Nam nữa !

Vì cuộc sống hàng ngày nên hầu như ai cũng bận rộn cho cuộc sống kinh tế của mình, nên ít có ai chú tâm tới đời sống văn hóa, nhất là nơi đất khách ! Nếu mà không để ý tới thì có thể mình sẽ quên hết gốc gác của mình, quên cả ngôn ngữ ! Tôi công nhận điều đó, vì chính tôi, một người còn rất là mới lạ ở nơi này, chỉ mới có hai năm thôi, mà tôi đã quên một ít gì đó thuộc về quê hương mình, hằng ngày đi làm thì giao tiếp với với bạn đồng nghiệp bằng tiếng Đức, đi học cũng bằng tiếng Đức, về nhà ... vì mọi người có công việc riêng, ai cũng lo chuẩn bị ngày mai của mình, ít có thời gian để ngồi nói chuyện hoặc tâm sự với nhau. Hầu hết mọi người bị cuộc sống vật chất hóa nhanh quá để rồi một lúc nào đó nhìn lại thì mình không nhận ra mình là ai nữa ! Mình mất cái gốc của mình hồi nào mà mình không biết ! Và tôi nhận ra một điều rất có ích cho bản thân mình là đi Chùa, đi một vào cộng đồng thật sự của Gia Đình Phật Tử Tâm Minh, một nơi mà mình không thể làm mất nguồn gốc Việt Nam của thế hệ trẻ ở Đức quốc này.

Cứ mỗi chủ nhật đầu giờ là tôi chuẩn bị đi chùa, với mình một tâm hồn nhẹ gặp người đồng được tâm sự, trò



bằng tiếng mẹ đẻ ! Sinh hoạt trong Gia Đình Phật Tử Tâm Minh tại chùa Viên Giác này, tôi như được sống trong cảnh gia đình mình vậy, mọi người, các anh chị , các bạn đồng lứa tuổi và các em nhỏ rất là dễ mến ! Mọi người sống rất là hòa đồng với nhau, sinh hoạt trong tinh thần đồng hương, đồng đạo ! Và Sư Ông (Thầy trụ trì) rất là đơn giản và thân thiện. Còn quý Thầy, quý Cô và các Chú cũng rất thân thiện và bình đẳng. Tôi chưa bao giờ có cảm giác khoảng cách ở trong ngôi nhà lớn này (theo tôi nghĩ chùa Viên Giác là ngôi nhà lớn chung cho người Việt Nam ở đây). Thầy Trụ trì là cha mẹ, luôn dẫn dắt mọi người đi đúng con đường Chánh đạo. Bởi vậy ai cũng muốn đến căn nhà lớn này để được học Phật pháp, học hỏi điều hay lẽ phải trong cuộc sống. Công đức lớn lao của Thầy Trụ trì thật là không thể nghĩ bàn. Khoảng 10 giờ, khi mọi người (tức là các anh chị em đoàn viên trong GDPT) đã đến đông đủ đúng theo chương trình quy định, thì anh HTr sẽ cho tập hợp làm lễ Phật trong chánh điện. Nghi thức tụng lễ Phật, tụng kinh tuy đơn giản nhưng rất nghiêm trang. Tiếng niệm Phật nghe rất rõ và trong, có lẽ trong lòng mọi người đều hướng về ánh sáng của chư Phật nên tâm ai cũng lắng đọng trong tiếng niệm Phật của mình. Sau buổi tụng kinh của GDPT thì



anh Huynh trưởng thông báo chương trình sinh hoạt và phân chia công việc cho các anh chị em. Trước khi rời chánh điện các anh chị em không quên dọn dẹp cho quý bác. Sau đó thì mọi người đi xuống hội trường để sinh hoạt vòng tròn. Riêng các em nhỏ Oanh Vũ được hội tụ lại để học tiếng Việt với bác Quảng Niệm, buổi học kéo dài khoảng 1 tiếng đồng hồ, và rất là có kết quả, các em rất là thích thú trong buổi

học tiếng Việt này ! Bác Quảng Niệm là người rất có kinh nghiệm trong việc dạy tiếng Việt cho các em nhỏ, các em rất ham học và học hỏi rất nhanh ! Rất tiếc là thời gian sinh hoạt quá ít ỏi, vì sau đó là giờ cơm trưa. Và vì chương trình sinh hoạt của các em không chỉ học tiếng Việt

không. Sau giờ cơm trưa và giải lao, các em còn học Phật Pháp, học lịch sử Việt Nam và tập văn nghệ ca, hát múa để chuẩn bị cho các kỳ lễ lớn ở chùa. Ở ngôi nhà lớn này thì các anh chị lớn ai cũng có thể đọc được tiếng Việt hết vì các anh chị đi sinh hoạt từ lúc còn nhỏ. Cũng được các bác dạy tiếng Việt giống như bây giờ bác Quảng Niệm dạy cho các em vậy. Các anh chị rất mong các thế hệ sau này được như mình, được đi dắt trong vòng tay thân ái của cộng đồng người Việt Nam ở

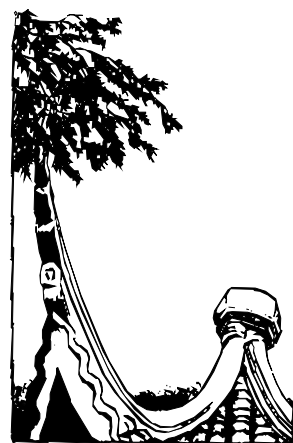
ngôi nhà lớn này ! Nhưng sinh ra và lớn lên ở đây, các em đi học trong trường

Đức, chưa bao giờ được học và được đọc tiếng Việt, chỉ thỉnh thoảng ở nhà có nói chuyện với cha mẹ một đôi lời rồi thôi, các em cũng chẳng hiểu hết đó là gì nữa. Các bậc phụ huynh thì ai cũng bận rộn với cuộc sống miếng cơm manh áo nên có lúc họ quên hẳn chính họ đã làm mất con họ một ngày nào đó ! Rồi thế hệ sau và sau nữa ... rồi sẽ ra sao ?? Các em, các cháu sẽ quên dần tổ tiên, thậm chí tiếng mẹ đẻ của mình mà mình còn không biết thì

làm gì mà mình biết được chuyện khác ? Vậy đó, các em đi Chùa mà ít được nói được tiếng Việt, chỉ bập bẹ được ít chữ. Các anh chị phải kiên nhẫn lắm để chỉ dạy cho các em hoặc bằng tiếng Việt Nam ! Giá mà các bậc phụ huynh để ý tới,

để chút thì giờ chỉ dạy tiếng Việt cho con em mình ở nhà hoặc dẫn dắt con em đi chùa, đi sinh hoạt trong Gia Đình Phật Tử Tâm Minh này, thì hy vọng thế hệ trẻ sau này sẽ còn nhìn nhận nhau được họ là ai !

Còn các cô chú bác phụ huynh, sau khi tham dự buổi lễ Phật trên chánh điện do Thầy Trụ trì hướng dẫn xong, quý bác xuống nhà bếp phụ giúp lo bữa cơm chung cho mọi người, các phụ huynh cũng giúp đỡ rất là tận tình trong buổi cơm trưa cho các Phật tử. Và tôi cảm thấy điều này rất là có lợi cho quý phụ huynh. Đây có thể là một việc làm công quả, rất có ích cho bản thân mình, mình vì mọi người, mình giúp đỡ mọi người trên bước đường tu học, thì mình và những bậc phụ huynh khác chắc chắn sẽ được hưởng công đức không kể trong các sổ trợ giúp này ở chùa Viên Giác. Và các công việc này cũng không nặng nhọc cho lắm, nhiều tay nhiều chân thì công việc sẽ trở nên nhẹ nhàng hơn ! Buổi cơm bao giờ cũng được bắt đầu bằng tiếng niệm Phật rất đều và trong. Mọi người đều dùng cơm trong chánh niệm ! Sau đó mọi người tự dọn dẹp chén bát của mình vào nhà bếp, và các phụ huynh thì dọn rửa trong bếp, tiếng nói, tiếng cười thật thân mật và ấm cúng ! Ở nhà riêng của mọi người đâu có được như vậy đâu ! Chỉ có ở ngôi nhà lớn này thôi ! Ai cũng rất là thân thiện và sống rất tập thể, thân thương .



TH

2002

KỶ NIỆM
Đệ nhất THẬP CHU NIÊN
GDPT THỤY SĨ

- Chí Pháp -

Trong cuộc sống của một đời người, sinh hoạt của một tổ chức, một quốc gia hay hiệp hội quốc tế luôn luôn có những ngày kỷ niệm để đánh dấu giai đoạn hiện hữu, để ôn lại thành quả và định hướng cho tương lai.

Với đời người, tại Tây phương, chúng ta thường thấy tổ chức mừng sinh nhật, ngày cưới. Nếu đôi uyên ương biết hài hoà để xây dựng hạnh phúc, tương kính nhau trong cuộc sống lứa đôi càng dài lâu thì ngày lễ càng có ý nghĩa và được mệnh danh bằng những quý kim đáng giá hơn : Đồng (15 năm), Bạc (25 năm), Vàng (50 năm), và Kim cương (60 năm). Đông phương thì mừng ngày Thôi nôi, chúc Thọ Lục tuần (60 tuổi), Trung Thọ (70 tuổi), Thượng Thọ (80 tuổi trở lên), những ngày giỗ (kỷ niệm ngày từ trần thay vì ngày sanh như Tây phương). Với quốc gia, có những ngày khánh tiết để ghi nhớ công ơn những vị lập quốc hoặc có công trạng với quốc dân. Với tôn giáo, tín ngưỡng bình dân và tập tục thì tưởng nhớ chư vị Thánh Hiền hoặc Thần linh.

Gia Đình Phật Tử là một tổ chức giáo dục tức phải luôn luôn hội nhập với xã hội tiên tiến thực tại, cho nên việc ‘ôn cố tri tân’ là điều cần phải có để Huynh trưởng có dịp nhìn lại việc đã làm mà rút tỉa kinh nghiệm, cải tiến sinh hoạt cho ngày càng khởi sắc hơn, theo kịp trào lưu tiến hóa, nếu không sẽ bị đào thải, lỗi thời không sao theo kịp sự tiến hóa của xã hội.

Trong ý niệm ôn cố, chúng tôi nhớ lần đầu tiên được đến Thụy sĩ để góp phần trong giai đoạn 2 của trại huấn luyện Huynh trưởng A Dục và Lộc Uyển do BHD Đức quốc tổ chức lồng trong khoá tu học Phật pháp Âu châu kỳ 4 trong mùa hè 1992. Chung sống thân tình trong những ngày Trại, và ngày bế mạc Trại cũng là ngày Gia Đình Trí Thủ được BHD Âu châu thừa nhận. Từ đây tôi được quen biết các anh Thông, Thuận, chị Mạnh Mai, anh chị Hồng... để đến mùa hè 1993 lại được gặp nhau trong đại hội và trại Hạp bạn tại thành phố Amiens Pháp quốc. Tại khu đất trại, những chiếc lều của Thụy sĩ và Hoà lan đã cắm gần nhau và trong đêm sinh hoạt văn nghệ cả hai quốc gia cùng tương đắc nên tình Lam giữa hai quốc gia có vẻ thân thiết hơn nhiều. Thậm chí Thầy cố vấn giáo hạnh của GD Trí Thủ đã vì mục đích giáo dục tuổi trẻ, thể hiện ‘đồng sự hoá’ trong pháp môn Tú Nhiếp Pháp và cũng để tưởng nhớ Mẹ Hiền vừa mới mãn phần mà ngâm lên những vần thơ, hát những bài ca Đạo vô cùng truyền cảm. Chúng tôi đã có cảm tình đặc biệt với Lam viên Thụy sĩ từ đó. Sự kết thân kỳ ngộ giữa Thụy sĩ với núi rừng trùng điệp cùng Hoà lan nằm cạnh Bắc hải với đê điều bao bọc thường được Tâm Ngọc Lê Giao dí dỏm gọi là ‘duyên tiền định’ theo huyền sử 50 con theo mẹ Âu Cơ lên núi và 50 con theo cha Long Quân xuống miền duyên hải nên có dịp gặp nhau là thân mến nhau ngay.

Rồi mùa hè 1994, trong trại A Dục tại Bỉ quốc, một trại rất thành công mà hầu hết các Huynh Trưởng lãnh đạo GDPT tại Âu châu hiện nay đều xuất thân từ trại này. Đêm bế mạc Trại, bên ánh lửa bập bùng, trước tôn tượng lộ thiên của Đức Từ Phụ, và Gia Đình kỳ nền Xanh Sen Trắng, với sự chứng minh của Hoà Thượng Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành, nhị vị Thượng Tọa Tổng Thư Ký và Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Thanh Niên của GHPGVNTN Âu Châu cùng sự hiện diện của một số đạo hữu học viên khoá tu học Phật Pháp và toàn thể Trại sinh, Ban Quản Trại, hai Huynh Trưởng Nguyên Hòa Phạm Phước Thuận và Huệ Trí Hồ Gia Thông đã chí tâm phát nguyện chấp hành đúng thiên chức của người Huynh Trưởng GDPTVN, trọn đời thực thi Châm Ngôn và Điều luật của GDPT để thọ nhận cấp hiệu do chính tay các vị cao tăng giáo phẩm

trao gắn với sự hộ niệm của toàn thể Lam viên hiện hữu. Buổi lễ vô cùng trang nghiêm, nghĩ rằng khó ai có thể quên được, dù là người bàng quan ngoại cuộc ! Trong màn giúp vui Lễ Trại đêm ấy, em Thị Trục Võ văn Chánh cũng đã trở tài trình diễn ảo thuật khá ngoạn mục, nhưng cũng có màn bị ‘bể mảnh’ khiến không khí thân tình càng vui hơn.

Tiếp những năm sau, chúng tôi chỉ thường gặp các anh chị Huynh Trưởng Thụy Sĩ trong những khoá tu học, hội thảo, đại hội hoặc trong trại Huyền Trang nhưng vì ít thì giờ nên cũng chẳng có kỷ niệm nào sâu đậm. Đến cuối năm 2001, nhân Trại A Dục V mở tại chùa Trí Thủ từ 22 đến 28/12 chúng tôi mới có dịp kề cận và mục kích sự chăm sóc GDPT của Thượng Tọa Cố vấn Giáo hạnh và các anh chị huynh trưởng cùng người phối ngẫu. Quả đúng với phương ngôn ‘*Thuận vợ thuận chồng tát biển Đông cũng cạn*’. Sự phối hợp chung lo Phật sự giữa Thầy và đệ tử, sự tâm đầu ý hợp giữa các anh các chị khiến chúng tôi vô cùng tán thán. Cả ba Gia Đình Trí Thủ, Thiện Hoa và Linh Phong đều cố gắng sinh hoạt trong niềm Tin Yêu và Hoà Thuận. Nhân lực Lam viên Thụy sĩ, ngoài ba chân vạc trụ cốt Huệ Trí, Nguyên Hòa, Giác Ngộ, chúng tôi còn biết anh Tâm Hùng, Phong, các chị Hồng, Phùng, Mảnh Mai, Cúc.. hết lòng yểm trợ, các em Chánh, Tuấn, Kim Nghiên ... là những thế hệ đang lên, tin tưởng tiếp nối đàn anh đàn chị sau này.

Tên đây là những gì chúng tôi đã nhìn lui, đã thấy được, chắc chắn chỉ phần nhỏ thôi chứ công lao xây dựng và nuôi dưỡng được ba Gia Đình trong thời gian mười năm biết bao sự hy sinh công sức, thì giờ lẫn tài chánh. Chúng tôi rất thông cảm với các anh chị vì, *đoạn đường ai có qua cầu mới hay!* Chúng tôi là người đồng hành nên rất thông cảm nhau lắm. Tuy nhiên trong tư thế ‘tri tâm’ để bước tới, chúng tôi xin mượn lời dạy của Thượng Tọa Tuệ Sỹ "... *Chúng ta không giáo dục trẻ như là dự bị cho hàng xuất gia mà tất nhiên chuẩn bị trẻ sẽ làm cha, mẹ, làm công dân về cả đến việc làm của người lãnh đạo quốc gia vì mục đích an lạc của thế gian, nhưng vẫn không xa rời mục đích cứu cánh là giải thoát và giác ngộ*". Thế nên anh chị em mình phải ý thức rằng chúng ta sinh hoạt cho Tổ chức không phải vì thành tích, sợ mất mát, mà đến để vừa tu học sống cho đúng cương vị, thiên chức của người chồng, vợ, cha, mẹ, con cái, công dân ... vừa dẫn dắt đàn em. Thế nên Giáo Thân và Tinh Tấn phải luôn luôn song hành áp dụng. Sau lưng chúng ta, một đàn em thường trực nhìn vào chúng ta để noi gương. Đừng tìm thiện tri thức đâu xa, chính các em đã nhắc nhở, chỉ dạy chúng ta phải sống đúng Châm Ngôn và Điều Luật. Kinh dạy *Một đóm lửa Sấm đốt cháy cả rừng công đức*. Chúng ta tu tập bòn mót từ bao nhiêu kiếp, bao nhiêu đời mới có được mớ công đức như ngày nay, xin đừng viện một lý do, một nguyên nhân nhỏ nhen nào đó mà không bảo vệ, gìn giữ để Ngã Chấp, Sân Giận nổi lên thiêu hủy cả công trình vun trồng thì hối tiếc biết mấy! Trong Kinh Ưu Bà Tác Giới, gần như sau mỗi Phẩm, Đức Phật đều xác quyết là Bồ Tát xuất gia để thực hành các hạnh lành hơn Bồ Tát Tại gia, vì người tại gia bị nhiều nhân duyên ác trước ràng buộc. Kinh Pháp Cú còn dạy *Thắng ngàn quân địch không bằng tự thắng mình, thắng mình là chiến công oanh liệt nhất* để thấy nguyện vững chí bền quan trọng dường nào.

Vài nhận định trên để anh chị em chúng mình, trong thâm tình cùng lý tưởng, nhắc nhở nhau khi có dịp, để cùng xiết chặt tay nhau, dìu nhau cùng tiến đi cho hết con đường đã chọn.

Trong năm 1994, thời điểm mà GDPT Âu Châu phát triển mạnh, chúng tôi có viết một bài thơ, bày tỏ lòng hân hoan nhưng vẫn phập phồng lo sợ, sợ trong tương lai sẽ có anh chị em rời Đoàn vì thiếu thật tu, thiếu hành trì hạnh Tinh Tấn, với lòng mong mỏi tình trạng ấy đừng xảy đến. Nhân đây xin gửi đến anh chị em Lam viên Thụy Sĩ để cùng chia sẻ và mong rằng không ai nỗ lực hoài bão của người viết :

SEN ÂU CHÂU

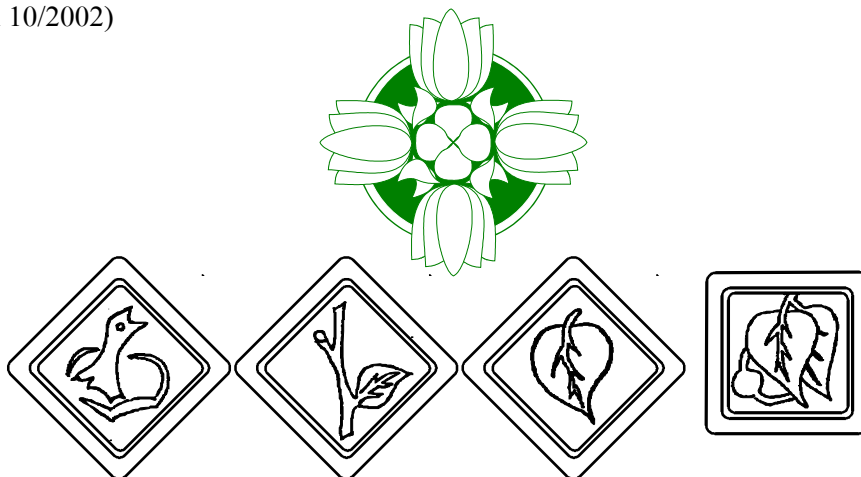
Tri ân các Trưởng gây dựng các G.Đ. tại Âu-châu. Riêng cho Mai, Giao, Đổng, Châu, Huyền Đan:

*Đầm Sen đang độ xanh tươi
Bồng theo 'Cộng nghiệp' tả tơi nhụy đài.
Đóa thì trâm lại bùn lầy
Uơm thêm sức sống chờ ngày khai hoa.
Đóa thì phiêu bạt phương xa
Trời Âu, Úc, Mỹ .. mượn là quê hương.
Vốn dòng kết chặt tình thương
Nên dù lạ đất, sắc hương vẫn nồng.
Âu châu : Pháp, Đức tiên phong
Trồng Sen xú tuyết, hằng mong nẩy mầm.
Nghe chuông về góp thanh âm
Trại Troyes phát khởi, hằng trăm lời nguyện,
Rời thì Thụy Sĩ, Amiens,
Đức, Bỉ, Đan Mạch.... đầm sen lớn dần..
Bốn năm, nay đến số ngàn
Aó Lam Sen Trắng lan tràn toàn Châu.
Nhìn Sen phát triển nhanh mau
Lòng này cảm thấy rạo rạo hân hoan.
Mong Sen thực hiện chu toàn
Châm Ngôn, Điều Luật 'khôn vàng' nhà Lam.
Con đường Lý Tưởng thậm thâm
Khai quang, phá ám, hướng TÂM y về.
Dấn Thân gặp khó trăm bề
Sen ơi ! TINH TẤN chớ hề bỏ nhau !*

(Trích tập thơ Tâm Tĩnh)

Tâm tình khá lâu và làm mất thì giờ của anh chị em cũng khá nhiều, xin thân chúc tất cả anh chị em thật Vui trong ngày kỷ niệm đệ thập chu niên, thân tâm lúc nào cũng an lạc và gia đình luôn luôn hạnh phúc để cùng xây dựng mái Nhà Lam.□

(Hoà Lan 10/2002)





**MƯỜI NĂM,
BAN HƯỚNG DẪN TRUNG ƯƠNG
GIA ĐÌNH PHẬT TỬ VIỆT NAM - ÂU CHÂU**

- Hưởng Lam đã quyện vào làn sóng người tỵ nạn.
- Sắc Lam đã hòa với khối người đi tìm tự do.

Để rồi bàng bạc trong các trại định cư trong vùng Đông Nam Á và tỏa khắp các châu lục (Âu, Mỹ, Úc). Tùy vào duyên sanh tại mỗi quốc độ mà Lam viên hội tụ và phát triển. Hoặc do chú tôn đức Tăng Ni khuyến khích; hoặc do các bậc phụ huynh hàng quan tâm đến tuổi thơ; hoặc do chính anh chị em Lam viên hàng mang nặng hoài bão.

Trong lục địa Âu Châu, đơn vị đầu tiên được khai lập là GDPT Quảng Đức, sinh hoạt tại chùa Khánh Anh (Paris) từ năm 1977... *Thời gian đi qua quá mau! Thấm thoát mà đã 20 năm rồi. Thế mà cứ ngỡ là hôm qua hay tuần trước mà thôi, bởi những hình ảnh múc từng ly đậu hũ, từng chén chè... của quý cụ, quý bác để cổ động tinh thần cho anh chị em đoàn viên GDPT Quảng Đức vẫn còn in rõ nét trong tâm tư...*(trích thư mời lễ kỷ niệm 20 năm thành lập GDPT Quảng Đức, ngày 25/10/1997). Mãi đến 10 năm sau, 1987, các đơn vị khác mới chào đời, bắt đầu từ Đức, Na Uy, Đan Mạch, Bỉ, Hòa Lan, Thụy Sĩ... Những ngó sen ban đầu đó đã gắng gượng vươn lên trong khó khăn về phong thổ lẫn lòng người.

Mùa hè năm 1989, trong khuôn viên khóa tu học Phật pháp Âu Châu kỳ I mở tại Hòa Lan, đã có được một buổi sinh hoạt làm quen giữa một số anh chị huynh trưởng trong Âu Châu do Giáo Hội triệu tập. Trong lần gặp gỡ này, Giáo Hội mong sao trong tương lai gần sẽ sớm hình thành một cơ cấu chung của GDPTVN tại Âu Châu. Phiên họp không đi xa hơn được ngoài việc lắng nghe những kinh nghiệm của quý anh bên Đức, vì số người có mặt quá ít (Đức: 2; Hòa Lan: 1; Bỉ: 1). Năm sau, khóa tu học Phật pháp Âu Châu kỳ II được mở tại Đức quốc, Giáo Hội cũng đặt lại vấn đề kết hợp các đơn vị GDPT, nhưng cũng chưa đủ duyên thành. Qua năm thứ ba, 1991, tại Đan Mạch, một phiên họp khác được mời cũng trong khuôn viên khóa tu học Phật pháp, quy tụ được 10 anh (Đan Mạch: 4; Na Uy: 2; Pháp: 2 và Thụy Sĩ: 2). Lần này được Hòa Thượng Thích Minh Tâm (Thầy Khánh Anh), chủ tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu quang lâm chứng minh và Thượng Tọa Thích Trí Minh (Thầy Khuông Việt), Đặc ủy Thanh niên GDPT của Giáo Hội, chủ tọa... *Từ trước đến nay, các quốc gia đã thành lập được một số GDPT, sinh hoạt riêng rẽ, chưa thống nhất. Trong tương lai phải có sự liên kết với nhau. Nên có những lần sinh hoạt chung như các trại huấn luyện, trại họp bạn, trại tu dưỡng v.v... Qua hai lần, tại Hòa Lan và Đức quốc, Giáo Hội đã nêu lên vấn đề này nhưng vẫn còn một vài trở ngại nên chưa thực hiện được. Mong rằng lần này sẽ tiến hành được và hy vọng sẽ thành tựu mỹ mãn trong lần gặp gỡ vào dịp lễ khánh thành chùa Viên Giác (Hannover), hai tuần lễ tới (28.7.1991)...* (khuyến thị của Thầy Khánh Anh). Phiên họp cho biết tại Đức quốc, Hòa Lan... đang có nhiều cụ huynh trưởng đã từng sinh hoạt nhiều năm ở bên nhà, hiện chưa có mặt tại đây. Hẹn cùng gặp nhau tại Đức quốc hai tuần sau với hy vọng mời được các cụ huynh trưởng này tham dự. Tại đó, chúng ta sẽ:

- Y chỉ khuyến thị của Thầy Khánh Anh.
- Cùng với những huynh trưởng có mặt hôm nay, hứa khả sẽ nhận trách nhiệm nếu một cơ cấu chung được hình thành trong phiên họp hai tuần tới tại chùa Viên Giác (Hannover), cho dù không đến dự họp được.

Ngày 28.7.1991, trong niềm hân hoan khôn tả của đại lễ khánh thành chùa Viên Giác (Hannover, Đức quốc), phiên họp thứ ba để bàn bạc về sự kết hợp các GDPTVN tại Âu Châu được khai diễn. Mở đầu, Thầy Khuông Việt bày tỏ: *...Kể từ khi nhận trách nhiệm trước Giáo Hội, tôi thường xuyên tự nhắc nhở là phải làm hết sức mình cho Thanh, Thiếu và Đồng niên, cho lý tưởng GDPT... Do vậy mà tôi đã không nản lòng trước sự bất thành của hai lần họp trước. Tôi rất tin tưởng nơi anh chị em, những người từng dấn thân vào công tác hướng dẫn, dù dấn thân em sống trong tinh thần Bi Trí Dũng. Lần này tôi hy vọng chúng ta sẽ hình thành được một cơ cấu lâm thời nhằm điều hành những sinh hoạt của GDPTVN tại Âu Châu...*

...Phiên họp đã thảo luận trong Hòa Thuận, trong Tin Yêu, trong Vui Vẻ... đã có hai ý kiến được ghi nhận:

1. Trước hết nên có sự hợp nhất tại những nước có nhiều đơn vị như Na Uy, Đức quốc để tránh những bất đồng ý kiến, nếu có, về sau.
2. Đề nghị nên tiến hành thành lập một cơ chế lâm thời nhằm điều hợp các sinh hoạt có tính cách chung cho cả Âu Châu.

Ý kiến thứ hai được đa số chấp thuận, và một cơ chế lâm thời được hình thành với danh xưng là: **Ban Điều Hợp Lâm Thời Gia Đình Phật Tử Việt Nam Âu Châu**. Thành phần gồm:

- Trưởng ban: Anh Thị Lộc, Võ Văn Mai.
- Phó trưởng ban ngành Nam: Anh Huệ Kha, Khu Thêm Đóng.
- Phó trưởng ban ngành Nữ : Chị Tâm Bạch, Trần Nguyễn Huyền Đan.
- Thư ký: Anh Tâm Ngọc, Lê Giao.
- Thủ quỹ : Anh Tâm Đức, Lê Đình Phúc.

(trích biên bản phiên họp ngày 28.7.1991)

Nhiệm vụ của Ban Điều Hợp (BDH) là liên lạc, nối kết các cấp GDPT trong quần hạt Âu Châu với nhau, không phân biệt hệ phái, địa phương. Xiềng dương tinh thần bất khả phân của sắc Lam, nhằm sớm tiến tới một Đại Hội huynh trưởng GDPTVN Âu Châu.

ĐẠI HỘI KỲ I

Vào buổi bình minh đó sao mà nhiều thuận duyên quá! Nào Thầy Khánh Anh từ Paris đến Hòa Lan chúng minh phiên họp đầu tiên của BDH, ngày 24.08.1991, để khích lệ anh em chập chững làm Phật sự ở nước ngoài. Nào Thầy Khuông Việt thường gọi điện thoại nhắc nhở, khuyến khích... từng bước đi lên. Nào BHD Đức quốc mở liên trại huấn luyện A Dục, Lộc Uyển (từ 14 đến 18.11.1991), ngõ ý mời BDH cộng tác. Nhân dịp này BDH đã phổ biến rộng rãi các tin tức liên quan đến liên trại và kêu gọi các đơn vị trong Âu Châu gửi trại sinh tham dự. Và điều đáng vui mừng hơn hết là BHD Đức quốc và Ban quản trại của liên trại này đã hoan hỷ thu xếp để BDH có thể triệu tập Đại Hội trong khuôn viên trại. Đại Hội được khai diễn trong hai ngày 15 và 16.11.1991, tập hợp 21 huynh trưởng đại biểu, đại diện cho các cấp GDPT: Đức quốc, Na Uy, Đan Mạch, Pháp quốc, Thụy Sĩ, Bỉ quốc và Hòa Lan, và đã được sự quang lâm chứng minh của hầu hết chư tôn túc lãnh đạo GHPGVNTN Âu Châu. Đại hội đã đồng thanh biểu quyết thành lập một cơ cấu chung cho các GDPTVN tại Âu Châu với danh xưng là:

BAN HƯỚNG DẪN TRUNG ƯƠNG GIA ĐÌNH PHẬT TỬ VIỆT NAM ÂU CHÂU

Và công cử thành phần Ban Hướng Dẫn (BHD) đầu tiên do anh Thị Lộc - Võ Văn Mai làm trưởng ban. Tân BHD đã làm lễ phát nguyện vào giờ công phu sáng hôm sau tại Chánh điện chùa Viên Giác. Sau lễ phát nguyện, tân BHD đã nhận được một số tịnh tài: 1120 Đức mã và 1500 quan Pháp do chư tôn túc trao tặng để làm phương tiện sinh hoạt. Thật vô cùng quý hóa !

Nhiệm vụ của BHD này là cố gắng tổ chức những sinh hoạt chung cho toàn Âu, tham khảo ý kiến với huynh trưởng các cấp trong phạm vi Âu Châu để lập dự thảo nội quy, đưa ra Đại Hội kỳ II chung quyết.

*

Như đã trình bày ở bên trên, Quảng Đức là đơn vị được thành lập từ năm 1977. Về sau, vì thiếu huynh trưởng cầm đoàn nên chỉ sinh hoạt được trong một thời gian ngắn... dần dần chỉ còn là một nhóm thanh thiếu và đồng niên lui tới chùa để làm công quả, để thực hiện những buổi văn nghệ cúng dường trong các kỳ lễ, để tụng niệm hoặc để thọ Bát quan trai... Trên đà phát triển của GDPT trong Âu Châu, Thầy Khánh Anh ngỏ ý mở một trại huấn luyện huynh trưởng sơ cấp Lộc Uyển đặc biệt cho Pháp quốc tại thành phố Troyes vào dịp lễ phục sinh năm 1992. Thầy đã tận tình lo lắng cho trại: từ việc vận động cho có trại sinh, từ ngũ mà Thầy dùng bấy giờ là 'bắt lính', đến chuyện ẩm thực, chuyện giảng huấn v.v... Trong trại này Thầy đã phát biểu: *...Nếu không lo xây dựng và phát triển GDPT thì mai kia các ngôi chùa ở hải ngoại này sẽ chỉ là những bảo tàng viện mà thôi...* Trại đã là nơi 'tu nghiệp' đối với những anh chị đã cầm đoàn từ trước và cũng đã đào tạo được thêm cho Pháp quốc một số huynh trưởng. GDPT Quảng Đức tái sinh hoạt từ đây. Đặc biệt của trại này là có sự tham dự của Linh Sơn và Hoa Nghiêm, hai đơn vị đã sinh hoạt nhiều năm tại Paris; và đã thành lập được một **Ban Liên Lạc các GDPTVN tại Pháp quốc**, tiền thân của BHD Pháp quốc bây giờ.

ĐẠI HỘI KỶ II

Trong nước với biết bao khốn khó bởi cường quyền, ngoài nước với nhiều chướng duyên bởi những dị đồng phong thổ. Nhưng ở đâu còn có Lam viên dưới bất cứ dạng nào cũng đều quyên quần với nhau kỷ niệm 50 năm ngày ra đời của tổ chức... Âu Châu, anh chị em tập hợp với nhau vào hạ tuần tháng 7/1993, trong khuôn viên khóa tu học Phật pháp Âu Châu (thành phố Amiens, Pháp quốc) dưới hình thức một trại họp bạn để: Mừng tổ chức tròn 50 tuổi, kỷ niệm 30 năm pháp nạn (1963-1993) và để chào mừng Đại Hội huynh trưởng GDPTVN Âu Châu, kỳ II.

Từ chức vị Tôn túc đến anh chị em Lam viên ai ai cũng ngậm ngùi khi nghe nhắc tới những thương đau của tổ chức áo Lam phải gánh chịu ở quê nhà: *..Cùng chung số phận với GHPGVNTN, GDPTVN bị đình chỉ sinh hoạt. Một số lớn huynh trưởng đàn anh bị vào tù, bị đày đọa đi những vùng kinh tế mới xa xôi hẻo lánh. Đàn em, phần bị cưỡng bách đi vào bộ đội hay lên rừng làm 'nghĩa vụ thanh niên', phần theo mẹ diu dắt em thơ kiếm thêm từng cọng rau củ sắn. Tưởng chừng không còn duy trì tổ chức được nữa. Nhưng nhờ lập trường kiên định, trước sau như một, những bậc đàn anh còn sót lại đề xướng: Chiến dịch giữ lửa. Thu hẹp sinh hoạt. Giữ cho khói Lam và hương Sen quyện vào cuộc sống hằng ngày... Và niềm tin đã rạng rỡ khi người huynh trưởng xác quyết: ...Phải quan niệm rằng Đạo phục vụ cho đời, chứ không phải đời phục vụ cho Đạo. Đạo là phương tiện mà đời là cứu cánh. Đạo là chiếc xe 'đại thừa và tiểu thừa' chở người đến bờ giác ngộ chứ không phải người bị cột vào bánh xe để kéo nó đi. Chúng ta bảo vệ Đạo như bảo vệ chiếc bè qua sông, nhất là khi nó gặp phải những cơn sóng to gió lớn...* (trích 50 năm GDPTVN).

Đại hội tập hợp 24 huynh trưởng đại biểu, đồng thanh thông qua **Nội Quy GDPTVN Âu Châu** và **Công Cử Tân Ban Hướng Dẫn** theo tinh thần nội quy vừa biểu quyết. Anh Võ Văn Mai tiếp tục đảm nhận chức vụ trưởng ban.

TRẠI A DỤC BỈ

Trong nhiệm kỳ này đã mở được một trại A Dục (từ 25 đến 31.7.1994, trong khuôn viên khóa tu học Phật pháp Âu Châu kỳ VI, tại Sint Truiden, Bỉ quốc), theo đúng tinh thần quy chế huynh trưởng GDPTVN, mở đầu cho những trại huấn luyện về sau: *...Có những anh chị em mới đến với GDPT chừng vài ba năm nay. Về tuổi đời, một em bé lên hai, lên ba, chỉ mới biết đi chập chững chỉ biết nói hát líu lo tạo niềm vui và sự ấm cúng trong nhà. Cái tuổi phải được 'nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa'. Vậy mà hơn năm nay đã làm anh làm chị, đã phải dạy dỗ chăm sóc đàn em trong khi chưa được học hỏi nhiều ở những người đi trước. Có những anh chị em đến với GDPT đã 5, 10 năm nay, từng cầm đoàn hay liên đoàn, từng chia xẻ trách nhiệm trong việc thịnh suy của một đơn vị. Nhưng cũng chưa qua được một kỳ trại huấn luyện đúng mức. Sự chậm trễ này do ở giai đoạn phát động phong trào mà từ lúc phôi thai cũng đã có. Cho tới nay, dù khả năng và phương tiện vẫn còn hạn hẹp nhưng chúng tôi vẫn cố gắng mở kỳ trại này theo đúng qui trình của một trại huấn luyện đào tạo cấp đoàn trưởng...* (trích diễn văn khai mạc trại). Đa phần trại sinh của trại này ngày nay đã trở thành những huynh trưởng nòng cốt cho hầu hết các đơn vị trong Âu Châu : Thiện Hạnh, Nguyên Mãn,

Nguyễn Hoàng, Thiện Mỹ, Thiện Hữu, Từ Đường... (Đức quốc); Diệu Hồng, Minh Hiền, Minh Trí, Phúc Tâm, Từ Khoa... (Pháp quốc); Nguyễn Hòa, Huệ Trí, Giác Ngộ... (Thụy Sĩ); Diệu An, Tâm Ngọc... (Hòa Lan); Diệu Ngọc (Đan Mạch)... Trại đã tạo được nhiều kỷ niệm đáng kể. Cho đến nay mỗi lần gặp nhau, kể cả trong sinh hoạt riêng tư, anh chị em thường hay nhắc nhở với nhau nhằm động viên nhau chăm lo cho tổ chức.



Khu đất trại A Dục trong khuôn viên của khóa học Phật Pháp Âu châu.

Lễ khai mạc trại
1994



Hình lưu niệm các Anh Chị trong Ban Quản Trại, trại A Dục 1994

TRẠI A DỤC BẮC ÂU

...Trước giờ khai mạc trại A Dục tại Vương quốc Bỉ, từ quý Thầy đến quý anh chị trong BHD Âu Châu, vừa mừng, vừa lo:

- Mừng là đã tập hợp được một số huynh trưởng trại sinh đủ điều kiện, có khả năng và thiết tha với tổ chức.
- Lo là trên toàn Bắc Âu chỉ gọi đi có hai anh, ba chị.
- Làm sao tạo được sự quân bình trong sinh hoạt của toàn Âu trên đà phát triển?
- Làm sao xiết chặt thêm tình thân ái trong đại gia đình áo Lam để cùng chung công góp sức phụng sự lý tưởng?

Chúng tôi đã có những bàn bạc, những thảo luận... Để trình quý Thầy để cung thỉnh tôn ý. Thầy Khuông Việt, Đặc ủy Thanh niên của Giáo hội dạy rằng: Các anh mở trại A Dục ở Oslo đi, tôi lo cho. (trích lời đầu sen trắng số 3, số đặc biệt A Dục Bắc Âu)

Vậy là cuối năm 1995, trại A Dục Bắc Âu được khai mạc. Ngồi trên chuyến bay đi Bắc Âu trong ngày cận Tết dương lịch, ai cũng nghĩ tới cái lạnh khi đặt chân tới vùng đất này. Đến khi nghe cô tiếp viên phi hành báo là máy bay đang ở trên vùng trời Oslo, ngoài trời -25 độ C... yêu cầu hành khách buộc giầy an toàn... Nhìn bên dưới chỉ thấy thông xanh lẫn trong tuyết trắng. Hóa ra cả thủ đô Oslo được bao phủ bởi một lá cờ GDPT... A!!! **CHÚNG TÔI ĐI TRỒNG SEN TRÊN XỨ TUYẾT.**

NỘI SAN SEN TRẮNG CHÀO ĐÒI

Tháng 4.1995, gặp nhau tại chùa Thiện Minh, Lyon, trong dịp Đại Hội thường niên của các đơn vị tại Pháp, anh em đã bàn bạc về sự thông tin, liên lạc, trao đổi kinh nghiệm sinh hoạt ... với nhau để rồi **Nội San Sen Trắng** được ra đời từ tháng 9 năm đó... *Sen trắng chào đời trên đất Âu Châu, miền tuyết giá, nếu diển dịch theo nghĩa trắng thì yếu tố Địa Lợi không có (sen làm sao sanh trưởng trên tuyết). Thiên Thời thì khá đi, vì đúng lúc có nhiều sự khát khao của đồng hương tỵ nạn. Riêng nhân hòa thì vững tin lắm. Vì được các Giáo hội tại Âu Châu thương mến, nâng đỡ tận tình, các BHD quốc gia và các đơn vị Gia đình biệt lập đều có sự tương kính, hài hòa, đoàn kết chặt chẽ, một yếu tố nội tâm tối ưu quan trọng để kỳ vọng sự trường tồn và sáng lạng ở tương lai...* (trích lời ngỏ nội san Sen Trắng số 1). Cho đến nay, sau 8 năm, Sen Trắng đã 16 lần trình diện với Làng Lam.

ĐẠI HỘI KỶ III

Chùa là nơi khai sinh các tổ chức Phật giáo: Giáo hội Tăng già, Hội Phật học, GDPT v.v... Các tổ chức này nương nhau mà sinh tồn theo lý nhân duyên. Do vậy, dù ở quốc độ nào, thời điểm nào, mỗi khi có chư Tăng Ni, có quý bác, có thanh thiếu niên Phật tử thì có chùa hoặc ngược lại. Vì vận nước mà chúng ta nổi trôi làm thân tỵ nạn, kế thừa được truyền thống quý hóa này không phải là dễ. Ấy vậy mà trong địa hạt Âu Châu vẫn còn giữ được. Hàng năm mỗi độ hè về, Thầy, Cô, bác, cháu sum họp như một đại môn phái, dưới ngôi chùa Tổ để cùng tu tập. Đại hội huynh trưởng GDPTVN Âu Châu, kỳ III, được khai diễn trong khuôn viên khóa tu học Phật pháp Âu Châu kỳ VIII, tháng 7.1996, tại Hòa Lan cũng trong tinh thần đó... *Vào mỗi độ hè, trong các khóa tu học Phật pháp do GHPGVNTN Âu Châu mở, đoàn viên GDPT luôn luôn có mặt. Điều này nói lên sự gắn bó của ngành GDPT với Giáo Hội, chẳng khác nào như đứa con ngoan theo từ mẫu, như quả địa cầu xoay vần theo thái dương hệ để hấp thụ ánh sáng giải thoát...* (trích diễn văn khai mạc đại hội). Đại hội đã tập họp được 35 đại biểu đến từ Phần Lan, Na Uy, Đan Mạch, Đức quốc, Pháp quốc, Thụy Sĩ, Bỉ, Hòa Lan và Anh quốc (lần đầu tham dự). Anh Võ Văn Mai thêm một lần nữa được đại hội tín nhiệm trong chức vụ trưởng ban. Và để ôn tập công hạnh Uy Vũ Bất Năng Khuất của cố Hòa Thượng Thích Thiện Minh, đệ nhất Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Thanh Niên GHPGVNTN, một trại họp bạn **THIỆN MINH** cho cả ba ngành (Thanh- Thiếu - Oanh) cũng đã được tổ chức trong dịp này. Đêm thấp nền tưởng niệm công hạnh cố Hòa Thượng không một ai có mặt mà không bù ngùi khi nghe nhắc tới: ... *Với Thầy: Không có vấn đề Phật Giáo riêng tư như một tôn giáo, không có vấn đề dân tộc như một chủ nghĩa cuồng tín mà cả hai đã quyện vào nhau dệt thành văn hiến Việt Nam... Với Thầy: Bảo vệ Chánh pháp là nuôi dưỡng tâm linh con người; tranh đấu chống bất công xã hội là bảo vệ nhân phẩm con người...* (trích công hạnh của cố Hòa Thượng).

Vào những ngày đầu nhiệm kỳ, 27.9.1996, BHD đã thành lập ngay Ủy ban Quản trị Huynh trưởng GDPTVN Âu Châu đúng theo Quy chế Huynh trưởng hiện hành, Ủy ban do anh Chí Pháp làm chủ tịch.

CÁC KHÓA HỘI THẢO CHUYÊN NGÀNH

Trong năm 1997 đã có khóa hội thảo riêng của ngành Thanh nam (tháng 5.1997) và khóa hội thảo riêng cho ngành Nữ (tháng 12.1997). Ngành Thanh nam đã học thêm được của Thầy Khuông Việt những phương pháp áp dụng Phật pháp vào đời sống hàng ngày... *Phật Giáo Việt Nam không phải là một món đồ cổ để chúng ta giữ gìn mà phải đi vào cuộc đời, phải thích nghi với hoàn cảnh, đem an lạc đến cho mọi loài chúng*

sanh... Học thêm được của Thầy Viên Giác về Bắc tông và Nam tông Phật giáo... Hiện nay, Phật giáo đang phát triển khắp thế giới. Một ngày nào đó Đại thừa và Tiểu thừa có thể sẽ không còn nữa mà chỉ còn có Phật Giáo Thừa. Đang có những đề nghị rằng, các tu sĩ Bắc tông sẽ đáp y như các tu sĩ Nam tông và các tu sĩ Nam tông sẽ dùng chay như các tu sĩ Bắc tông... Thanh Nam còn được anh Tâm Ngọc lược lại một đoạn ngắn lịch sử nước nhà, thập niên 30 - 40, thời gian mà GDPT được khai sinh... Bạc tiền bối đã can trường bước tới nhằm duy trì những tinh hoa của nòi giống, nhằm bảo vệ dân tộc trong ánh sáng của Đạo pháp... Hậu bối, anh em chúng ta phải hằng chiến đấu với chính mình để khỏi phụ lòng tin yêu của đàn anh của Thầy Tổ. Hãy làm hết sức mình để GDPT nạn bên nhà sớm tiêu trừ, để Giáo Hội mẹ sớm được phục hoạt...

Ngành Nữ được nghe, được nói về người nữ qua văn học và lịch sử nước nhà, người nữ trong Đạo và người nữ trong GDPT... *Người nữ ở thời đại nào, trong quốc độ nào cũng là tiêu biểu của đức nhẫn nhục và hy sinh. Hạnh và nguyện của người nữ GDPT đòi hỏi chúng ta bớt dục vọng và tự ái, thêm tình thương và nhẫn nhục. Cái đẹp của người nữ GDPT thật trong sáng và thiện lành. Nói cho cùng, nó là cái đẹp của tình thương vô ngã, của tâm từ rộng lớn, là hạnh nguyện của đức Quán Thế Âm... Nếu chúng ta chưa làm được một ngôi sao trên bầu trời thì chúng ta hãy là một ngọn nến nhỏ trong nhà, như vậy cũng đủ để gọi là một người nữ đẹp của GDPTVN...*

CHỊ VÀ EM

(VƯƠNG THANH TÂM)

*Em quỳ hương
Chị đánh chuông
Buông...Buông...Buông...
Em thề hứa
Bỏ...Bỏ...Bỏ...
Em cúi đầu buồn bã
Nước mắt chảy dài
Chị đưa mắt nhìn em
Rồi ngược lên nhìn Ngài
Mắt lưng tròn loáng nước
Khói hương bay nghi ngút
Đức Thế Tôn mỉm cười
Tự tại...An nhiên...
Chị và em
Tâm thành cảm niệm
*
Chị đã đi rồi
Đi xa trong lòng đất
Bây giờ còn đâu nữa
Những lần em làm lỗi
Ai sẽ phạt em quỳ hương
Ai đánh chuông
Cho em nguyện
Buông...Buông...Bỏ...Bỏ...
Chị đã đi thật rồi
Em nhớ chị nhiều
Nhiều lắm chị ơi!*

Các chị đã thỉnh Ni Sư Diệu Tâm quang lâm chứng minh, thuyết giảng và lưu lại suốt ba ngày hội thảo để khích lệ tinh thần chị em. Ni Sư còn hứa khả là khi nào ngành Nữ cần thì Ni Sư sẽ sẵn sàng.

Năm sau (1998) lại có khóa hội thảo dành cho những anh chị chuyên trách ngành Thiếu. Khóa hội thảo do các anh chị ủy viên ngành tổ chức. Điều đáng nhắc ở đây là chị ủy viên thiếu nữ : Từ Đường. Chị ra hải

ngoại khi chưa xong bậc tiểu học, vậy mà 20 năm sau, vừa học hỏi để hội nhập với xã hội mới, vừa vun vén cho mình có được mảnh đất quê hương với cả hương lẫn sắc Lam hiền diệu. Quả là: **Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn**. Những nữ huynh trưởng như Từ Đường ở Âu Châu này rất hiếm. Khóa hội thảo đã kiểm định lại phương hướng sinh hoạt của ngành nhằm đẩy mạnh, phát triển và nâng cao sinh hoạt mà trong mấy năm qua đã có phần trì trệ... Đã có vài nơi đi xuống một cách thảm hại so với hai ngành Thanh và Oanh, đến nỗi có nhiều anh chị em phải thốt lên rằng ‘Thiếu thiệt là thiếu’.



Hội thảo ngành Thiếu, tại trong khóa học Phật pháp Âu châu tại kỳ 10 tại Thụy Sĩ. 07-1998

HỘI NGHỊ HUYNH TRƯỞNG HẢI NGOẠI

Mùa hè năm này (1997), một hội nghị huynh trưởng hải ngoại được triệu tập tại thành phố San Diego, Hoa Kỳ. Âu Châu là phái đoàn non trẻ nhất sau các đàn anh Mỹ, Gia nã đại và Úc đại lợi. Vì vậy mà đã được thương mến, nuông chiều nhiều mặt... từ chuyện ăn ở đến chuyện ăn nói trong nghị trường... *Chúng tôi, những người được định cư trên lục địa Âu Châu đa văn hóa. Đồng hương chỗ này nói chuyện với đồng hương chỗ kia nghe sao lạ hoắc lạ hươ. Lạ từ cái ăn cái uống, lạ đến phong thổ núi sông. Chúng tôi phải cố gắng lắm mới tìm được những cái chung với nhau mà khơi dậy phong trào, mà tái lập và duy trì tổ chức. Buổi đầu, nhờ sự gia tâm của quý Thầy mà có được một vài đơn vị mở đường cho những bước tiến phía sau. Dẫu rằng đã có những tiếng bác tiếng chỉ vào những ngày đầu đó, ví như: GDPT là những cây kiểng của các chùa. Chúng tôi đã phải làm công việc của người làm vườn, chăm sóc những cây kiểng đó để ngày nay, kiểng cho Âu Châu những hồ SEN khiêm nhường giữa những hoa thơm cỏ lạ khác của người bản xứ...* (trích báo cáo trước Hội nghị). Trong dịp này, phái đoàn Âu Châu đã nghe được những khó khăn của các nơi, học những kinh nghiệm quý giá này để khỏi phải vấp. Trong chuyến đi này, anh chị em đã học được một phương cách làm việc rất ư là Lam tính của người anh cả hải ngoại... Do cộng nghiệp mà Lam viên đó đây đã đánh mất ít nhiều **nội lực**, anh cả đã nhiều ưu tư cho những ngày sắp tới của Gia Đình, đã đưa ra châm ngôn: **‘PHÁP LÝ VÀ ĐẠO TRÀNG’** làm tiêu hướng cho hội nghị. Coi hội nghị như là một đạo tràng để tu tập, chỉ mượn pháp lý của thế gian làm phương tiện mà thôi !

TRẠI HUYỀN TRẠNG

Những ngày cuối nhiệm kỳ, trại Huyền Trang được mở tại chùa Viên Giác (Hannover), đây là trại huấn luyện cấp II đầu tiên của Âu Châu, đã tập hợp được hầu hết những tinh hoa của lục địa... *Anh chị em đã chiêm bái vườn Lộc Uyển, đã đánh lễ những công trình của vua A Dục, đang theo gót mòn của Pháp sư Huyền Trang và sẽ noi gương Thiền sư Vạn Hạnh đem ánh sáng Phật pháp đi vào cuộc đời. Chúng tôi dám nói như vậy là vì hầu hết anh chị em trại sinh trại huấn luyện huynh trưởng cấp II Huyền Trang, mở tại chùa Viên Giác Đức quốc vào trung tuần tháng 7 năm 1999, đã có những tâm nguyện được ghi lại trong các bài tiểu luận...* (trích lời đầu Kỷ Yếu Huyền Trang). Những anh chị em này đã chung công góp sức vào việc xây

dựng nhà Lam Âu Châu không ít. Hầu như đi đâu họ cũng mang theo cả con người Áo Lam, luôn cả tài liệu, kỷ vật của tổ chức. Ví như trong một kỳ trại huấn luyện, trại sinh yêu cầu cử hành một lễ tưởng niệm mẫu các cố đoàn viên GDPT để mang về làm quà cho đơn vị mình. Anh em đã lấy trong hành lý của mình ra đủ cả, kể cả quyển **GDPTVN 50 năm xây dựng**.



Hình
lưu niệm
Trại sinh
trại
Huyện Trang
- 1999 -

ĐẠI HỘI KỶ IV

Bế mạc trại Huyện Trang thì Đại hội kỳ IV được khai mạc. Đại biểu hầu hết là trại sinh trại Huyện Trang. Tinh thần trại đang còn nóng hổi, *‘vừa thổi vừa thảo luận’*, anh chị em hăng hái xung phong nhận trách nhiệm với khẩu hiệu: **BA NĂM ! BA NĂM !!!** Và đã đưa tới kết quả là *trẻ trung hóa thành phần Ban Hướng Dẫn*, trưởng ban, anh Huệ Kha - Khu Thêm Đóng. Nhiệm kỳ 1999-2002 đã thực hiện những GDPT sự rất đáng kể: Tổ chức Đại Hội GDPTVN hải ngoại (tháng 4 năm 2000); một năm mở hai trại A Dục (tháng 7 và tháng 12 năm 2001) và cuối năm 2001 khai giảng lớp học hàm thụ Bậc Kiên, mở đầu chương trình tu học dài hạn Kiên Trì Định Lực cho huynh trưởng. Và để làm quà cho Lam viên toàn Âu trước khi mãn nhiệm kỳ, BHD đã ráo riết chuẩn bị trại họp bạn toàn Âu trong khuôn viên khóa tu học kỳ thứ XIV tại Anh quốc.

ĐẠI HỘI HẢI NGOẠI, THÁNG TƯ NĂM 2000

Nhằm nối tiếp truyền thống sinh hoạt ngày một phát triển của tổ chức khởi đi từ đại hội Qui Nhơn (1970), đại hội hải ngoại lần này gồm ba hội nghị: Hội nghị huynh trưởng, hội nghị cựu huynh trưởng và hội nghị bảo trợ.

...49 năm trước, tháng tư năm 1951, đại hội Gia Đình Phật Hóa Phổ được triệu tập tại chùa Từ Đàm (Huế) với sự tham dự của đại diện miền Bắc. Ngoài việc thay đổi danh xưng Gia Đình Phật Hóa Phổ thành GDPT, đại hội còn mở đầu cho sự thống nhất của tổ chức trên cả ba miền đất nước...

49 năm sau, tháng tư năm 2000, đại hội GDPTVN hải ngoại được triệu tập tại chùa Viên Giác (Hannover), đánh dấu sự trưởng thành của tổ chức trên các đất nước tạm dung. Đại hội đã tập hợp được những đại biểu của cả ba thế hệ: Những anh chị có mặt từ thuở sơ khai, những anh chị trưởng thành trong pháp nạn 63 - 66, và những anh chị em lớn lên tại hải ngoại.

...57 năm trôi qua, hậu sinh như chúng em có tìm về lịch sử của GDPT thì cũng chỉ được nghe kể lại, hoặc được đọc dăm ba hồi ký viết về các Anh Chị đã hy sinh cuộc đời mình cho tổ chức, chứ chưa được thấy bằng xương bằng thịt lần nào. Ở Âu Châu chúng em có anh Chí Pháp, anh Tâm Đoan, anh Thị Lộc, anh Tâm Ngọc được chúng em xem như lão, nhưng qua Sen Trắng số 5 đăng hình hội nghị huynh trưởng GDPTVN

hải ngoại, em thấy có nhiều anh chị còn lão hơn... Đại hội tháng tư này, chúng em chắc chắn sẽ được diện kiến những bậc ‘Thất thập cổ lai hy’ của tổ chức... (Một thoáng hồi tưởng trước ngày Đại Hội 2000, Từ Khoa).

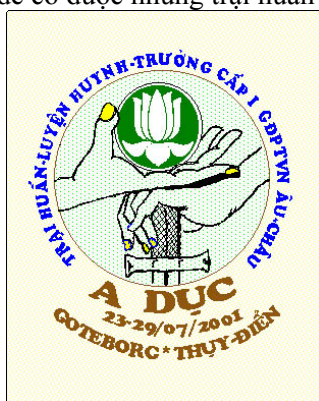
...GDPT Âu Châu chúng tôi được hình thành trẻ nhất so với nhiều nơi khác ở hải ngoại, đúng là đứa em út trong gia đình áo Lam. Số huynh trưởng ban sơ từ quốc nội ra định cư ở Âu Châu cũng chỉ đếm được trên đầu ngón tay. Thế mà chúng tôi có được thuận duyên, được chư tôn Giáo Phẩm ở Âu Châu thương yêu và chăm sóc nhiều đến tổ chức. Đặc biệt, Hòa Thượng Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội đã tận tụy hướng dẫn chúng tôi từ lúc còn chập chững. Kế đó nhị vị Thượng Tọa cựu Đặc Ủy Thanh Niên và đương kim Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Thanh Niên của Giáo Hội cũng như chư tôn đức lãnh đạo khác luôn quan tâm đến tổ chức về cả đạo tình lẫn vật chất... (trích diễn từ của BHD Âu Châu, đọc trong lễ khai mạc đại hội).

HAI TRẠI A DỤC TRONG MỘT NĂM

Trong dự án sinh hoạt của BHD, tháng tư năm 2001 sẽ mở một trại huấn luyện huynh trưởng cấp I chung cho toàn Âu tại Thụy Sĩ, nhưng...

...Cũng tại, cũng bởi, cũng vì... mà trại A Dục IV, dự trù mở tại Thụy Sĩ vào tháng tư năm 2001 đã không tiến hành được. Tuy nhiên, Ban hướng dẫn Âu Châu cũng đã gắng gượng mở trại này trong khuôn viên khóa tu học Phật Pháp thứ XIII (Thụy Điển) vào mùa hè cùng năm, mặc dù số lượng trại sinh có phần khiêm nhường.

Trong một phiên họp của Ban hướng dẫn Âu Châu tại đất trại, anh em Thụy Sĩ đã kể kể những chuẩn bị cho trại này: Từ những chăm sóc của Thầy cố vấn giáo hạnh, những mong đợi của quý bác trong Hội, những lo lắng của quý đạo hữu trong ban bảo trợ đến những nôn nao của những chuẩn trại sinh ... để một lần nữa tha thiết mong được mở trại A Dục tại xứ này. Anh em cũng nói đến số phận hẩm hiu của Hòa Lan và Thụy Sĩ, một nơi thì chỉ toàn là núi rừng heo hút, một chỗ thì phải đắp đê để ngăn nước biển khơi. Hai xứ đã coi nhau như chính mình là những đứa theo mẹ lên mạn ngược, những đứa khác theo cha xuống mạn xuôi từ thuở lập quốc, đã kết tình huynh đệ từ trại họp bạn kỷ niệm 50 năm thành lập tổ chức. Cả hai đã gần 10 năm góp mặt với làng Lam mà chưa hề được vinh dự mở trại A Dục... Nghe sao mà nức lòng quá ! Do vậy mà Ban hướng dẫn Âu Châu đồng ý mở thêm một trại A Dục V, hai trại huấn luyện huynh trưởng cấp I trong cùng một năm. Đó là một điều khó có ở Tây phương này. (trích cảm nang trại A Dục Thụy Sĩ). Cả hai đều đạt được phẩm chất của trại huấn luyện, dù số lượng không nhiều lắm. Anh chị em thừa kế có thể đài lọc được rất nhiều điều hay của hai trại này qua nội san Sen Trắng số XIV, hòa với những đặc biệt của trại A Dục Bỉ (1994) và trại A Dục Bắc Âu (Oslo, 1995) để có được những trại huấn luyện như ý về sau.



TU HỌC DÀI HẠN

‘GDPT cũng là một pháp môn tu’, đó là nhận xét của chư tôn đức giảng sư thường gần gũi với Lam viên từ trong nước ra hải ngoại. Do vậy, ngoài chương trình tu học của một đoàn viên, ngoài các trại huấn luyện các cấp, các trại tu dưỡng..., anh chị em trách nhiệm còn phải có một chương trình tu tập dài hạn. Chương trình đã được ban tu thư (BHD trung ương quốc nội), soạn thảo, và đã được chư tôn giáo phẩm trong nước chuẩn y:

CHƯƠNG TRÌNH TU HỌC DÀI HẠN CỦA HUYNH TRƯỞNG GDPTVN QUA BỐN BẬC: KIÊN - TRÌ - ĐỊNH - LỤC.

Việc tu học này nhằm chuyển hóa tự thân đưa đến chuyển hóa đoàn thể và là hành trang góp phần xây dựng xã hội theo tinh thần Phật Giáo. Thi hành quyết định của đại hội hải ngoại, tháng tư năm 2000, BHD Âu Châu đã khai giảng chương trình này vào hạ tuần tháng 12 năm 2001.

...Một em bé bảy tuổi đến với GDPT, phải sinh hoạt ở ngành Oanh Vũ cho đến năm mười hai, qua năm bậc : Sơ Sanh, Mở Mắt, Cánh Mềm, Chân Cứng và Tung Bay. Giai đoạn đó coi như em đã theo học bậc Tiểu học của GDPT. Năm lên mười hai, em thi lên ngành Thiếu, tại đây em phải tu học trong bốn năm qua các bậc : Hướng thiện, Sơ thiện, Trung thiện và Chánh thiện, rồi em lại thi qua ngành Thanh ở hai bậc Hòa và Trục. Em đã có sáu năm ở bậc Trung học trong GDPT. Bây giờ em mới chập chững bước vào nghề huynh trưởng. Nếu thuận duyên, trong suốt thời gian làm nghề huynh trưởng lại phải tu học thêm mười năm dài qua chương trình tu học dài hạn : Kiên, Trì, Định, Lục (Bậc Kiên một năm, bậc Trì hai năm, bậc Định ba năm và bậc Lục bốn năm) và xen kẽ phải qua bốn Trại huấn luyện Lộc Uyển, A Dục, Huyền Trang, Vạn Hạnh.

- *Bậc Kiên lấy năm hạnh của người Phật tử làm hành trang của người mới cầm còi, lấy niềm tin nơi Tam bảo, nơi tổ chức GDPT làm đuốc soi đường của người mới vào nghề trưởng.*
- *Bậc Trì góp nhặt thêm hành trang để đi vào thực hành bài học Giáo Thân. Thực hành nhiều về bốn phận của người Phật tử đối với gia đình, đối với xã hội. Kinh Thiện sinh là kim chỉ nam của người cầm đoàn.*
- *Bậc Định và Lục nêu cao bài học giáo thân. Thường xuyên học hỏi và hành trì sự nghiệp gắn liền đời mình với lý tưởng GDPT.*

Tại hải ngoại nói chung, Âu châu nói riêng, giai đoạn phôi thai, đã có nhiều cố gắng từ nhiều mặt, nhứt là chư vị Tôn túc, những bậc cha anh hàng quan tâm đến tuổi thơ và những huynh trưởng hàng ôm ấp hoài bão ... mà có được một ít GDPT. Nhằm đáp ứng những đòi hỏi cấp bách ở buổi giao thời mà nhiều huynh trưởng được đào tạo chưa đúng quy cách. Đa phần thi thông cảm nhưng vẫn không tránh được những tiếng bác tiếng chỉ về những huynh trưởng kém khả năng. Nhằm bồi dưỡng cho lớp trưởng đã được đặc cách trong thời gian qua và chuẩn bị cho lớp trưởng trong thời gian tới vững tay nghề, Đại hội Huynh trưởng GDPT hải ngoại, họp tại chùa Viên Giác (Đức) vào tháng tư năm 2000, đã quyết định : Tùy hoàn cảnh của mỗi địa phương, tổ chức tu học dài hạn cho huynh trưởng theo chương trình Kiên Trì Định Lục... (trích dự án chương trình tu học dài hạn).

Lam viên toàn Âu đang mong đợi từng ngày để cùng gặp nhau trong kỳ trại họp bạn Huyền Quang sẽ được mở tại Anh quốc, trong khuôn viên khóa tu học Phật Pháp kỳ XIV. Cũng còn là dịp để hò reo chào mừng Đại Hội kỳ V, huynh trưởng GDPTVN Âu Châu, với kỳ vọng có được một BHD nhiệt tình, năng động, với sự cộng tác thật sự chắc chẽ của toàn thể Lam viên trong tinh thần ‘bòn mót công đức trong Phật sự’ chứ không lãnh nhiệm vụ mà chẳng có được công đức gì trong nhiệm kỳ. Nhìn lại đoạn đường 10 năm qua, bao nhiêu hình ảnh cần suy nghiệm để bước tới:

- Nào một vài đơn vị từ có đã trở thành không và ngược lại.
- Nào một số anh chị em đã bước xa hơn đi vào nếp sống xuất gia, cũng có một số xếp Lam y chùn bước trên đường lý tưởng.

Do đâu? Duyên có cũng có mà thiếu tinh tấn cũng có. Xin trích đôi vần thơ mộc mạc của người anh niên trưởng Âu Châu để nhắc nhau:

*...Mong Sen thực hiện chu toàn,
Châm ngôn, điều luật ‘khuôn vàng’ nhà Lam.
Con đường lý tưởng thậm thâm,
Khai quang, phá ám, hướng tâm quay về.
Dấn thân gặp khó trăm bề,
Sen ơi! Tinh tấn chớ hề bỏ nhau...*

(Chí Pháp)

Mong lắm thay!!!

Tâm Ngọc